

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG



30 NĂM

**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
(1979 — 2009)**



Hải Phòng, Tháng 11 - 2009

Nhà A



Khu giảng đường A – Trường Đại học Y Hải Phòng trước năm 2006

Nhà B



Khu giảng đường B – Trường Đại học Y Hải Phòng trước năm 2006

CÁC PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ



Huân chương lao động
Hạng Nhất năm 2009



Huân chương lao động
Hạng Nhì năm 2004

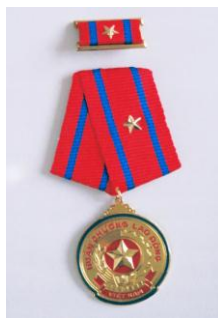


Huân chương lao động
Hạng Ba năm 2000

PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ TẶNG CÁC ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN



BỘ MÔN NHI
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



BỘ MÔN NỘI
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



GS.TS Nguyễn Hữu Chính
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2005



PGS.TS Nguyễn Khắc Sơn
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2004



BS. Nguyễn Đức Thành
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2008



PGS. TS Phạm Văn Thúc
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



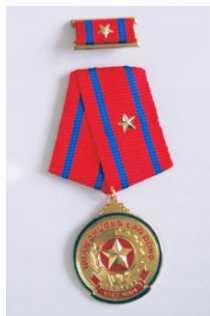
TS Lương Trần Khuê
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



PGS. TS Phạm Văn Hán
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



TS Trần Quang Phục
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



DSCKI Đào Thị Lan
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009



TS. Đỗ Thị Tính
Huân chương lao động hạng Ba
Năm 2009

DANH SÁCH THẦY THUỐC ƯU TÚ VÀ NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Thầy thuốc ưu tú: PGS.TS Nguyễn Đức Lung

Nhà giáo ưu tú:

- | | |
|---------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. GS.TS. Nguyễn Hữu Chinh (năm 1996) | 5. PGS. TS. Phạm Văn Hán (năm 2006) |
| 2. PGS.TS. Nguyễn Khắc Sơn (năm 1996) | 6. PGS. TS. Phạm Văn Thúc (năm 2008) |
| 3. TS. Trần Quang Phục (năm 1998) | 7. PGS.TS. Nguyễn Thị Dung (năm 2008) |
| 4. BSCKI. Lê Thị Phú (năm 1998) | |

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

- | | |
|--------------------------------------|--|
| 1. BS. Nguyễn Đức Thành (năm 2004) | 7. PGS.TS. Phạm Văn Thúc (năm 2008) |
| 2. TS. Trần Quang Phục (năm 2004) | 8. TS. Đinh Văn Thúc (năm 2008) |
| 3. BSCKII. Nguyễn Bá Dụng (năm 2004) | 9. TS. Đỗ Thị Tính (năm 2008) |
| 4. BS. Phạm Quyết Thắng (năm 2004) | 10. Th.S Nguyễn Văn Khải (năm 2008) |
| 5. PGS.TS. Phạm Văn Hán (năm 2007) | 11. DSCK I. Đào Thị Lan (năm 2008) |
| 6. TS. Lương Trần Khuê (năm 2007) | 12. PGS.TS. Nguyễn Thị Dung (năm 2009) |

THÀNH THÍCH KHEN THƯỞNG TRONG 30 NĂM QUA

Khen thưởng

- Huân chương lao động hạng Nhất cho Nhà trường năm 2009
- Huân chương lao động hạng Nhì cho Nhà trường năm 2004
- Huân chương lao động hạng Ba cho Nhà trường năm 2000
- Huân chương lao động hạng Ba cho cá nhân năm 2009, 2008, 2005, 2004
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 11 cá nhân và 4 tập thể.
- Cờ thi đua xuất sắc của

Bộ y tế

- Cờ thi đua xuất sắc của Công đoàn ngành y tế .

- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công an .

- Cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố Hải Phòng.

- Bằng khen của Bộ Y tế : 37 bằng khen cho tập thể và 78 bằng khen cho cá nhân.

- Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt nam cho 08 cá nhân.

- Nhiều bằng khen của Công đoàn ngành y tế VN, Bộ Công an, UBND thành phố Hải Phòng, Liên đoàn lao động Việt nam, Ủy ban MTTQ Việt nam thành phố Hải Phòng.



**Lễ trao tặng Huân chương lao động hạng Ba cho
BS Nguyễn Đức Thành – Bí thư Đảng ủy
– Phó hiệu trưởng nhà trường**



**PGS.TS Phạm Văn Hán và TS Lương Trần Khuê nhận
bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

- Nhiều Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội sinh viên Việt Nam ; bằng khen của Thành đoàn Hải Phòng và Hội sinh viên thành phố Hải Phòng cho các tập thể và cá nhân đoàn viên, sinh viên nhà trường.

Trong 30 năm qua Trường đã có:

06 nhà giáo ưu tú;
01 thầy thuốc ưu tú.
84 cá nhân được tặng huy chương/KNC " Vì sức khỏe nhân dân"
112 huy chương/ kỷ niệm chương
" Vì sự nghiệp giáo dục";
3 Huy chương/ kỷ niệm chương
"Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ";
26 Huy chương/ kỷ niệm chương
" Vì thế hệ trẻ";
04 Huy chương " Bảo vệ an ninh
Tổ quốc";
03 Kỷ niệm chương " Vì sự
nghiệp ngành tổ chức nhà nước";
01 Huy chương " Vì sự nghiệp
văn hóa – thể thao"



Tổng liên đoàn lao động Việt Nam trao tặng Bằng Lao động sáng tạo cho PGS. TS Phạm Văn Thức, PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng và TS Đỗ Thị Vân



TS. Khúc Thị Nhện đón nhận Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam

05 Huy chương " Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn"

02 Huy chương " Vì sự nghiệp Khoa giáo".

01 Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Chữ thập đỏ"

24 người với 28 lượt Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

7 người với 8 lượt Chiến sĩ thi đua cấp thành phố.



Lễ trao tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú cho PGS.TS Phạm Văn Thức và PGS.TS Nguyễn Thị Dung

ĐẢNG ỦY - BAN GIÁM HIỆU HIỆN TẠI



PGS.TS. NGUYỄN VĂN THỨC
Hiệu trưởng
Phó bí thư Đảng ủy
Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng



BS. NGUYỄN ĐỨC THÀNH
Bí thư Đảng ủy - Phó hiệu trưởng



PGS.TS. NGUYỄN VĂN HÁN
Phó hiệu trưởng



TS. NGUYỄN VĂN QUANG PHÚC
Phó hiệu trưởng



BSCC. NGUYỄN VĂN TRUNG DŨNG
Phó hiệu trưởng



TS. BSCC. PHẠM VĂN LIỆU
Phó hiệu trưởng

BAN GIÁM HIỆU QUA CÁC THỜI KỲ



PGS.TS – TTƯT NGUYỄN ĐỨC LUNG
Phó hiệu trưởng Đại học Y Hà Nội
phụ trách cơ sở 2
Phân hiệu trưởng,
Hiệu trưởng (1979 - 2000)



PGS.TS NGUYỄN HỮU CHỈNH
Hiệu trưởng (2000 – 2006)



BS. NGUYỄN THANH SƠN
Phó phân hiệu trưởng (1986 – 1998)



BSKII. PHẠM HY NHU
Phó phân hiệu trưởng (1986 – 1998)



PGS.TS. NGUYỄN KHẮC SƠN
Phó phân hiệu trưởng,
Phó hiệu trưởng (1996 – 2003)



BSKII. ĐẶNG XUÂN TIN
Phó phân hiệu trưởng,
Phó hiệu trưởng
(1998 – 2003)



BSK II ĐẶNG. T.THANH HƯƠNG
Phó hiệu trưởng
(2003 – 2004)

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY QUA CÁC THỜI KỲ



Đ/C NGUYỄN THANH SƠN
Bí thư đảng ủy bộ phận
(11/1983 – 11/1985)



Đ/C PHẠM HY NHU
Bí thư đảng ủy bộ phận
(11/1985 – 1988)



Đ/C NGUYỄN KHẮC SƠN
Bí thư đảng ủy bộ phận
(11/1988 – 5/1993)
Bí thư đảng Nhà trường
(6/1993 – 10/2000)



Đ/C LÊ THỊ PHÚ
Bí thư đảng ủy Nhà trường
(10/2000-5/2003)



Đ/C LÊ THỂ CƯỜNG
Bí thư đảng ủy Nhà trường
(6/2003 – 3/2006)



Đ/C NGUYỄN ĐỨC THÀNH
Bí thư đảng ủy Nhà trường
(3/2006 – nay)

GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

Thành lập

Ngày 06/9/1979, Thứ trưởng Bộ Y tế Hoàng Đình Cầu đã ký Quyết định số 1026/BYT-QĐ thành lập cơ sở 2 Trường Đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng với nhiệm vụ đào tạo bác sĩ đa khoa, chuyên khoa vệ sinh công nghiệp, y tế hàng hải và bổ túc bác sĩ chuyên khoa cấp I.

Ngày 17/8/1985, Bộ trưởng Bộ Y tế Đặng Hồi Xuân đã ký Quyết định số 843/BYT-QĐ đổi tên Cơ sở 2 trường Đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng thành Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng trực thuộc trường Đại học Y Hà Nội.

Ngày 25/01/1999 Phó thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 06/1999/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng trên cơ sở Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng thuộc Trường Đại học Y Hà Nội.

Nhiệm vụ đào tạo

Đào tạo đại học

- Bác sĩ đa khoa 6 năm.
- Bác sĩ Răng Hàm Mặt 6 năm
- Bác sĩ Y học dự phòng 6 năm
- Bác sĩ đa khoa 4 năm.
- Cử nhân Điều dưỡng 4 năm.
- Cử nhân Điều dưỡng vừa học vừa làm.
- Cử nhân kỹ thuật Y học 4 năm.

Đào tạo sau đại học

- Bác sĩ chuyên khoa cấp I các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Lao và bệnh phổi, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Bác sĩ gia đình, Răng hàm mặt, Mắt, Tai mũi họng, Hóa sinh.
- Bác sĩ chuyên khoa cấp II các chuyên ngành: Ngoại chấn thương chỉnh hình, Ngoại tiêu hóa, Nội hô hấp, Nội tim mạch, Sản phụ khoa, Nhi thận tiết niệu, Quản lý y tế.
- Thạc sĩ: Y tế công cộng, Nội, Nhi, Ngoại
- Nội trú bệnh viện: Nội, Ngoại và Nhi



Bộ trưởng Trần Thị Trung Chiến trao quyết định bổ nhiệm PGS TS Phạm Văn Thức giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường.



Lễ trao bằng tốt nghiệp Bác sĩ Chuyên khoa cấp I



Hội thi Ấn tượng Y khoa trường ĐH Y Hải Phòng

Quy mô đào tạo:

Đại học

Năm 2000 – 2001 số lượng sinh viên tại trường là **1060** sinh viên.

Năm học 2005 – 2006 có **1278** sinh viên

Năm học 2006 – 2007 có **1807** sinh viên

Năm học 2007 – 2008 có **2107** sinh viên.

Năm học 2008 – 2009 có **2684** sinh viên.

Năm học 2009 – 2010 dự kiến trường có **3716** sinh viên

Dự kiến năm 2020: 6000 sinh viên.

Sau đại học

Tính đến năm 2008, trường đã đào tạo được 725 BSCKI, 25 Thạc sĩ Y học. Hiện tại số học viên Sau đại học đang học tại trường là: 147 BSCKI, 79 Thạc sĩ, 07 Bác sĩ nội trú bệnh viện và 47 BSCKII.



Trao tặng sinh viên tốt nghiệp loại giỏi

Đội ngũ cán bộ giảng viên

Tính đến ngày 30/9/2009 tổng số cán bộ viên chức cơ hữu là 267 người trong đó giảng viên là 188 người. Số giảng viên có trình độ trên và sau đại học là 110 người (chiếm 58,5%)

Trong đó: + GS-TS: 01

+ Tiến sĩ: 21

+ BS CKI: 8

+ PGS-TS: 05

+ Thạc sĩ: 70

+ BS CKII: 11

+ Đại học: 107

+ Kỹ thuật viên: 30

+ Nhân viên: 10



Thủ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến về thăm và làm việc tại trường

Cơ cấu tổ chức:

- 11 phòng ban chức năng
- 03 khoa và 36 bộ môn
- 08 đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học,
- 01 Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng với 24 khoa phòng chức năng đáp ứng giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ người bệnh.

Nghiên cứu khoa học

Trường thực hiện được:

- 02 đề tài Ngành cấp Nhà nước

- 15 đề tài cấp Bộ

- 14 đề tài và 1 dự án cấp thành phố

Trong đó có 9 đề tài cấp Bộ 8 đề tài và 1 dự án cấp thành phố đã báo cáo nghiệm thu

- Nhiều đề tài cấp cơ sở.



Tham gia Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ 12



Hợp tác với Belarus

Hợp tác quốc tế

Trường hợp hợp tác với các trường Đại học thuộc các quốc gia trên thế giới:

- Đại học Pari 5 - Pháp
- Đại học Pari 6 – Pháp
- Đại học Pari 7 – Pháp
- Đại học Pari 12 – Pháp
- Đại học Y Tây Brest
- Đại học Y Maaschtrit Hà Lan
- Đại học Bermingham - Mỹ
- Đại học Semmelweis - Hungary
- Đại học Răng Hàm Mặt của Đại học tổng hợp Seoul Hàn Quốc
- Đại học Boston – Hoa kỳ
- Đại học Queensland và Đại học

Sydney– Australia

- Đại học Trung Y Quảng Tây - Trung Quốc
- Đại học Kanazawa và Đại học Okayama – Nhật Bản



Hợp tác với Pháp



Hợp tác với Nhật Bản



Hợp tác với SEOUL– Hàn Quốc



Bộ trưởng Bộ Y tế CHDCND Lào đến thăm và làm việc tại trường

Cơ sở vật chất

Bệnh viện trường Đại học Y Hải Phòng
Thành lập ngày 4/4/ 2007 theo Quyết định số 1247/QĐ-BYT của Bộ Y tế, là Bệnh viện công lập, trực thuộc Bộ Y tế, có tài khoản và con dấu riêng, với chức năng nhiệm vụ là Đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Bệnh viện hiện có 24 khoa phòng với 125 cán bộ nhân viên. Tổng số giường bệnh nội trú là 150 giường, phấn đấu tới 2015 đạt 400 giường.



Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng – Khu khám bệnh



Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng – Khu điều trị

Trang thiết bị: Trường có nhiều thiết bị máy móc kỹ thuật cao nhằm phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh như: máy siêu âm màu, máy ghi điện não đồ, máy Lazer CO2, máy tán sỏi kỹ thuật cao, Labo sinh học phân tử, mô hình điều dưỡng...

Khu trường mới :

7 tầng khang trang hiện đại gồm:

- Giảng đường
- Văn phòng
- Phòng thí nghiệm.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Trường Đại học Y Hải Phòng trong quá trình 30 năm xây dựng và phát triển đã trải qua 3 giai đoạn:

* Giai đoạn 1: Trường là cơ sở II trường Đại học Y khoa Hà Nội tại Hải Phòng (từ 9/1979 đến 8/1985).

* Giai đoạn 2: Trường mang tên: Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng trực thuộc Trường Đại học Y khoa Hà Nội (từ 8/1985 đến 01/1999).

* Giai đoạn 3: Trường chính thức mang tên Trường Đại học Y Hải Phòng (từ 01/1999 đến nay).

I. Giai đoạn thành lập và phát triển Cơ sở 2 trường Đại học Y khoa Hà Nội tại Hải Phòng (từ 9/1979 đến 8/1985):

Sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc nước ta bước vào thời kỳ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế. Ngành y tế đòi hỏi một đội ngũ cán bộ y tế rất lớn, nhất là cán bộ có trình độ đại học để phục vụ sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thời gian đó ở miền Bắc, Trường Đại học Y khoa Hà Nội (lúc đó là Trường Đại học Y- Dược khoa) là cơ sở duy nhất thực hiện nhiệm vụ này. Bộ trưởng Bộ Y tế - Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch và lãnh đạo Bộ đã có chủ trương mở thêm trường Đại học Y Hải Phòng. Do có chủ trương này nên trong Dự án cải tạo và xây dựng bệnh viện Việt-Tiếp Hải Phòng (khởi công tháng 1/1957, khánh thành 1/1959), Chính phủ ta và Chính phủ Tiệp Khắc (nay là Cộng hòa Séc) đã có thoả thuận chuẩn bị một số cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ cho trường. Ủy ban hành chính thành phố đã chuẩn bị mặt bằng xây dựng trường. Nhưng do hoàn cảnh kinh tế lúc đó, tiếp theo là cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ nên việc xây dựng trường không thực hiện được. Tuy vậy, từ năm 1960, hàng năm trường Đại học Y Hà Nội vẫn gửi cán bộ về giảng dạy cho sinh viên năm thứ tư học tập tại bệnh viện Việt Tiệp, kể cả trong những năm kháng chiến chống Mỹ ác liệt.

Sau ngày miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho toàn dân trong giai đoạn mới cũng là một đòi hỏi rất lớn. Các cơ sở đào tạo cán bộ y tế lúc đó không thể đáp ứng đủ nhu cầu ngày càng cao đó. Bộ Y tế đã tăng chỉ tiêu đào tạo tại các cơ sở hiện có, đồng thời chủ trương xây dựng thêm các trường Đại học Y ở Hải Phòng và Cần Thơ, hình thành mạng lưới các trường Đại học của ngành tại các khu vực.

Tại Hải Phòng, thực hiện chủ trương trên của Bộ Y tế, Trường Đại học Y Hà Nội và Sở Y tế Hải Phòng đã có phương án từng bước xây dựng trường.

Triển khai công tác này, tháng 8/1977 tại trường Đại học Y khoa Hà Nội đã có cuộc họp giữa Bộ Y tế, trường Đại học Y Hà Nội và Sở Y tế Hải Phòng. Cuộc họp đã quyết định từ năm học 1977-1978 trở đi, trường Đại học Y khoa Hà Nội điều động các sinh viên năm thứ tư là người các tỉnh Hải Hưng, Hải Phòng và Quảng Ninh về học 3 năm cuối và thi tốt nghiệp tại Hải Phòng. Đồng thời chuẩn bị mọi điều kiện để xây dựng Trường và tuyển sinh tại Hải Phòng từ năm thứ nhất.

Với trách nhiệm của địa phương, Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng- Bác sĩ Nguyễn Đức Lung đã báo cáo với Thành ủy và UBND thành phố về kế hoạch triển khai để lãnh đạo thành phố quan tâm giúp đỡ. Sở Y tế cũng đã điều động BS Lương Duy Khánh và sau đó là BS Phạm Hy Nhu về phòng Y vụ bệnh viện



**Lãnh đạo Bộ Y tế thống nhất chủ trương
thành lập trường Đại học Y Hải Phòng**

Việt Tiệp phụ trách công tác Giáo vụ để quản lý và phối hợp điều hành công tác giảng dạy và học tập của sinh viên tại Hải Phòng.

Tháng 11/1977, 39 sinh viên năm thứ tư khoá 1974- 1980 của Trường Đại học Y khoa Hà Nội và tiếp tục trong các năm sau sinh viên đã được đưa về học tập tại Hải Phòng. Số sinh viên ngày càng tăng, yêu cầu về quản lý sinh viên, về ổn định đời sống sinh hoạt, về giáo dục toàn diện đòi hỏi phải có một bộ máy, một cơ chế quản lý thích hợp.

Cuộc họp giữa Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học Chuyên nghiệp Nguyễn Đình Tứ và Bộ trưởng Bộ Y tế Vũ Văn Cẩn ngày 13/3/1979 đã thảo luận về công tác đào tạo cán bộ Đại học của ngành y tế. Hai bộ trưởng đã nhất trí xúc tiến trình Chính phủ về việc thành lập 2 trường Đại học Y tại Hải Phòng và Cần Thơ.

Sau cuộc họp này, Thứ trưởng Hoàng Đình Cầu thay mặt Bộ Y tế đã làm tờ trình Chính phủ và đã có buổi làm việc với các cơ quan hữu quan cùng lãnh đạo các tỉnh Hải Hưng và Quảng Ninh để bàn kế hoạch thực hiện. Tại buổi làm việc này các đại biểu đã thảo luận một cách chi tiết trên nhiều khía cạnh và đề xuất phương án Bộ Y tế quyết định việc thành lập cơ sở II trường Đại học Y khoa Hà Nội tại Hải Phòng.

Ngày 06/9/1979, Thứ trưởng Bộ Y tế Hoàng Đình Cầu đã ký Quyết định số 1026/BYT-QĐ thành lập cơ sở 2 Trường Đại học Y khoa Hà Nội tại Hải Phòng với nhiệm vụ đào tạo bác sĩ đa khoa, chuyên khoa vệ sinh công nghiệp, y tế hàng hải và bổ túc bác sĩ chuyên khoa cấp I.

Ngày trong tháng 8 và tháng 9/1979 đã có nhiều cuộc gặp gỡ trao đổi giữa Thứ trưởng Hoàng Đình Cầu, Hiệu trưởng Nguyễn Trinh Cơ và Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng Nguyễn Đức Lung để bàn bạc, quyết định nhiều vấn đề để ngay trong năm học 1979-1980 có thể tuyển sinh viên năm thứ nhất vào học tại cơ sở II Hải Phòng. Sau đó Bộ Y tế phối hợp với UBND thành phố triển khai một số công việc ban đầu:

* Bộ Y tế ra quyết định bổ nhiệm BS Nguyễn Đức Lung kiêm thêm chức vụ Phó hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Hà Nội, phụ trách cơ sở II. Đồng thời quyết định bổ nhiệm các Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các bộ môn, các giảng viên kiêm chức và chức vụ lãnh đạo một số phòng ban tại cơ sở II.

* Trường Đại học Y Hà Nội tập trung hoàn thành lớp bác sĩ chuyên khoa cấp I tại Hải Phòng tạo điều kiện xây dựng đội ngũ cán bộ hướng dẫn lâm sàng tại bệnh viện, đồng thời mở ngay một lớp kỹ thuật viên 30 người để chuẩn bị đội ngũ kỹ thuật viên cho các labô và phòng thực tập các bộ môn khoa học cơ bản và y học cơ sở. Chuẩn bị chương trình giảng dạy và đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất để thực hiện chương trình giảng dạy cho lớp sinh viên năm thứ 1 và các lớp năm thứ 4,5,6. Đồng thời chuẩn bị đội ngũ giảng viên cho các bộ môn y học cơ sở.

* Sở Y tế Hải Phòng đã được UBND thành phố giành cho khu đất 1,7 ha và một số khu nhà 5 tầng (khoảng 2000 m²) mới xây dựng để làm cơ sở học tập và khu ký túc xá sinh viên. Điều động 20 cán bộ nhân viên cho các phòng ban chức năng: Giáo vụ, Hành chính quản trị, TCCB- quản lý sinh viên và Tài vụ.

Tháng 10/1979 đã có thêm 77 sinh viên năm thứ tư tiếp tục về học tại Hải Phòng. Đồng thời 87 sinh viên khoá đầu tiên được triệu tập vào học năm thứ nhất ngay tại Hải Phòng. Lúc này tại Cơ sở II đã có 206 sinh viên của các năm học thứ 1, 4, 5 và 6. Trong giai đoạn này nhà trường đã tiếp tục triển khai một số công việc sau:



Đồng chí Đoàn Duy Thành tại lễ khai giảng khóa đầu tiên phân hiệu Đại học Y Hải Phòng

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy và công tác đào tạo:

Tháng 3/1980 cơ sở II tiếp nhận 17 bác sĩ khoá 1973-1979 là lớp giảng viên đầu tiên của Trường. Năm 1980 và 1981 được bổ sung thêm 30 người, năm 1982 thêm 20 người ... Đến năm học 1984-1985 trường đã có 68 giảng viên của 32 bộ môn. Số cán bộ này được các giáo sư và giảng viên của trường Đại học Y Hà Nội giúp đỡ, hướng dẫn, kèm cặp về chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy tại bộ môn, trên giảng đường, cũng như tại buồng bệnh ... đã dần dần trưởng thành, đảm nhiệm việc giảng dạy của từng bộ môn.

Ngoài số giảng viên cơ hữu, cơ sở II đã được sự ủng hộ nhiệt tình của lãnh đạo các bệnh viện: b/v Việt Tiệp, b/v Trẻ em, b/v Phụ sản, b/v Tâm thần, b/v Lao và bệnh phổi, b/v Y học cổ truyền và Trung tâm VSĐT thành phố Hải Phòng trong việc giúp đỡ cho cán bộ và sinh viên nhà trường đến làm việc và học tập. Đồng thời các bệnh viện còn cử các cán bộ có trình độ cao làm giảng viên kiêm chức cho các bộ môn của nhà trường. Hầu hết các Giám đốc, chủ nhiệm khoa của các bệnh viện đảm nhiệm chức vụ Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm hoặc Phụ trách các bộ môn của Trường. Điều đó đã tạo cho Trường một sự kết hợp chặt chẽ giữa bệnh viện và trường, góp phần to lớn trong sự nghiệp đào tạo của nhà trường.

Ngoài ngành y tế, Trường đã phối hợp với Trường Quân sự thành phố, Trường Đại học Hàng Hải, Trường chính trị Tô Hiệu, Trường Đại học Tài chính ... để tổ chức giảng dạy các môn quân sự, lý luận chính trị trong thời gian Trường chưa đảm nhận được các chương trình này.

Trong những năm đầu, khó khăn lớn nhất của Cơ sở II là công tác giảng dạy của các bộ môn khoa học cơ bản và y học cơ sở. Các bộ môn của trường Đại học Y Hà Nội đã giúp đỡ hết sức tích cực, nhiệt tình, không quản ngại khó khăn, thiếu thốn mọi mặt để về Hải Phòng tham gia giảng dạy, giúp đỡ cơ sở II xây dựng cơ sở vật chất, đồng thời giúp đỡ cán bộ trẻ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nhanh chóng trưởng thành. Các giảng viên trẻ của nhà trường cũng tích cực học tập nâng cao trình độ, nhiều bác sĩ đã vừa giảng dạy, vừa tham gia lớp đào tạo bác sĩ chuyên khoa 1 tại Hải Phòng.

Sau hơn 5 năm xây dựng và phát triển, đến năm học 1984-1985, Cơ sở 2 đã có 598 sinh viên (không kể số sinh viên về Hà Nội học chuyên khoa hoặc đào tạo nội trú), bao gồm hệ dài hạn đủ 6 khoá từ Y1 đến Y6, hệ chuyên tu bác sĩ đa khoa và các lớp bác sĩ chuyên khoa cấp 1. Bộ máy lãnh đạo, quản lý đào tạo của nhà trường đã có thể đảm nhiệm được chức năng nhiệm vụ của mình. Đội ngũ giảng viên bao gồm 68 giảng viên cơ hữu và 82 giảng viên kiêm chức. Trong số đó có trên 50% có trình độ trên và sau đại học (có 8 GS, PGS; 15 bác sĩ CK2; số còn lại là BSCK1 và BS nội trú). Với đội ngũ cán bộ giảng dạy như vậy, từ năm học 1984-1985 về cơ bản các bộ môn của nhà trường đã đảm nhiệm được toàn bộ chương trình giảng dạy. Như vậy các bộ môn của Trường Đại học Y Hà Nội đã từng bước hoàn thành giai đoạn chuyển giao việc giảng dạy cho cán bộ tại Hải Phòng.

2. Tập trung xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường:

Trước những khó khăn chung của đất nước về kinh tế xã hội, khó khăn của ngành y tế về kinh phí đào tạo, trong giai đoạn đầu cơ sở II đã hết sức cố gắng đưa các bộ môn y học cơ sở vào tổ chức giảng dạy tại các khoa cận lâm sàng các bệnh viện và trung tâm VSĐT, vừa dựa vào cán bộ, kỹ thuật viên, trang bị kỹ thuật, cũng như một phần hoá chất của các khoa này. Các bộ môn Sinh lý, Vi sinh vật, Ký sinh trùng, Hoá sinh, Dược lý, Giải phẫu bệnh-Y pháp, Mô phôi đóng tại bệnh viện Việt Tiệp, bộ môn Sản làm việc tại Bệnh viện Phụ sản, bộ môn Vệ sinh dịch tễ làm việc tại Trung tâm Vệ sinh dịch tễ. Ở khu vực trường lúc đó chỉ có labô của các bộ môn Giải phẫu, Y hoá, Lý sinh. Hàng ngày các giảng viên các bộ môn y học cơ sở đều làm việc tại các khoa của các bệnh viện.

Tại trường, các phòng học, phòng làm việc cũng được quan tâm xây dựng và trang bị, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ và sinh viên trong giảng dạy và học tập. Thư viện được nâng cấp, bổ sung nhiều đầu sách, nhất là sách giáo khoa đáp ứng nhu cầu về tài liệu tham khảo cho giảng viên và sinh viên. Các tiêu chuẩn chế độ như tem phiếu, hộ khẩu, các điều kiện sinh hoạt vật chất cho cán bộ, sinh viên được giải quyết đầy đủ tạo sự yên tâm phấn khởi trong công tác.

Đến năm học 1984-1985 các phòng thực tập cho các bộ môn khoa học cơ bản và y học cơ sở; các phòng học cho sinh viên, thư viện, nhà ăn tập thể và ký túc xá cho khoảng 400 sinh viên đã được hoàn chỉnh. Với cơ sở vật chất như vậy đã bước đầu đảm bảo được việc học tập và sinh hoạt cho cán bộ và sinh viên trong nhà trường.

3. Công tác nghiên cứu khoa học:

Mặc dù cán bộ giảng dạy còn trẻ, hầu hết mới ra trường nhưng do gắn bó với các cơ sở thực hành, được sự hỗ trợ giúp đỡ của các giảng viên kiêm chức có trình độ cao, với sự nhiệt tình của tuổi trẻ, anh chị em đã tham gia thực hiện nhiều đề tài Nghiên cứu khoa học. Ngay trong năm 1982 cơ sở II đã có 4 đề tài tham gia Hội nghị khoa học tuổi trẻ sáng tạo các trường đại học Y-Dược toàn quốc lần thứ nhất tổ chức tại trường Đại học Y khoa Hà Nội và các Hội nghị định kỳ 2 năm 1 lần tiếp theo. Các năm sau số đề tài nhiều hơn và chất lượng cao hơn.

Phương hướng Nghiên cứu khoa học của Trường trong giai đoạn này ngoài công tác điều trị cần tập trung vào việc điều tra cơ bản về môi trường, sức khỏe, mô hình bệnh tật... cho các đối tượng lao động trong khu vực, nhất là lao động trên biển và dân cư ven biển, hải đảo; công nhân các khu công nghiệp tập trung như nhà máy xi măng..., tiếp đến là khu vực nông thôn ngoại thành.

Hội nghị Nghiên cứu khoa học của Trường được tổ chức đều đặn 2 năm một lần. Các năm xen kẽ kết hợp với các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa trong thành phố. Năm 1985 đã tổ chức Hội nghị chuyên đề về y học biển lần thứ nhất. Tính đến năm học 1984-1985 Trường đã có trên 50 đề tài Nghiên cứu khoa học được báo cáo trong các Hội nghị khoa học của Trường và các bệnh viện.

II . Giai đoạn trường mang tên: Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng (từ 8/1985 đến 01/1999):

Trên cơ sở sự phát triển của Cơ sở II, nhà trường đã dần dần trở thành một đơn vị độc lập. Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Đại học và THCN (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo), **ngày 17/8/1985, Bộ trưởng Bộ Y tế Đặng Hồi Xuân đã ký Quyết định số 843/BYT-QĐ đổi tên Cơ sở 2 trường Đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng thành Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng trực thuộc trường Đại học Y Hà Nội.** Về chức năng nhiệm vụ: Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng là cơ sở đào tạo và bổ túc cán bộ y tế có trình độ đại học, trên đại học (BSCK1), bác sĩ đa khoa cho khu vực Hải Phòng, Hải Hưng, Quảng Ninh và bác sĩ chuyên khoa sâu cho ngành khai thác than và hàng hải. Đây cũng chính là cơ sở để phát triển chuyên ngành Y học biển – đặc thù cho trường Đại học Y Hải Phòng. Phân hiệu được chủ động xây dựng các kế hoạch ngắn hạn, dài hạn về đào tạo, lao động, kinh phí, trang thiết bị và xây dựng cơ bản... dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Y tế.

Về tổ chức bộ máy, Phân hiệu gồm:

- * Đảng ủy bộ phận thuộc Đảng ủy bệnh viện đa khoa Việt - Tiệp. Từ năm 1994 là Đảng bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền, Hải Phòng.

- * Ban Giám hiệu gồm Phân hiệu trưởng và 2 Phó phân hiệu trưởng.

- * Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thuộc Thành đoàn Hải Phòng.

- * Công đoàn cơ sở thuộc Liên đoàn lao động quận Ngô Quyền Hải Phòng.

- * Phân hiệu có 4 phòng, 3 ban chức năng, 1 tổ công tác và 32 bộ môn.

Tư vấn cho Phân hiệu trưởng có các hội đồng: Hội đồng trường, Hội đồng khoa học-giáo dục, các hội đồng thường kỳ khác như Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng thi đua, Hội đồng thi tốt nghiệp v.v....

Bộ Y tế đã bổ nhiệm PGS.TS. Nguyễn Đức Lung làm Phân hiệu trưởng, các Phó phân hiệu trưởng: BSCKII. Phạm Hy Nhu và BS. Nguyễn Thanh Sơn, các Trưởng phó phòng ban khác. Các Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm hoặc Giáo vụ bộ môn cũng được kiện toàn.

Trong tình hình đất nước bước vào thời kỳ đổi mới về mọi mặt, Phân hiệu đã tập trung thực hiện các mặt công tác sau đây:

1. Đổi mới mục tiêu, chương trình và phương pháp đào tạo: Số lượng tuyển sinh vào trường hàng năm đều tăng lên. Đến năm học 1998-1999 số sinh viên hiện có trong Trường là 1100 người (676 sinh viên chính quy; 384 sinh viên chuyên tu và 50 học viên CK1).

Mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đòi hỏi nhiều thay đổi: hệ dài hạn có sự điều chỉnh từ đào tạo bác sĩ đa khoa thực hành đến bác sĩ đa khoa thực hành phục vụ tuyển y tế cơ sở theo hướng chăm sóc sức khỏe ban đầu. Đến năm 1984 lại đào tạo theo 2 giai đoạn. Đối với hệ chuyên tu đào tạo bác sĩ đa khoa diện hẹp và một số chuyên khoa; đến năm 1991 chuyển hướng đào tạo bác sĩ tuyển y tế cơ sở. Bác sĩ chuyên khoa cấp 1 chuyển sang đào tạo theo chứng chỉ....

Mỗi lần thay đổi mục tiêu, chương trình, phương thức đào tạo đều gây xáo trộn và thêm những khó khăn cho công tác quản lý đào tạo, cho việc thực hiện kế hoạch giảng dạy ở các bộ môn. Tuy vậy, với sự cố gắng và kinh nghiệm đã qua, cán bộ giảng viên đã thực hiện tốt kế hoạch đào tạo hàng năm, đảm bảo nội dung chương trình và từng bước nâng cao chất lượng.

Cho đến tháng 12/1998, kết thúc giai đoạn chuyển tiếp, số sinh viên và học viên được đào tạo tại Trường là 3363 người (trong đó 5 khoá sinh viên chính quy từ Hà Nội chuyển xuống là 302 người; 20 khoá sinh viên hệ chính quy tuyển sinh tại Hải Phòng là 2102 người; 15 khoá sinh viên hệ chuyên tu là 959 người; 5 khoá học viên lớp BSCK1 là 419 người). Đã có 2260 bác sĩ đa khoa và 402 bác sĩ chuyên khoa cấp 1 tốt nghiệp ra trường.

2. Xây dựng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý:

Đề kiến toàn đội ngũ giảng viên của Phân hiệu, ngày 11/3/1986, Thứ trưởng Bộ Y tế Hoàng Đình Cầu đã ký quyết định công nhận chức danh giảng viên cho 32 cán bộ công tác tại Trường và các bệnh viện trong thành phố. Đến ngày 25/7/1992 GS. Phạm Song, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ký quyết định công nhận chức danh giảng viên kiêm chức cho 20 cán bộ đủ tiêu chuẩn.

Tính đến cuối năm 1998 Phân hiệu có 160 cán bộ công chức, trong đó có 110 giảng viên, 18 kỹ thuật viên giảng dạy thực tập. Với số lượng biên chế còn hạn hẹp, các bộ môn vừa phải đảm bảo việc giảng dạy theo kế hoạch của nhà trường, vừa phải luân phiên, hỗ trợ nhau để đảm bảo chương trình đào tạo sau và trên đại học, đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá giảng viên và nâng cao chất lượng giảng dạy. Đảng uỷ và Ban Giám hiệu nhà trường cũng đã cố gắng tạo nhiều điều kiện thuận lợi, hỗ trợ về học phí, về điều kiện ăn ở, đi lại để anh chị em yên tâm học tập, đỡ phần nào khó khăn về kinh tế.

Sau hơn 10 năm xây dựng, đến tháng 12/1998 trong số 182 giảng viên (110 giảng viên cơ hữu và 72 giảng viên kiêm chức), có 149 giảng viên có trình độ trên và sau đại học (chiếm 82% số giảng viên), bao gồm:

GS,PGS: 04

TS,PTS: 20

Thạc sĩ: 26

BSCK2: 34

BSCK1: 69.

Đại học: 29.

Các cán bộ quản lý phòng ban được quan tâm đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và công tác quản lý hành chính. Nhiều cán bộ đã được đào tạo trình độ đại học theo đúng chuyên ngành góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà trường. Mặc dù còn khó khăn nhưng đội ngũ cán bộ lãnh đạo luôn được kiện toàn, bổ sung để đảm đương nhiệm vụ được giao.

Do có sự thay đổi nhân sự, BS. Nguyễn Thanh Sơn và tiếp sau đó BS Phạm Hy Nhu nghỉ hưu, Bộ trưởng Bộ Y tế đã có Quyết định bổ nhiệm bổ sung các Phó phân hiệu trưởng: PGS.TS. Nguyễn Khắc Sơn (năm 1996); PGS.TS. Nguyễn Hữu Chính và BSCKII. Đặng Xuân Tin (năm 1998).

3. Xây dựng cơ sở vật chất:

Trường đã từng bước xây dựng bổ sung các phòng học, phòng làm việc. Đến cuối năm 1998 Trường đã xây dựng 2 dãy nhà 5 tầng với diện tích 8.400 m². Tại các bệnh viện, Trường



**PGS.TS Nguyễn Đức Lung – Phân hiệu trưởng
trao bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa năm 1996**



Kết nạp đảng trong cán bộ, giảng viên

cũng đã xây dựng các phòng học, phòng làm việc của các bộ môn tại bệnh viện Việt Tiệp, bệnh viện Phụ sản, bệnh viện Trẻ em; xây dựng 18 phòng thực tập và 25 phòng học đầy đủ bàn ghế và phương tiện dạy học.

Trường cũng đã đầu tư mua sắm 235 kính hiển vi các loại, các mô hình mới về giải phẫu, mô hình điều dưỡng, 50 máy vi tính, trang bị phòng học tiếng, các thiết bị nghe nhìn, chiếu hình, các máy xét nghiệm môi trường, xét nghiệm sinh hoá ... với tổng kinh phí khoảng 8 tỷ đồng.

Thư viện của Trường hiện đã có 10.000 đầu sách trong và ngoài nước, 15 tạp chí tiếng Việt, hơn 60 tạp chí nước ngoài nhập thường xuyên từ năm 1993, các đĩa CD rom

Khu vực Ký túc xá sinh viên được đầu tư cải tạo hệ thống điện, cấp nước, các phương tiện sinh hoạt đảm bảo tốt nhu cầu sinh hoạt, học tập của sinh viên.

4. Công tác nghiên cứu khoa học:

Trong giai đoạn này các giảng viên của Phân hiệu đã có khả năng độc lập thực hiện những đề tài NCKH chuyên ngành. Về lâm sàng, lúc đầu từ những đề tài tổng kết, nhận xét về chẩn đoán và điều trị, đã nâng lên việc áp dụng, cải tiến các phương pháp kỹ thuật mới trong điều trị. Hướng nghiên cứu y học cộng đồng và các giải pháp can thiệp đã được phân đồng CBGD các bộ môn quan tâm đúng mức. Hàng năm trường đều tổ chức hoặc phối hợp với các bệnh viện tổ chức Hội nghị Khoa học – công nghệ.

Từ năm 1985, Phân hiệu đã xác định một hướng nghiên cứu đặc thù về sức khỏe và môi trường lao động của ngành hàng hải, của cư dân ven biển và hải đảo. Năm 1995 Bộ Y tế cho phép Phân hiệu thành lập “ Trung tâm y học và môi trường biển” để làm nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu về y học hàng hải. □ lĩnh vực này đến năm 1998 đã có 5 công trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ đã được nghiệm thu và đưa vào thực hiện trong ngành hàng hải và trở thành quy chuẩn quốc gia. Đã tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học chuyên ngành y học biển với sự tham gia của tất cả cán bộ nghiên cứu về y học biển quân và dân y trong phạm vi toàn quốc.

Năm 1996 Trường thành lập Đơn vị nghiên cứu y học cộng đồng nhằm giúp xây dựng chương trình đào tạo bác sĩ chuyên tu tuyến y tế cơ sở, tổ chức việc giảng dạy và học tập tại cộng đồng. Tiếp đó, Trung tâm Y học thể thao và Phục hồi chức năng, Trung tâm đào tạo và ứng dụng Tin học y học đã ra đời và từng bước đi vào hoạt động, tạo điều kiện cho cán bộ giảng dạy có nhiều hướng nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học của các đơn vị này, một số cán bộ giảng dạy đã phát triển thành các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ hoặc trở thành luận văn cao học, luận án nghiên cứu sinh.

Trường đã có 314 đề tài cấp Trường, 13 đề tài cấp Bộ, 3 đề tài cấp thành phố. Cán bộ trẻ và sinh viên đã tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và đã tham dự 09 Hội nghị Khoa học kỹ thuật tuổi trẻ toàn quốc với 43 đề tài. Trong đó có 03 giải nhất, 03 giải nhì, 07 giải ba và 01 giải khuyến khích. Cũng chính từ phong trào này mà Trường đã có 9 thầy cô được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Huy chương " Vì thế hệ trẻ".

Năm 1996 mặc dù còn nhiều khó khăn, Trường đã đăng cai và tổ chức tốt Hội nghị khoa học kỹ thuật sáng tạo của tuổi trẻ các trường Đại học Y-Dược Việt Nam lần thứ 8.

5. Quan hệ đối ngoại, quốc tế:



Hội nghị khoa học chuyên ngành Kỹ sinh trùng các trường Đại học Y Dược toàn quốc năm 1994

Ngoài mối quan hệ với TCYTTG, từ những năm 1990 trở lại đây, Phân hiệu đã mở rộng mối quan hệ với các nước có sử dụng tiếng Pháp. Hiện nay là thành viên của tổ chức CIDME và AUPELF- UE, Phân hiệu đã hợp tác với các trường Đại học Rouen, Marseill, Bordeaux (Pháp). Nhờ đó trong vòng 8 năm, Phân hiệu đã gửi được hàng chục cán bộ đi làm việc, thực tập tại Pháp và thường xuyên nhận được sách báo khoa học và tài liệu y học để cán bộ cập nhật thông tin, một số phương tiện giảng dạy môn ngoại ngữ v.v...



Mở rộng mối quan hệ với các nước sử dụng tiếng Pháp

Từ năm 1995 Phân hiệu đã mở khoa tiếng Pháp chuyên ngành, có gần 200 sinh viên tham gia và từ năm thứ 3 đã tổ chức giảng dạy một số chuyên ngành bằng tiếng Pháp. Nhờ vậy có sinh viên sau khi tốt nghiệp đã có thể học sau đại học tại Pháp.

Trường cũng đã xúc tiến mở rộng quan hệ với một số trường Đại học Y của Mỹ, Canada và một số nước Đông Nam Á khác.

III . Giai đoạn trường chính thức được thành lập và mang tên: Trường Đại học Y Hải Phòng (từ 01/1999 đến nay):

Nhờ những nỗ lực sau 20 năm xây dựng và phát triển, ngày 25/01/1999 Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Gia Khiêm, thay mặt Thủ tướng Chính phủ đã ký ***Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng trên cơ sở Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng thuộc Trường Đại học Y Hà Nội.***

Trường Đại học Y Hải Phòng có nhiệm vụ:

- * Đào tạo cán bộ các ngành Y học ở bậc đại học.

- * Nghiên cứu khoa học Y học phục vụ phát triển kinh tế- xã hội.

- * Đào tạo sau đại học (BS.CK1 và Cao học).

Tháng 2/1999, Bộ trưởng Bộ Y tế cũng đã ký quyết định bổ nhiệm PGS.TS. Nguyễn Đức Lung đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng là PGS.TS. Nguyễn Hữu Chính, PGS.TS. Nguyễn Khắc Sơn và BSCKII. Đặng Xuân Tin.

Từ một Phân hiệu trở thành một đơn vị độc lập, việc đầu tiên Trường phải làm là nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy của nhà trường, tiếp tục duy trì nề nếp dạy và học, tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác đào tạo, NCKH và phục vụ người bệnh.



Phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm thăm và làm việc tại trường, chủ trương thành lập Đại học Y Hải Phòng

1. Về công tác tổ chức, bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên:

Tháng 7/1999 Bộ trưởng Bộ Y tế đã có Quyết định số 2123/1999/QĐ-BYT về việc củng cố, sắp xếp lại bộ máy tổ chức các phòng và bộ môn của Trường Đại học Y Hải Phòng. Theo quyết định này, Trường có 8 phòng và 32 bộ môn, trong đó có bộ môn Y học biển là bộ môn đặc thù, chỉ có duy nhất ở Trường ĐH Y Hải Phòng, không có ở các trường Đại học Y khác ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, nhà trường đã làm tốt công tác bổ nhiệm bổ sung cán bộ lãnh đạo các đơn vị. Từ năm 1999 đến nay Bộ trưởng Bộ Y tế đã bổ nhiệm bổ sung Hiệu trưởng (PGS.TS. Nguyễn Hữu Chính thay thế PGS.TS. Nguyễn Đức Lung nghỉ hưu tháng 12/1999); tháng 5/2003 bổ nhiệm bổ sung 4 phó hiệu trưởng mới (TS. Phạm Văn Hán- phụ trách đào tạo đại học; TS Trần Quang Phục- phụ trách đào tạo sau đại học và nghiên cứu khoa học; BS-CNHC. Nguyễn Đức Thành phụ trách kinh tế, BSCKII. Đặng Thanh Hương phụ trách Viện-trường). Đồng thời đã có 16 lượt cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ Trường, phó trường phòng; 45 lượt cán bộ giảng viên được bổ nhiệm giữ chức vụ Trường, phó trường các bộ môn; 24 cán bộ giảng viên nhà trường được bổ nhiệm đang giữ chức vụ lãnh đạo tại các bệnh viện, Viện và nhiều Trường, phó trường các Ban chức năng của nhà trường.

Theo quyết định số 4573/QĐ-BYT ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, lúc này trường có 9 phòng ban và 35 bộ môn. Đội ngũ cán bộ, giảng viên của nhà trường ngày càng trưởng thành về mọi mặt. Đến tháng 7/2006 Trường đã có 201 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có 92 giảng viên có trình độ trên và sau đại học chiếm 63% bao gồm: 02 PGS,TS;19 Tiến sĩ, 50 thạc sĩ, 9 BSCK2, 11 BSCK1, 01 DSCKI và 83 ĐH. Ngoài việc học tập trong nước, cán bộ nhà trường được đào tạo tại nước ngoài (03 cao học) và Đào tạo hướng cộng đồng tại Thái Lan (1 tuần) :10 người. Cán bộ nhà trường còn tích cực học tập các lớp bồi dưỡng chính trị, quản lý hành chính nhà nước, ngoại ngữ và tin học. Nhiều cán bộ, chuyên viên được bồi dưỡng chương trình Quản lý nhà nước; tốt nghiệp cử nhân chính trị, cử nhân hành chính, cử nhân ngoại ngữ phục vụ cho công việc và phát triển chuyên môn...

Ngày 18/9/2006 theo quyết định số 3942/QĐ-BYT của Bộ Y tế, PGS.TS Phạm Văn Thức đang giữ chức vụ Phó viện trưởng Viện Y học biển, kiêm Phó hiệu trưởng trường Đại học Y Hải Phòng được bổ nhiệm Quyền Hiệu trưởng. Đến ngày 05/02/2007 Bộ trưởng Bộ Y



PGS.TS Nguyễn Hữu Chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Đại học Y Hải Phòng.



Bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và giảng viên chính

tế Trần Thị Trung Chiến đã ký quyết định số 447/ QĐ-BYT bổ nhiệm PGS.TS Phạm Văn Thức giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Đại học Y Hải Phòng. Đây là bước mở đầu thời kỳ phát triển mạnh mẽ của Trường Đại học Y Hải Phòng về mọi mặt: quy mô đào tạo, hợp tác quốc tế, xây dựng và mở rộng Bệnh viện trường.

Để đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô và các mã ngành đào tạo, được sự cho phép của Bộ Y tế, trường đã có nhiều đợt tuyển cán bộ giảng viên công tác tại trường và kiêm nhiệm công tác tại bệnh viện trường Đại học Y Hải Phòng. Tính đến tháng 7/2009 tổng số cán bộ viên chức cơ hữu là 267 người trong đó giảng viên là 188 người. Số giảng viên có trình độ trên và sau đại học là 110 người (chiếm 58,5%)

Đến nay trường có 11 phòng ban chức năng: Tổ chức cán bộ, Đào tạo đại học, Đào tạo sau đại học, Quản lý khoa học- hợp tác quốc tế, Công tác chính trị, Tài chính kế toán, Quản trị, Vật tư - trang thiết bị, Hành chính - Tổng hợp, Ban quản lý dự án, Ban quản lý ký túc xá. Có 34 bộ môn: 7 bộ môn khoa học cơ bản gồm: Toán – Tin, Y Vật lý, Hóa- Hóa sinh, Y Sinh học di truyền, Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất- giáo dục quốc phòng, Lý luận chính trị; 8 bộ môn y học cơ sở gồm:

Giải phẫu, Giải phẫu bệnh- Pháp Y, Mô phôi, Sinh lý, Vi sinh, Ký sinh trùng, Sinh lý bệnh – Dị ứng - Miễn dịch, Dược học. 16 bộ môn y học lâm sàng gồm: Nội, Ngoại và Phẫu thuật thực hành, Sản- Phụ khoa, Nhi, Truyền nhiễm, Lao và bệnh phổi, Tâm thần, Thần kinh, Da liễu, Chẩn đoán hình ảnh, Mắt, Răng Hàm Mặt, Tai mũi họng, Phục hồi chức năng, U bướu, Y học cổ truyền. 03 bộ môn y học cộng đồng là Y tế công cộng, Y học biển và Y học xã hội. Có 1 Khoa Điều dưỡng với 4 bộ môn trực thuộc: Điều dưỡng cơ bản, Điều dưỡng ng-ời lớn, Điều dưỡng trẻ em và Điều dưỡng cộng đồng. 07 đơn vị phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học: Trung tâm Y học thể thao - phục hồi chức năng, Trung tâm Thông tin và thư viện, Trung tâm huấn luyện kỹ năng y khoa, Labo trung tâm, Trung tâm nghiên cứu y học cộng đồng, Trung tâm đào tạo thường xuyên và Bệnh viện thực hành với quy mô hiện đại 150 giường.

Đồng thời đến đầu năm 2010, trường sẽ tiến hành thành lập mới 02 khoa:

+ **Khoa Răng hàm mặt** gồm 5 bộ môn trực thuộc: Nha cơ sở, Điều trị nội nha, Phẫu thuật trong miệng, Phục hình răng và Phẫu thuật hàm mặt.

+ **Khoa Y tế công cộng** gồm 6 bộ môn: Dịch tễ học, Dinh dưỡng và Vệ sinh an toàn thực phẩm, Sức khỏe môi trường, Y học lao động, Kinh tế y tế, Tổ chức và Quản lý y tế.

Đảng bộ nhà trường trước đây trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền, nhiều năm liền được công nhận danh hiệu " Đảng bộ trong sạch vững mạnh". Hàng năm có 60-70% chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và 30% đảng viên đạt danh hiệu đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tại Quyết định số 627-QĐ/TU ngày 18/12/2007, Thành ủy Hải Phòng đã chuyển Đảng bộ về trực thuộc Thành ủy, đánh dấu một bước phát triển mới về chất của



Thứ trưởng Nguyễn Thị Tiến trao quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó hiệu trưởng



Đại hội Đảng bộ trường Đại học Y Hải Phòng lần thứ XI (12.10.2000)

Đảng bộ. Hiện nay (tính đến tháng 09/2009), Đảng bộ có 368 đảng viên sinh hoạt tại 20 chi bộ trực thuộc. Trong đó có 12 chi bộ cán bộ viên chức với 124 đảng viên (chiếm 33,7 %); 8 chi bộ sinh viên, học viên chuyên tu với 244 đảng viên (chiếm 66,3 %). Trung bình mỗi năm Đảng bộ kết nạp 28 đến 30 đảng viên mới.

Công đoàn trường từ năm 2002 đến 2005: là Công đoàn cơ trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố với hơn 197 đoàn viên do đ/c Đào Thị Lan là Chủ tịch công đoàn. Từ 27/6/2005 là Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Y tế Việt Nam (theo QĐ số 208/QQĐ-CDYT của Công đoàn Y tế Việt Nam) do đ/c Trần Thị Thanh là Chủ tịch công đoàn. Tổng số đoàn viên được phát triển đến 6/2008 là 289 và đến 3/2009 là hơn 342 đoàn viên với 12 tổ công đoàn bộ phận và 41 Tổ công đoàn. Số đoàn viên nữ là: 208. Trong đó, số CBVC là 267 và 23 LD hợp đồng, còn lại là LD hợp đồng tại bệnh viện Trường (59); Số CBGD là 190/268 CBVC (70,9%); số cán bộ có trình độ trên đại học là 113/190 (59,5%) gồm 01 GS, 05 PGS, 27 TS, 11 CK2, 69 Ths, 6 CK1. Tổng số đoàn viên đã phát triển trong giai đoạn: 112 đoàn viên. Nhiều năm liền cán bộ đoàn viên



Đại hội đại biểu Công đoàn trường

công đoàn đã tích cực tham gia các phong trào của Ngành, thành phố và nhà trường. Công đoàn đẩy mạnh phong trào thi đua bình giảng trong giảng viên các bộ môn. Đẩy mạnh phong trào phụ nữ " giỏi việc nước, đảm việc nhà". Nhiều chị em đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác, giảng dạy và cũng đảm đang trong cuộc sống gia đình. Nhiều năm liền Công đoàn được công nhận Công đoàn vững mạnh. Năm 2003 Công đoàn Trường cũng được Công đoàn ngành y tế Việt nam công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc. Nhiều tập thể và cá nhân được nhận Bằng khen của Công đoàn Ngành Y tế và Liên đoàn lao động thành phố.

Đoàn TNCS. Hồ Chí Minh nhà trường trực thuộc Thành đoàn Hải Phòng. Hội sinh viên trực thuộc Hội sinh viên thành phố. Cán bộ, đoàn viên thanh niên, sinh viên nhà trường đã phát huy tốt vai trò xung kích trên các mặt trận học tập, nghiên cứu khoa học.

2. Công tác tuyển sinh, đào tạo đại học

Năm 2005 – 2006, Bộ Y tế và Bộ giáo dục đào tạo quyết định cho trường được đào tạo thêm:

- Cử nhân Điều dưỡng.
- Cử nhân Điều dưỡng vừa học vừa làm.

Năm học 2007-2008 Trường được 2 Bộ cho phép đào tạo Bác sĩ Y học dự phòng.

Từ năm 2009, Trường được 2 Bộ quyết định cho phép đào tạo thêm 02 chuyên ngành mới: Bác sĩ Răng Hàm Mặt và Cử nhân kỹ thuật Y học.

Số lượng sinh viên được tuyển, đào tạo và tốt nghiệp tại trường tăng hàng năm. Trong 30 năm qua, đã có 30 khóa sinh viên dài hạn và 25 khóa chuyên tu với 4074 bác sĩ và 53 cử nhân điều dưỡng đã ra trường.



PGS.TS Phạm Văn Thức - Hiệu trưởng nhà trường trao bằng tốt nghiệp cho các bác sĩ tân khoa

Trong công tác đào tạo luôn chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, kết hợp đào tạo và tự đào tạo, cải tiến việc lượng giá sinh viên bằng phương pháp trắc nghiệm khách quan ở nhiều bộ môn. Phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” luôn được tích cực hưởng ứng. Kết quả hàng năm sinh viên tốt nghiệp trên 60% đạt loại khá giỏi.

3. Công tác đào tạo Sau đại học:

Trước năm 1999, kết hợp với trường đại học Y Hà Nội đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I bao gồm các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Truyền nhiễm, Lao và bệnh phổi (mã số của trường Đại học Y Hà Nội) và đã đào tạo được 6 khoá với 419 BSKL.

Từ 1999 đến nay, công tác đào tạo sau đại học đã từng bước được đẩy mạnh, trường đã đào tạo được 8 chuyên ngành của chuyên khoa cấp I bao gồm: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Lao và bệnh phổi, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh. Từng bước cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo Sau đại học.

Ngày 25/3/2004, chính phủ đã ký quyết định cho phép trường Đại học Y Hải Phòng đào tạo cao học. Ngày 20/7/2004. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký quyết định cho phép trường đại học Y Hải Phòng được phép đào tạo mã ngành cao học Y tế công cộng.

Đến năm 2008, đã có thêm 3 mã ngành cao học mới (chuyên ngành Nội, Nhi, Ngoại), 7 mã ngành chuyên khoa cấp II (Ngoại chấn thương chỉnh hình, Ngoại tiêu hoá, Nội hô hấp, Nội tim mạch, Sản phụ khoa, Nhi thận tiết niệu, Quản lý y tế) và thêm 2 mã ngành đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I (Bác sĩ gia đình, Răng hàm mặt), 2 mã ngành Bác sĩ nội trú bệnh viện (Nội, Nhi) đã được hội đồng thẩm định của Bộ Giáo dục Đào tạo và Bộ Y tế phê duyệt và cho phép tuyển sinh.

Năm 2009, trường đ-ợc 2 Bộ cho phép mở thêm một số mã ngành đào tạo mới: Nội trú Ngoại, Bác sĩ chuyên khoa cấp I: Mắt, Tai mũi họng, Hoá sinh. Tr-ờng đang tích cực xây dựng đề án để mở thêm mã ngành Nội trú và Cao học Sản , đào tạo tiến sỹ chuyên ngành Y tế công cộng

3. Công tác nghiên cứu khoa học:

Trong suốt 30 năm qua, phong trào NCKH luôn thu hút được sự tham gia nhiệt tình của các giảng viên và sinh viên trong nhà trường. Lĩnh vực nghiên cứu đang thực hiện: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai kỹ thuật mới, y tế công cộng.

Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tăng nhanh cả về số lượng, chất lượng, quy mô, cấp quản lý và phạm vi ứng dụng. Nhiều đề tài nghiên cứu đã được sử dụng cho công tác đào tạo đại học và sau đại học.

Hàng năm có nhiều đề tài NCKH tham gia Hội nghị Khoa học Trẻ toàn



Vinh danh Bác sĩ Nội trú tại Văn miếu Quốc tử giám



Tham gia Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ

quốc Ngành Y dược và đạt nhiều giải cao. 53 sinh viên và cán bộ trẻ đạt giải tại các hội nghị Khoa học Công nghệ Tuổi trẻ các trường đại học Y – Dược toàn quốc với 12 giải nhất và 1 giải đặc biệt.

+ Từ 1979-1998: tham gia 9 hội nghị khoa học Trẻ, 188 đề tài tham dự, trong đó có 51 đề tài do sinh viên thực hiện.

+ Từ 1999-2004: tham gia 3 hội nghị khoa học Trẻ, gồm 132 đề tài, trong đó 101 đề tài do sinh viên thực hiện.

+ Từ 2005-2008: Tổ chức 2 hội nghị khoa học Trẻ, 96 đề tài tham gia báo cáo, trong đó 66 đề tài do sinh viên thực hiện.



Đoàn cán bộ Pháp thăm lớp học và giao lưu với sinh viên Đại học Y Hải Phòng

Tháng 11 năm 2007, trường tổ chức thành công hội nghị Khoa học liên Viện – Trường : 34 báo cáo tham dự trong đó có 2 báo cáo quốc tế.

Với sự nỗ lực phấn đấu liên tục trong hoạt động nghiên cứu khoa học, trường đã có 23 thầy cô hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học được Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng Huy chương "Vì thế hệ trẻ", 8 cán bộ giảng viên của Trường được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo.

4. Hợp tác quốc tế

Trường tiếp tục phát huy mối quan hệ tốt đẹp với Tổ chức Y tế thế giới và với các trường đại học có sử dụng tiếng Pháp. Hợp tác với các trường Đại học Rouen, Marseill, Bordeaux, Brest và Paris (Pháp) hàng năm gửi sinh viên và cán bộ giáo viên tu nghiệp tại Pháp.

Năm 2007, Đại học Pari 6 đã hoàn thành chương trình đào tạo cho 1 tiến sỹ chuyên ngành y tế Công cộng, là giảng viên của trường Đại học Y Hải Phòng và bảo vệ luận án thành công đạt loại xuất sắc.

Đại học Pari 7 tiếp nhận 01 cán bộ giảng dạy chuyên ngành dị ứng- miễn dịch của trường ĐH Y Hải Phòng đang làm nghiên cứu sinh năm thứ 2 tại Labo trung tâm của trường.

Trường ký kết hợp tác song phương với các trường Đại học Pari 5, Đại học Pari 12, Đại học Y Tây Brest về đào tạo và nghiên cứu khoa học, tổ chức hội nghị khoa học liên viện trường.

Trường tiếp tục hợp tác giai đoạn 2 với Đại học Y Maaschtrit Hà Lan về giảng dạy lâm sàng (Bedside teaching) và giảng dạy tiền lâm sàng (Skillslab).



PGS.TS Phạm Văn Thức - Hiệu trưởng nhà trường ký kết hợp tác với Đại học Y Belarus

Năm 2008 trường mở rộng hợp tác với Đại học Trung Y Quảng Tây (Trung Quốc) liên kết đào tạo Bác sĩ Y học cổ truyền tại Việt Nam và Trung Quốc,

Trường hợp tác với Đại học Bermingham Alabama (Mỹ), 01 sinh viên đang nghiên cứu học tập tại Trường Đại học Y Hải Phòng.

Tháng 5/2008 Trường hợp tác Đại học Semmelweis (Hungary) đào tạo điều dưỡng viên.



Đoàn cán bộ Nhật Bản thăm lớp thực tập tại trường

Trường hợp tác với Đại học Răng Hàm Mặt của Đại học tổng hợp Seoul Hàn Quốc, đã mở 2 hội nghị nghiên cứu khoa học được tổ chức tại Hải Phòng và Seoul . ĐH Seoul sẽ hỗ trợ đào tạo sau đại học cho cán bộ giảng dạy chuyên ngành Răng Hàm mặt của Đại học Y Hải Phòng.

Hợp tác với trường đại học Boston – Hoa kỳ, tháng 6/2008 các chuyên gia có uy tín sang Việt Nam, giảng dạy bên

giường bệnh cho chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các bộ môn lâm sàng của trường.

Trường đặt quan hệ với trường đại học Queensland – Australia về đào tạo của nhân điều dưỡng tại Việt Nam. Trường đã cử 2 cán bộ giảng dạy điều dưỡng sang học tập và tham gia chương trình hội thảo về đổi mới đào tạo điều dưỡng cho Việt Nam.

Hợp tác với trường đại học Kanazawa – Nhật Bản triển khai các kỹ thuật cao trong Labo trung tâm, đặc biệt kỹ thuật sinh học phân tử phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy và phục vụ người bệnh.

Ngoài ra trường còn tăng cường hợp tác với các tổ chức với các nước ngoài như: Tổ chức Pathfinder của Hoa kỳ, Jica của Nhật Bản...Đặc biệt, gần đây trường đã ký hợp tác đào tạo cùng cấp bằng Thạc sĩ Y tế công cộng và Thạc sĩ Nhi khoa với Viện Y học lâm sàng nhiệt đới ở Viên Chăn (Lào) thuộc hệ thống Francofone và trường Đại học Sydney (Úc).

5. Xây dựng cơ sở vật chất

5.1 Trang thiết bị máy móc:

Nhà trường đã đầu tư mua sắm nhiều trang thiết bị, máy móc cho các bộ môn phục vụ việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ bệnh nhân với số kinh phí hàng tỷ đồng như: máy chụp X quang tổng hợp cao tần; máy siêu âm màu; máy siêu âm ALOKA; máy nội soi ; hệ thống lưu trữ và xử lý hình ảnh kỹ thuật số cho kính hiển vi phẫu thuật Moller Hi-R900; ghế máy khám chữa răng; máy ghi điện não đồ; các máy xét nghiệm sinh hoá nhiều thông số, các mô hình học môn điều dưỡng v.v... Năm 2004 có gần 100 máy vi tính phục vụ giảng dạy môn Tin học; phục vụ việc tra cứu Internet trên mạng Thư viện điện tử; phục vụ công tác nghiệp vụ của các phòng, ban, bộ môn. Hệ thống thông tin nội bộ được trang bị tốt. Tổng đài 48 số hoạt động có hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin của đơn vị.

Năm 2008, Trường đầu tư hàng tỷ đồng tiếp tục mua sắm tài sản cố định, trong đó có nhiều thiết bị máy móc kỹ thuật cao nhằm phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh như: máy siêu âm màu, máy ghi điện não đồ, máy Lazer CO2, máy tán sỏi kỹ thuật cao, Labo sinh học di truyền, mô hình điều dưỡng... Hàng triệu đồng đầu tư mua máy tính, 70 triệu đồng mua máy photo phục vụ hoạt động của các phòng ban, bộ môn và việc học tập của sinh viên. Hiện nay, toàn trường có hơn 200 máy vi tính các loại phục vụ giảng dạy Tin học, tra cứu thông tin và công tác nghiệp vụ.

5.2 Từ Phòng khám đa khoa đến Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

Phòng khám đa khoa của trường hoạt động chính thức từ ngày 19/1/2004, do các PGS.TS và BS của trường phụ trách khám và điều trị: PGS.TS Nguyễn Hữu Chính – Hiệu trưởng nhà trường, PGS.TS Nguyễn Khắc Sơn, PGS.TS Phạm Văn Thức, TS Phạm Văn Nhiên, TS Nguyễn Văn Mùi... Phòng khám hoạt động tốt đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của dân cư khu vực, tạo điều kiện thực hành tốt cho sinh viên và cải thiện đời sống cho cán bộ, bác sĩ.

Ngày 4/4 năm 2007 theo quyết định số 1247/QĐ-BYT của Bộ Y tế, Bệnh viện Trường Đại học Y Hải Phòng được thành lập trên cơ sở Phòng khám đa khoa của Trường Đại học Y Hải Phòng. Quyết định số 1362/QĐ-BYT ngày 24/5/2007 bổ nhiệm PGS.TS Phạm Văn Thức –Hiệu trưởng nhà trường kiêm giữ chức vụ Giám đốc bệnh viện Đại học Y Hải Phòng. Nguồn nhân lực của bệnh viện chủ yếu là các Giáo sư, phó giáo s-, bác sĩ cán bộ giảng dạy tại trường Đại học Y Hải Phòng. Ban giám hiệu quyết định bổ nhiệm 03 phó giám đốc bệnh viện là: TS Phạm Văn Liệu – Phó giám đốc phụ trách khối ngoại, TS Đỗ Thị Tính – Phó giám đốc phụ trách khối nội, TS Nguyễn Văn Mùi – Phó giám đốc phụ trách khối cận lâm sàng.

Nhà trường đầu tư kinh phí cải tạo và sửa chữa khu nhà 5 tầng thành khu bệnh viện mới hiện đại, sạch sẽ. Mua sắm máy móc thiết bị hiện đại nhằm ứng dụng kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị như siêu âm màu, điện tim, điện não, X-quang UIV, X -quang Panorama kỹ thuật số, nội soi tai mũi họng, nội soi tiêu hóa, nội soi tiết niệu, nội soi cổ tử cung chẩn đoán sàng lọc ung thư, ứng dụng PCR trong chẩn đoán định lượng vi rút HIV,viêm gan B, viêm gan C, theo dõi điều trị AIDS, chẩn đoán phát hiện sớm bệnh lao.

Ứng dụng lazer, tia hồng ngoại vào điều trị, phẫu thuật Phaco trong nhãn khoa. Đặc biệt hệ thống tán sỏi ngoài cơ thể với kỹ thuật cao, hiện đại,có hiệu quả cao trong công tác điều trị sỏi tiết niệu.



Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Xuyên tại lễ khai trương Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng



PGS.TS Phạm Văn Thức – Hiệu trưởng nhà trường-Giám đốc bệnh viện Đại học Y Hải Phòng tại Lễ khai trương bệnh viện Đại học Y Hải Phòng

5.3. Khu trường mới khang trang hiện đại

Từ năm 1999, được sự quan tâm của Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố Hải Phòng, Trường được Thủ tướng Chính phủ giao sử dụng 4,7 ha đất tại phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền HP để xây dựng mở rộng Trường. Với tổng mức đầu tư là trên 68 tỷ đồng, Bộ Y tế đã quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng cơ bản hàng năm. Trường đã triển khai xây dựng khối nhà chính 7 tầng – gồm Hội trường, văn phòng, phòng bộ môn, các phòng học và phòng thí nghiệm. Công trình hoàn thành và được đưa vào sử dụng năm 2006. Đến cuối năm 2008, hoàn thiện hệ thống cổng, vườn hoa trung tâm, vườn thực vật, khu nhà để xe cán bộ và sinh viên, tạo nên một khung cảnh gọn gàng, sạch đẹp trong trường. Hiện nay, trường đã được Bộ Y tế phê duyệt dự án Xây dựng mở rộng trường với khối nhà 16 tầng phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu sẽ được triển khai vào 2010 và đang tiếp tục triển khai dự án xây dựng ký túc xá sinh viên đáp ứng được 1500 sinh viên.



5.4. Trung tâm thông tin -Thư viện trường Đại học Y Hải Phòng

Trung tâm Thông tin-Thư viện Trường Đại học Y Hải Phòng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban giám hiệu trường Đại học Y Hải Phòng, được thành lập theo quyết định số 87/QĐ-YHP ngày 10 tháng 04 năm 2006 trên cơ sở Thư viện trường Đại học Y Hải Phòng được tách ra từ phòng Vật tư -Trang thiết bị.

Được sự chỉ đạo của Vụ Khoa học Đào tạo, Bộ Y tế, Trường Đại học Y Hải Phòng đã xây dựng đề án “ Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật Thư viện giai đoạn 2001 - 2005”, với kinh phí phê duyệt 6,856 tỷ đồng. Thư viện đã triển khai dự án:

- Năm 2001: 400 triệu.
- Năm 2002: 600 triệu.
- Năm 2003: 200 triệu.

Thư viện điện tử của trường đã triển khai các hoạt động phục vụ bạn đọc. Bạn đọc đến với thư viện điện tử có thể tự động truy cập vào Internet để: gửi/nhận thư điện tử, khai thác thông tin khoa học. Mặt khác, qua mạng LAN và phần mềm xử lý ELIB (Electronic Library) của thư viện, bạn đọc tìm tin trên 3 CSDL, tìm tin qua CD - Medline, in ấn download ra đĩa mềm



**Tra cứu Internet tại thư viện
- phương tiện học tập tích cực của sinh viên**

Trung tâm có tổng diện tích trên 200 m² với 01 phòng đọc gần 150 chỗ ngồi, 01 phòng mượn với diện tích 24m², 01 phòng Internet với 24 máy tính kết nối mạng tốc độ truy nhập cao và nhiều trang thiết bị khác phục vụ cho hoạt động của Trung tâm. Các phòng của Trung tâm đều được trang bị đủ hệ thống ánh sáng, trong đó phòng đọc và phòng máy có hệ thống điều hoà nhiệt độ tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc trong quá trình sử dụng.

Hiện nay trung tâm thông tin thư viện có 3230 đầu sách các loại tương đương 23.863 cuốn sách. Trong 5 năm gần đây, từ 2004 đến 2009 Thư viện đã đầu tư khoảng gần 1 tỷ đồng cho việc mua sách và tài liệu mới phục vụ cho công tác học tập và nghiên cứu của cán bộ giảng viên và sinh viên.

5.5. Khu giảng đường, phòng học tại các bệnh viện lớn trong thành phố.

Trường có cơ sở thực hành tại các bệnh viện lớn trong thành phố như Bệnh viện Việt Tiệp, Bệnh viện Phụ Sản, Bệnh viện Kiến An, Bệnh viện Trẻ em.... Để đảm bảo việc giảng dạy lý thuyết và tăng cường các điều kiện làm việc các Bộ môn tại bệnh viện trong những năm qua Trường đã đầu tư xây dựng các giảng đường, phòng học tại các bệnh viện với tổng diện tích sử dụng gần 2000m².



5.6. Khu ký túc xá:

Khu ký túc xá gồm 2 khu nhà đáp ứng cho 400 sinh viên nội trú.

Điều kiện sinh hoạt điện nước đầy đủ. Khu nhà ăn được xây dựng mới năm 2004 ngay sát khu ký túc thuận lợi cho việc đáp ứng nhu cầu ăn uống của sinh viên.

Học lâm sàng tại bệnh viện Việt – Tiệp Hải Phòng

SỨ MẠNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG ĐẾN NĂM 2020

1. Sứ mạng của trường Đại học Y Hải Phòng

”Xây dựng và phát triển trường Đại học Y Hải Phòng trở thành Trường Đại học Y – Được đào tạo đa ngành, đa cấp đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực y tế góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là đào tạo chuyên ngành y học biển - đảo; Xây dựng Trường trở thành trung tâm y – được có uy tín trong nước và quốc tế”

Để thực hiện sứ mạng trên trường đặt ra mục tiêu cụ thể là:

- Đào tạo cán bộ y dược ở các bậc Cao đẳng, Đại học và sau Đại học. Phát triển quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo để phục vụ sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu khoa học y học, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến phục vụ công tác đào tạo, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Phát triển chuyên ngành y học biển đảo phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe đối với lao động biển và nhân dân sống ở ven biển, hải đảo.

- Xây dựng và phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, các dịch vụ y tế và khoa học kỹ thuật (bệnh viện thực hành, các trung tâm dịch vụ khoa học kỹ thuật...) phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh.

- Xây dựng cơ cấu tổ chức đáp ứng quy mô đào tạo của Trường gồm: 11 phòng ban chức năng, 05 khoa (Điều dưỡng, Dược, Răng-Hàm-Mặt, Y tế công cộng, Y học biển), 58 bộ môn trực thuộc Trường; bệnh viện thực hành; các Trung tâm: Trung tâm Y học thể thao và phục hồi chức năng, Trung tâm các dịch vụ khoa học kỹ thuật, Trung tâm đào tạo thường xuyên, Trung tâm huấn luyện kỹ năng y khoa, Trung tâm Thông tin - Thư viện và các Trung tâm khác.

2. Phương hướng phát triển đến năm 2020

2.1. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ

- Đến năm 2012 phát triển và thành lập **Khoa Y học biển** gồm 08 bộ môn: Tâm sinh lý lao động biển và Ergonomie, Y học môi trường biển, Y học lao động và bệnh nghề nghiệp biển, Dịch tễ học đường biển và kiểm dịch cảng biển; Cấp cứu biển và Tele-Medicine, Độc học biển, Y học dưới nước và Cao áp, Y học hải đảo và dầu khí.

Việc xây dựng và phát triển Khoa Y học biển của Trường gắn liền với việc xây dựng và phát triển các Khoa, Trung tâm tương ứng của Viện Y học biển.

- Xuất bản Tạp chí Y học Đại học Y Hải Phòng.

- Thành lập Trung tâm nội trú sinh viên

2.1.2. Đội ngũ cán bộ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ phù hợp với sự phát triển quy mô đào tạo. Đảm bảo cân đối tỷ lệ giảng viên/ cán bộ viên chức; tỷ lệ giảng viên/ sinh viên (1 giảng viên trên 10-15 sinh viên).

Chỉ tiêu biên chế đến năm 2010 là 350 người; năm 2015 là 420; năm 2020 là 500 người.

Tỷ lệ giảng viên có trình độ sau đại học đạt trên 80%, trong đó cán bộ có học hàm, học vị theo các giai đoạn đến 2010/ 2015/ 2020:

- GS:	1/ 3/ 5 người	- PGS:	8/ 12/ 15 người
- TS:	28/ 35/ 45 người	- BSKII:	21/ 30/ 34 người
- ThS:	80/ 86/ 108 người	- BSCKI:	19/ 23/ 35 người

2.2. Đào tạo

2.2.1. Các cấp bậc và ngành đào tạo

Triển khai, mở rộng các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành khoa học sức khỏe ở trình độ đại học và sau đại học.

+ Đào tạo đại học: - Bác sĩ đa khoa - Cử nhân Điều dưỡng - Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt - Bác sĩ Y học cổ truyền - Bác sĩ Y học dự phòng - Dược sĩ đại học - Cử nhân kỹ thuật y học	+ Đào tạo sau đại học: - Tiến sĩ - Thạc sĩ - Bác sĩ nội trú - Bác sĩ chuyên khoa II - Bác sĩ chuyên khoa I - Chuyên khoa định hướng + Đào tạo liên tục (cấp chứng chỉ) + Liên kết đào tạo với nước ngoài
---	---

2.2.2. Chương trình đào tạo: theo chương trình được Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Y tế duyệt.

2.2.3. Quy mô đào tạo:

Loại hình đào tạo		Thời gian đào tạo	Giai đoạn			
			2006-2007	2008-2010	2011-2015	2016-2020
Hệ chính qui	Bác sĩ đa khoa	6	250	300	350-400	450-500
	Cử nhân Điều dưỡng	4	100	150-200	200-250	300-350
	Bác sĩ răng hàm mặt	6	-	30	60	70
	Bác sĩ Y học cổ truyền	6	-	30	50	70
	Bác sĩ Y học dự phòng	6	-	30	50	70
	Dược sĩ đại học	5	-	100	150	200
	Cử nhân Kỹ thuật y học	4	-	50	100-150	150-200
	Bác sĩ cử tuyển	6	30	30	30	30
Hệ không chính qui	Bác sĩ đa khoa	4	150	150	150	100
	Cử nhân Điều dưỡng	4	50	100-150	200-250	300-350
	Dược sĩ đại học	5	-	50-100	150-200	200-250
	Liên kết đào tạo với nước ngoài	4	-	10-20	10-20	20-30
Sau đại học	Tiến sĩ; Thạc sĩ; Bác sĩ nội trú; Bác sĩ chuyên khoa cấp I, II; Bác sĩ chuyên khoa định hướng.		270	550-600	650-700	750-800
Lưu lượng SV/năm			2120	3000-3200	4700-5000	5500-6000

Đào tạo sau đại học, liên kết với nước ngoài: số lượng học viên từng năm tùy theo nhu cầu thực tế và khả năng của các bộ môn.

Ưu tiên chỉ tiêu đào tạo nhân lực y tế cho khu vực duyên hải và các vùng kinh tế biển đảo trong cả nước.

2.3. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Tiếp tục tăng về số lượng, chất lượng, quy mô, cấp quản lý và phạm vi ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học Y sinh học, gồm có: đề tài cấp Nhà nước, đề tài cấp Bộ, đề tài cấp Thành phố, đề tài cấp cơ sở.

- Lĩnh vực nghiên cứu: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai kỹ thuật công nghệ mới.

- Hướng ưu tiên mũi nhọn:

+ Nghiên cứu y học cộng đồng kết hợp với chuyên sâu thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu.

- + Nghiên cứu các lĩnh vực y học biển đảo góp phần nâng cao sức khỏe lao động trên biển và nhân dân khu vực ven biển, hải đảo.
- + Xây dựng labo đạt chuẩn quốc gia nhằm nâng cao hiệu quả điều trị lâm sàng: Sinh học phân tử - di truyền, Miễn dịch, Hóa sinh...
- + Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ kỹ thuật cao phục vụ đào tạo và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2.4. Hợp tác quốc tế

- Duy trì các mối quan hệ truyền thống với các trường đại học trong khối Pháp ngữ thông qua tổ chức AUF, nâng mối quan hệ này lên một tầm cao mới để mở rộng cơ sở, trang thiết bị cho trung tâm tiếng Pháp của trường. Mặt khác, thông qua tổ chức này đưa sinh viên, giáo viên đi tu nghiệp nước ngoài.
- Tiến hành công nhận các chức danh như giáo sư, giảng viên danh dự cho các giáo sư các trường đại học trên thế giới đã có những đóng góp đào tạo cho nhà trường.
- Tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế theo chương trình hợp tác giữa trường và các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật.
- Chủ động khai thác, thiết lập các mối quan hệ hợp tác mới với các trường đại học khác, các tổ chức quốc tế kể cả tổ chức phi chính phủ nhằm mục đích: hợp tác nghiên cứu khoa học và đào tạo, tranh thủ sự giúp đỡ về tài chính và trang thiết bị, khai thác các dự án đầu tư liên doanh liên kết để từng bước mở rộng và hiện đại hoá nhà trường theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.
- Thí điểm đào tạo từ xa, liên kết đào tạo với các trường đại học trên thế giới trong một số lĩnh vực mà trường có thế mạnh.

2.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

2.5.1. Cơ sở vật chất:

- Triển khai dự án đầu tư xây dựng mở rộng trường với quy mô đào tạo 6000 sinh viên gồm các khu chính : Khu hiệu bộ, khu đào tạo và nghiên cứu, khu KTX, khu thể thao.
- Dự án Xây dựng bệnh viện trường Đại học Y Hải Phòng có kỹ thuật cao với quy mô 400 giường điều trị nội trú.

2.5.2. Trang thiết bị:

- Bổ sung đủ trang thiết bị cho các phòng thực tập, labo và trung tâm huấn luyện kỹ năng y khoa đáp ứng yêu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học công nghệ.

2.6. Tài chính

Đảm bảo nguồn lực tài chính để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học, sử dụng mọi nguồn lực tài chính có hiệu quả cao.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định 43/NĐ-CP ngày 25-4-2006 của Chính Phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2.6.1. Kinh phí hoạt động thường xuyên:

- Nguồn ngân sách Nhà nước giao dự toán ngân sách hàng năm theo chỉ tiêu kế hoạch đào tạo.
- Nguồn thu từ học phí, từ bệnh viện của Trường, các hợp đồng nghiên cứu khoa học và đào tạo theo địa chỉ, các khoản thu sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác.

2.6.2. Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và đào tạo đội ngũ cán bộ:

Nguồn kinh phí bao gồm: kinh phí xây dựng cơ bản do Ngân sách Nhà nước cấp; nguồn tài trợ trong và ngoài nước; nguồn vốn vay (ODA hoàn lại hoặc không hoàn lại), một phần nguồn thu từ Bệnh viện Trường và các nguồn thu hợp pháp khác.

2.7. Các đơn vị phục vụ Đào tạo - Khoa học công nghệ

2.7.1. Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng:

a) Chức năng:

Bệnh viện là cơ sở thực hành của Trường, thực hiện nhiệm vụ của trường trong công tác đào tạo đại học và sau đại học, nghiên cứu khoa học. Xây dựng bệnh viện có kỹ thuật cao, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong việc khám chữa bệnh, phục vụ sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

b) Nhiệm vụ:

Được xác định tại Đề án thành lập và Điều lệ hoạt động của bệnh viện Đại học Y Hải Phòng kèm theo.

2.7.2. Trung tâm thông tin và Thư viện:

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện theo Quyết định số 4573/QĐ-BYT ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hải Phòng.

2.7.3. Trung tâm huấn luyện kỹ năng y khoa

2.7.4. Trung tâm y học thể thao và phục hồi chức năng

2.7.5. Trung tâm nội trú sinh viên

2.7.6. Trung tâm nghiên cứu y học cộng đồng

2.7.7. Trung tâm Đào tạo thường xuyên

2.7.8. Trung tâm các dịch vụ khoa học kỹ thuật

2.7.9. Tạp chí y học Đại học Y Hải Phòng

2.7.10. Trung tâm công nghệ thông tin

2.7.11. Labo trung tâm

2.7.12. Các trung tâm khác

ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG



Đ/C NGUYỄN ĐỨC THÀNH
Bí thư đảng ủy

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Quá trình xây dựng và phát triển của Trường Đại học Y Hải Phòng gắn liền với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhà trường.

Năm 1979 Trường Đại học y khoa cơ sở 2 (thuộc Trường Đại học Y khoa Hà Nội) được thành lập, năm 1980 **Chi bộ Giáo vụ** được thành lập trực thuộc Đảng bộ Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp. Đến năm 1983 phát triển thành **Đảng bộ Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng**, trở thành Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp. Năm 1993 tại Quyết định số 539/QĐ-TU ngày 22/5/1993 Thành ủy Hải Phòng đã có Quyết định tách Đảng bộ Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng ra khỏi Đảng bộ Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp để trở thành Đảng bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền.

Đến năm 1999 Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng trên cơ sở Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng, Đảng bộ được đổi tên thành Đảng bộ Trường Đại học Y Hải Phòng (tại quyết định số 392/QĐ-QU ngày 09/3/1999 của Quận ủy Ngô Quyền).

Trong suốt 10 năm trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền, Đảng bộ nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Quy mô đào tạo ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng. Trường đã mở thêm nhiều mã ngành đào tạo đại học và sau đại học mới. Đội ngũ cán bộ có trình độ trên đại học chiếm trên 60%, với nhiều giáo sư, phó giáo sư và tiến sĩ. Đảng bộ luôn luôn được Quận ủy Ngô Quyền công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Ngày 18/12/2007, Thành ủy Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 627-QĐ/TU chuyển Đảng bộ về trực thuộc Thành ủy, đánh dấu một bước phát triển mới về chất của Đảng bộ.

Hiện nay (tính đến tháng 09/2009), Đảng bộ có 368 đảng viên sinh hoạt tại 20 chi bộ trực thuộc. Trong đó có 12 chi bộ cán bộ viên chức (Giáo viên cơ bản 1; Giáo viên cơ bản 2, Giáo viên



cơ sở 1, Giáo viên cơ sở 2, Giáo viên Lâm sàng 1, Giáo viên Lâm sàng 2, Giáo viên Lâm sàng 3, Giáo viên Lâm sàng 4, Phòng ban 1, Phòng ban 2, Phòng ban 3 và Bệnh viện Đại học Y) với 124 đảng viên (chiếm 33,7 %); 8 chi bộ sinh viên, học viên chuyên tu với 244 đảng viên (chiếm 66,3 %). Trung bình mỗi năm Đảng bộ kết nạp 28 đến 30 đảng viên mới.

Ban chấp hành Đảng bộ khoá XIII (nhiệm kỳ 2005- 2010):

- 1. Bí thư Đảng uỷ:** Đồng chí Nguyễn Đức Thành, Phó hiệu trưởng.
- 2. Phó bí thư Đảng uỷ:** Đồng chí Phạm Văn Thức, Hiệu trưởng.
- 3. Ủy viên thường vụ Đảng uỷ:** Đồng chí Phạm Văn Hán, Phó hiệu trưởng.
- 4. Các Đảng uỷ viên:**
 - 4.1. Đồng chí Trần Quang Phục, Phó hiệu trưởng.
 - 4.2. Đồng chí Trần Thị Thanh, Chủ tịch Công đoàn, Tr- ưởng bộ môn Y Sinh học & Di truyền.
 - 4.3. Đồng chí Phạm Văn Nhiên, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.
 - 4.4. Đồng chí Lê Thế Cường, Trưởng Bộ môn Ngoại và Phẫu thuật thực hành.
 - 4.5. Đồng chí Nguyễn Văn Khải, Phó trưởng phòng Đào tạo đại học.
 - 4.6. Đồng chí Phạm Quyết Thắng, Bí thư Đoàn TNCS.HCM nhà trường.



Đ/c Phạm Văn Thức - PBT trao tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho các Đảng viên



Đ/c Nguyễn Đức Thành – Bí thư Đảng uỷ triển khai cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM

CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG ĐOÀN CÁC THỜI KỲ



Đ/C NGUYỄN NGUYỄN TUẤT
(1980 – 1982)



Đ/C NGÔ QUANG TRƯỜNG
(1982-1985)



Đ/C NGUYỄN HỮU CHÍNH
(1985-1989)



Đ/C LÊ THẾ CƯỜNG
(1989-1991)



Đ/C VŨ TUẤN LỘC
(1991-1994)



Đ/C PHẠM TRUNG BÔNG
(1994-2002)



Đ/C ĐÀO THỊ LAN
(2002-2005)



Đ/C TRẦN THỊ THANH
Từ 2005 đến nay

PHẦN I: LƯỢC SỬ CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG QUA CÁC THỜI KỲ

Công đoàn Trường ĐHY Hải Phòng thành lập từ năm 1980 đến nay là 30 năm. Từ năm 1980 đến năm 2002: trực thuộc Liên đoàn Quận Ngõ quyền

Từ 30/7/2002 Công đoàn cơ sở Trường đại học Y Hải Phòng trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố (theo QĐ số 110/QQĐ-CD của LLĐLĐ-Thành phố) Giai đoạn 2002-2005: **Là Công đoàn cơ sở Trường đại học Y Hải Phòng trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố với hơn 197 đoàn viên do đ/c Đào Thị Lan là Chủ tịch công đoàn (nay là Trưởng phòng Vật tư) - Ảnh**

Từ 27/6/2005 **Là Công đoàn cơ sở Trường đại học Y Hải Phòng trực thuộc Công đoàn ngành Y tế Việt Nam** (theo QĐ số 208/QQĐ-CĐYT của Công đoàn Y tế Việt Nam).

Tổng số đoàn viên được phát triển đến 6/2008 là 289 và đến 3/2009 là hơn **342** đoàn viên với **12 tổ công đoàn bộ phận và 41 Tổ công đoàn**. Số đoàn viên **nữ là: 208**. Trong đó số CBVC là 268 và 23 LD hợp đồng, còn lại là LD hợp đồng tại bệnh viện Trường (59); Số CBGD là 190/268 CBVC (70,9%); số cán bộ có trình độ trên đại học là 113/190 (59,5%) gồm 01 GS, 05 PGS, 27 TS, 11 CK2, 69 Ths, 6 CK1. Tổng số đoàn viên đã phát triển trong giai đoạn: **112 đoàn viên**

PHẦN II: CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Công đoàn phải là đại diện của CBVC-LD, động viên các đoàn viên tham gia tích cực các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường

Xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc, lấy công đoàn bộ phận và tổ công đoàn làm trọng tâm cho mọi hoạt động của tổ chức công đoàn

Góp phần xây dựng nhà trường phát triển bền vững, tất cả vì chất lượng đào tạo, đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, tăng cường hợp tác quốc tế và từng bước cải thiện đời sống CBVC-LĐ



Phụ nữ giỏi việc nước đảm việc nhà



Tham gia Hội thi nấu ăn



Khiêu vũ tập thể



Một buổi họp Ban chấp hành



BÌNH GIẢNG - Một hoạt động thúc đẩy nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên



Tham gia Hội thi "Tuyên truyền viên giỏi"

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
BÍ THƯ ĐOÀN TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ



Đ/C NGUYỄN ĐỨC THÀNH
8/1981 – 8/1983



Đ/C ĐÀO NGUYỄN HÙNG
9/1983 – 5/1986



Đ/C TRẦN HOÀI NAM
6/1986 – 11/1989



Đ/C NGUYỄN VĂN CƯỜNG
12/1989 – 9/1991



Đ/C PHẠM VĂN THỨC
9/1991 - 1992



Đ/C NGUYỄN VĂN HÙNG
9/1992 – 2/1995



Đ/C NGUYỄN T.ÁNH TUYẾT
2/1995 – 12/1998



Đ/C NGUYỄN VĂN KHẢI
12/1998 – 1/2007



Đ/C PHẠM QUYẾT THẮNG
1/2007 - NAY

Được thành lập từ khi ra đời Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng (1979), tiền thân là chi đoàn trực thuộc Đoàn Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, đến nay Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường Đại học Y Hải Phòng là Đoàn cơ sở tương đương cấp huyện trực thuộc Thành Đoàn Hải Phòng với hơn 2500 đoàn viên, trên 30 chi đoàn.

Trong 30 năm qua, cùng với sự phát triển của Nhà trường, được sự chỉ đạo của Thành Đoàn, Đảng uỷ-BGH, sự đoàn kết của toàn thể đoàn viên, sinh viên trong toàn trường, công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường Đại học Y Hải Phòng đã đạt được nhiều thành tích quan trọng.

- Thông qua nhiều hình thức hoạt động,



Một tiết mục văn nghệ chào mừng ngày thành lập đoàn

đã lựa chọn các đề tài xuất sắc tham gia Hội nghị khoa học tuổi trẻ các trường Y-Dược toàn quốc. Nhiều giảng viên trẻ tham gia các đề tài khoa học cấp thành phố, tham gia nhóm nghiên cứu các đề tài khoa học cấp nhà nước, cấp Bộ... Nhiều sinh viên đạt giải thưởng nghiên cứu khoa học Vifotec.

- Nhiều hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, các ngày truyền thống của Đảng, Đoàn, Hội. Đoàn trường cũng tích cực tham gia các hoạt động cấp thành phố và toàn quốc như Hội thi Tiếng hát học sinh-sinh viên, Đại hội thể dục thể thao sinh viên thành phố và toàn quốc, giải Bóng đá sinh viên, Giải Việt dã báo Tiền Phong... Thành lập và duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ sở thích: CLB Tiếng Anh, CLB Tiếng Pháp, CLB Cờ, CLB Võ thuật, CLB Thơ sinh viên...



Giao lưu gặp mặt Bi thư đoàn các thời kỳ trong ngày truyền thống

công tác Đoàn và phong trào thanh niên đã tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giúp đoàn viên có lý tưởng, đạo đức, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội qui, quy chế của trường, yên tâm học tập, hưởng ứng tích cực các phong trào của Đoàn-Hội và nhà trường, đẩy lùi và tránh xa các tệ nạn xã hội.- Các giảng viên trẻ và sinh viên tích cực tham gia học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học với việc tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập. Hai năm một lần, trường tổ chức Hội nghị khoa học trẻ, số lượng đề tài ngày càng tăng, đa dạng về chuyên ngành và chất lượng được nâng lên rõ rệt. Cũng tại các Hội nghị này



Đoàn viên với cuộc thi Tiếng Anh hội nhập

- Thành lập Đội Bác sĩ trẻ tình nguyện, huy động nhiều nguồn lực xã hội tham gia khám, phát thuốc miễn phí cho các đối tượng chính sách tại các xã vùng xa, khó khăn. Tổ chức tốt phong trào Hiến máu nhân đạo; Mùa hè sinh viên tình nguyện với các hoạt động Tiếp sức mùa thi, vận động học sinh bỏ học tham gia các lớp phổ cập, vận động cai nghiện ma túy tại cộng đồng, khám chữa bệnh tình nguyện, tổ chức các hoạt động vui chơi cho thiếu niên tại Làng trẻ SOS, tham gia tình nguyện cộng đồng tại các địa phương. Duy trì Ngày Chủ nhật xanh hàng tháng giữ gìn vệ sinh khu ký túc xá và các hoạt động tình nguyện tại chỗ. Kiện toàn và



Đoàn Bác sĩ trẻ trường Đại học Y Hải Phòng khám chữa bệnh tình nguyện tại cộng đồng

duy trì hoạt động của Đội Thanh niên xung kích

- Hàng năm, Đoàn trường giới thiệu khoảng 50 đoàn viên ưu tú học Lớp Bồi dưỡng phát triển Đảng



Sinh viên trường Đại học Y Hải Phòng tự hào đứng trong hàng ngũ của Đảng

Một số hoạt động của Đoàn Thanh niên Trường Đại học Y Hải Phòng



Diễn xuất vở kịch nói: “Vua Hùng kén rể”



Giao lưu văn nghệ ngày 09/01



Khám chữa bệnh tình nguyện



Hiến máu nhân đạo



Hội thi cắm hoa chào mừng 26/3



Hội diễn văn nghệ chào mừng 26/3



Thi kéo co tại Hội trại thanh niên 26/3



Biểu diễn võ thuật



Múa nón tại Hội thi "Tiếng hát sinh viên"



Đội tuyển bóng đá trước giờ thi đấu

HỘI SINH VIÊN



Đ/C NGUYỄN VĂN KHẢI
Chủ Tịch HSV
khoá IV- V



Đ/C PHẠM QUYẾT THẮNG
Chủ Tịch HSV
khoá VI - VII



Đ/C NGUYỄN THỊ LIÊN
Chủ Tịch HSV
khoá VIII



Đ/C NGUYỄN XUÂN QUỲNH
Chủ Tịch HSV
khoá IX



BCH HSV Trường Đại học Y Hải Phòng



Xuất
phát từ
nguyện
vọng
của
sinh
viên
nhà
trường,
ngày 13
tháng
11 năm

1993, Ban chấp hành trung ương Hội Sinh viên Việt Nam đã có Quyết định 39 QĐ/TWH, chính thức công nhận tổ chức Hội Sinh

viên Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng. Hơn 15 năm xây dựng và trưởng thành, dưới sự chăm lo, bồi dưỡng của Đảng uỷ - Ban giám hiệu, các thầy cô giáo, sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Hội và Hội Sinh viên thành phố Hải Phòng, với sự nỗ lực của các thế hệ sinh viên, Hội sinh viên trường Đại học Y Hải Phòng đã từng bước khẳng định vị thế của mình. Trải qua 9 nhiệm kỳ Đại hội, Hội sinh viên nhà trường đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất

lượng. Công tác Hội và phong trào sinh viên nhà trường đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, được tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giáo dục truyền thống dân tộc, đạo đức lối sống, nếp sống, ý thức pháp luật cho sinh viên.

Phong trào *“Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”* được sinh viên nhiệt tình hưởng ứng. Tỷ lệ sinh viên khá, giỏi, số lượng - chất lượng đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên qua các năm ngày càng tăng. Ngày càng có nhiều sinh viên nhận được các học bổng, giải thưởng cao quý.

Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên nhằm xây dựng đời sống văn hoá tinh thần phong phú. Các cuộc thi sinh viên thanh lịch - Ấn tượng Y Khoa, Dạ hội sinh viên Vòng tay bạn bè, cuộc thi Karaoke sinh viên và các giải thể thao thường niên đã góp phần tô đậm cho bức tranh sinh động của sinh viên nhà trường. Hơn thế nữa sinh viên nhà trường luôn tích cực tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường học đường trong sạch lành mạnh. Qua đó thể hiện sức sáng tạo năng động và bản lĩnh của Hội sinh viên nhà trường



Sinh viên trường đạt giải Ba tại cuộc thi Tiếng Anh hội nhập

Phong trào sinh viên tình nguyện chung sức cùng cộng đồng được triển khai có hiệu quả. Đã thể hiện một chất rất mới của sinh viên nhà trường và khẳng định sự phát triển cả về chất và lượng của Hội sinh viên nhà trường. Việc xúc tiến cùng các đơn vị tài trợ cho các chương trình đã góp phần hiệu quả các hoạt động tình nguyện và là một hướng đi mới được đánh giá cao trong các tổ chức Hội sinh viên Thành phố. Sinh viên nhà trường xung kích, tình nguyện góp phần tham gia vào nhiều lĩnh vực đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của thành phố và đất nước như tham gia các chiến dịch *“Ánh sáng, văn hoá”*, *“Mùa hè tình nguyện tại cộng đồng”*, *“Mùa hè tiếp sức mùa thi”* hay *“Tình nguyện đến với các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn”*, các phong trào *“Thử bảy tình nguyện”*, *“Ngày chủ nhật xanh”* và nhiều hoạt động thường xuyên khác. Đặc biệt, phong trào *“Hiển máu nhân đạo”* sinh viên nhà trường và là điểm sáng trong phong trào sinh viên thành phố.



Sinh viên tham gia phong trào chiến dịch tình nguyện hè

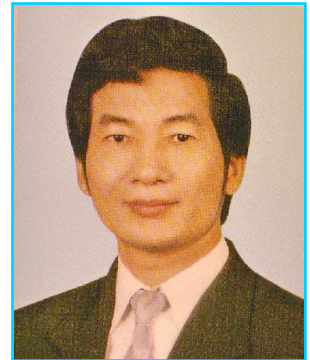
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



BS CKII PHẠM HY NHU
Phó trưởng phòng
(1981 – 1998)



BSCK II. ĐẶNG XUÂN TIN
Phó trưởng phòng
(1986 – 1998)



TS.BSCKII PHẠM VĂN LIỆU
Phó trưởng phòng
(1989 – 1994)



NGUYỄN-BSCKI LÊ THỊ PHÚ
Phó Trưởng Phòng (1994 – 1999)
Trưởng phòng (2000 – 2003)



PGS.TS.NGUYỄN PHẠM VĂN HÁN
Phó Trưởng Phòng,
Phó hiệu Trưởng phụ trách phòng
(2003 – 2004)



TS. LƯƠNG TRẦN KHUÊ
Trưởng Phòng



ThS. NGUYỄN VĂN KHẢI
Phó trưởng phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN VÀ LÃNH ĐẠO CÁC THỜI KỲ
Phòng Đào tạo Đại học tiền thân là phòng Giáo vụ, sau đó là Phòng Đào tạo.

Danh sách cán bộ tiền nhiệm:

1. BSCKII Lương Duy Khánh – Phụ trách giáo vụ từ 1977 – 1978
2. BSCKII Phạm Hy Nhu – Phụ trách giáo vụ từ 1978 – 1981.
Phó trưởng phòng từ 1981 – 1986
Phó phân hiệu trưởng kiêm trưởng phòng từ 1986 – 1998.
3. BSCKII Đặng Xuân Tin – Phó trưởng phòng từ 1986 – 1998.
4. BSCKII Phạm Văn Liệu – Phó trưởng phòng từ 1989 – 1994.
5. NGƯT BSCKI Lê Thị Phú – Phó trưởng phòng từ 1994 – 1999. Trưởng Phòng từ 2000 - 2003.
6. NGƯT PGS.TS. Phạm Văn Hán – Phó trưởng phòng, Phó hiệu trưởng phụ trách phòng từ 2003 – 2004.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Chức năng

Phòng Đào tạo Đại học có chức năng tham mưu tổng hợp, đề xuất và tổ chức thực hiện việc đào tạo Đại học của trường

Nhiệm vụ

- Dự kiến quy mô, loại hình đào tạo, chương trình đào tạo cho từng năm học và các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo việc thực hiện các phương pháp dạy và học, đánh giá việc giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên.
- Giám sát chất lượng đào tạo
- Thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh hàng năm theo chỉ tiêu
- Thực hiện công tác thi – kiểm tra, đánh giá sinh viên và công nhận tốt nghiệp.
- Giải quyết các chế độ về giờ giảng cho các giảng viên.
- Thực hiện và giải quyết các chế độ chính sách đối với sinh viên.
- Quản lý sinh viên

III. THÀNH TÍCH

- Tập thể lao động xuất sắc : 17 năm
- Bằng khen của Bộ Y tế 1999, 2008.
- Bằng khen của Công đoàn Thành phố tặng Công đoàn bộ phận đào tạo năm 2003.
- Bằng khen thủ tướng chính phủ năm 2004.

Nhân sự phòng Đào tạo hiện tại:

1. TS. Lương Trần Khuê: Trưởng phòng
2. ThS. Nguyễn Văn Khải: Phó trưởng phòng
3. BSCKII Nguyễn Bá Dụng: Cán bộ kiêm nhiệm
4. ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình: Cán bộ kiêm nhiệm
5. ThS. Nguyễn Thị Tươi: Cán bộ kiêm nhiệm
6. ThS. Vũ Thành Đông: Cán bộ kiêm nhiệm
7. DS. Bùi Hải Ninh
8. BS. Đặng Văn Minh
9. CN Nguyễn Hải Ninh
10. CN Vũ Thị Hải Bình
11. BS Chu Khắc Tân
12. YTTH Nguyễn Thị Thủy



Tập thể phòng Đào tạo đại học

PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC



T.S ĐINH VĂN THÚC
Trưởng phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

Ngay từ khi thành lập trường, công tác đào tạo sau đại học đã được chú trọng.

Trước năm 1999, kết hợp với trường đại học Y Hà Nội đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I bao gồm các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Truyền nhiễm, Lao và bệnh phổi (mã số của trường Đại học Y Hà Nội). Đã đào tạo được 6 khoá với 419 BSCKI.

Từ 1999 đến nay, công tác đào tạo sau đại học đã từng bước được đẩy mạnh, trường đã độc lập đào tạo được 8 chuyên ngành của chuyên khoa cấp I bao gồm: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Lao và bệnh phổi, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh. Từng bước cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo Sau đại học.

Công tác quản lý Đào tạo Sau đại học do phòng Đào tạo đảm nhiệm.

Năm 2003, công tác đào tạo sau đại học do phòng Quản lý khoa học và đào tạo sau đại học đảm nhiệm.

Ngày 25/3/2004, chính phủ đã ký quyết định cho phép trường Đại học Y Hải Phòng đào tạo cao học. Ngày 20/7/2004. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký quyết định cho phép trường đại học Y Hải Phòng được phép đào tạo mã ngành cao học Y tế công cộng.

Để đáp ứng được nhu cầu phát triển của công tác đào tạo sau đại học của nhà trường, tháng 3/2006 phòng Đào tạo Sau đại học chính thức được thành lập.

Để tiếp tục mở rộng các mã ngành đào tạo sau đại học, Phòng Đào tạo sau đại học cùng với các bộ môn có đủ điều kiện tập trung xây dựng đề án mở thêm các mã ngành đào tạo sau đại học mới.

Đến năm 2008, đã có thêm 3 mã ngành cao học mới (chuyên ngành Nội, nhi, ngoại), 7 mã ngành chuyên khoa cấp II (Ngoại chấn thương chỉnh hình, Ngoại tiêu hoá, Nội hô hấp, Nội tim mạch, Sản phụ khoa, Nhi thận tiết niệu, Quản lý y tế) và thêm 2 mã ngành đào tạo



Tập thể cán bộ Phòng Sau đại học

bác sĩ chuyên khoa cấp I (Bác sĩ gia đình, Răng hàm mặt), 2 mã ngành Bác sĩ nội trú bệnh viện (Nội, Nhi) đã được hội đồng thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế phê duyệt và cho phép tuyển sinh.

Năm 2009, trường đang tích cực xây dựng đề án mở thêm một số mã ngành đào tạo mới: Nội trú Ngoại, Bác sĩ chuyên khoa cấp I: Mắt, Tai mũi họng, Hoá sinh.

Tính đến năm 2008, trường đã đào tạo được 725 BSCKI, 25 Thạc sĩ Y học. Hiện tại số học viên Sau đại học đang học tại trường là: 147 BSCKI, 79 Thạc sĩ, 07 Bác sĩ nội trú bệnh viện và 47 BSCKII

II. LÃNH ĐẠO VÀ CÁN BỘ TIỀN NHIỆM VÀ HIỆN TẠI

- TS-BSCKII-NGU'T Trần Quang Phục - Phó hiệu trưởng phụ trách phòng từ 2003 đến 9/2005.

- TS Đinh Văn Thúc – Phó trưởng phòng Quản lý khoa học và đào tạo Sau đại học từ 1/2004 đến 9/2005, trưởng phòng từ tháng 9/2005-3/2006. Trưởng phòng đào tạo Sau đại học từ 3/2006 đến nay.

- CN Nguyễn Anh Châm – Chuyên viên phòng đào tạo Sau đại học từ năm 2003 - 2008.

- BS Phạm Thị Hạnh – chuyên viên

- BS Nguyễn Thị Tuyết- chuyên viên

- ThS Trần Thị Bích Hòì - chuyên viên

- ThS Đinh Thị Thanh Mai- chuyên viên

III. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo Sau đại học hàng năm của nhà trường.

- Cùng với các bộ môn đủ tiêu chuẩn xây dựng đề án xin mở mã ngành đào tạo mới: BSCKI, Cao học, BSCKII, BS Nội trú bệnh viện...

- Tổ chức thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp các đối tượng sau đại học theo đúng qui chế.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy và học tập, thi chứng chỉ cho các đối tượng đào tạo sau đại học

- Quản lý, lưu trữ các hồ sơ của học viên sau đại học

- Thực hiện các công văn, chỉ thị của cấp trên, của nhà trường.

IV. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

1. Đào tạo chuyên khoa định hướng
2. Đào tạo chuyên khoa cấp I
3. Đào tạo cao học
4. Đào tạo bác sĩ nội trú bệnh viện
5. Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp II

V. THÀNH TÍCH.

Thực hiện 1 đề tài cấp cơ sở: Đánh giá nhu cầu đào tạo sau đại học của các tỉnh thuộc khu vực tuyển sinh của nhà trường.

Các cán bộ của phòng còn thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp thành phố, cấp cơ sở đã được nghiệm thu.

Xây dựng đề án xin mở mã ngành đào tạo mới:

- 3 đề án xin mở đào tạo Thạc sĩ Y học chuyên ngành Nội, Nhi, Ngoại

- 7 đề án xin mở đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành: Ngoại chấn thương chỉnh hình, Ngoại tiêu hoá, Nội hô hấp, Nội tim mạch, Nhi thận tiết niệu, Sản phụ khoa, Quản lý y tế

- 3 đề án xin mở đào tạo bác sĩ nội trú bệnh viện: Nội, Nhi, Ngoại



Đào tạo SDH ngày càng được quan tâm mở rộng

- 5 đề án xin mở đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình, Răng hàm mặt, Tai mũi họng, Mắt, Sinh hoá.

Thành tích

- Tập thể phòng được tặng bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Năm học 2007-2008 được đề nghị tập thể lao động xuất sắc và đề nghị Bộ Y tế tặng bằng khen.

PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ



TS. PHẠM VĂN NHIÊN
Trưởng phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN VÀ LÃNH ĐẠO CÁC THỜI KỲ

*** Phòng TCCB:** tiền thân là phòng TCCB- QLHS và sau đó là phòng Tổ chức hành chính.

1.Đ/c Mạc Văn Ngân: Phụ trách công tác tổ chức từ ngày 06/9/1979 đến 5/1980.

2. BS. Nguyễn Thanh Sơn:

Phụ trách phòng TCCB – QLHS từ 5/1980 đến 05/01/1981.

Phó trưởng phòng từ 06/01/1981 đến 23/12/1986.

Phó phân hiệu trưởng kiêm trưởng phòng từ 24/12/1986 đến 13/11/1989.

1.3. BS. CKII. Phạm Văn Liệu: Phó trưởng phòng TCCB – QLHS phụ trách công tác quản lý sinh viên từ 15/12/1986 đến 13/11/1989.

1.4. BS. Nguyễn Đức Thành:

- Phụ trách phòng TCCB từ 14/11/1989 đến 01/3/1990.

- Phó trưởng phòng TCCB (Phụ trách phòng) từ 01/03/1990 đến 9/1992.

- Phó trưởng phòng TC – HC (Phụ trách phòng) từ 9/1992 đến 01/2000.

- Trưởng phòng TCCB từ tháng 01/2000 đến 25/4/2003.

- Phó Hiệu trưởng kiêm Trưởng phòng TCCB từ 25/4/2003 đến 21/8/2003.

1.5. TS. Phạm Văn Nhiên:

- Về phòng TCCB từ ngày 20/5/2003. Phụ trách Phòng từ ngày 22/8/2003.

- Phó trưởng phòng TCCB (phụ trách phòng) từ 12/01/2004.

- Trưởng Phòng TCCB từ 17/11/2006

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

2.1. CHỨC NĂNG: Phòng Tổ chức – Cán bộ là một đơn vị cấu thành của đơn vị, có chức năng tham mưu, tổng hợp, đề xuất và tổ chức thực hiện lĩnh vực tổ chức cán bộ của đơn vị.

2.2. NHIỆM VỤ:

Phòng TCCB có 4 nhiệm vụ chung sau đây:

- Tổ chức thiết kế bộ máy:
- Quản lý cán bộ:
- Chế độ chính sách và lao động tiền lương:



Cán bộ Phòng Tổ chức cán bộ tại nơi làm việc

- Bảo vệ chính trị nội bộ:

III. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ năm 2008

- Bằng khen của Bộ Y tế: 1999

- Bằng khen của UBND: 2004

- 8 năm phòng đạt Tập thể Lao động xuất sắc (1999, từ 2001 đến 2006, 2008)

- Năm 1991, 1993: Tổ đội Lao động XHCN cấp ngành Giáo dục và Đào tạo

- Năm 1998: Tổ Bảo vệ được giấy khen về thành tích Bảo vệ an ninh Tổ quốc

+ Giấy khen về thành tích xuất sắc trong 05 năm (1998 – 2003) về triển khai Nghị quyết 09/NQ – CP ngày 31/7/98 của Chính Phủ và chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm.

+ Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP về thành tích hoạt động Công đoàn.

QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ



ThS. ĐẶNG VĂN CHỨC
Phó trưởng Phòng



PGS.TS NGUYỄN NGỌC SÁNG
Trưởng phòng



ThS. NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT
Phó trưởng phòng



Tập thể cán bộ phòng Quản lý khoa học và Hợp tác Quốc tế

I. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN.

Tiền thân là Hội đồng khoa học nhà trường, tháng 1 năm 2000 Phòng Quản lý Khoa học được thành lập. Tháng 7 năm 2003 Phòng Quản lý Khoa học sát nhập thêm Bộ phận Đào tạo sau đại học. Ngày 21 tháng 3 năm 2006, Bộ Phận Đào tạo sau đại học được tách ra và sát nhập thêm Ban Đối ngoại, phòng được đổi tên thành phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế.

Cơ cấu tổ chức

- PGS.TS. Nguyễn Ngọc Sáng - Trưởng Phòng
- ThS. Đặng Văn Chức – Phó trưởng Phòng
- ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Phó trưởng phòng
- ThS. Nguyễn Thị Minh Ngọc- Chuyên viên
- CN. Nguyễn Thị Hiền- Chuyên viên

Danh sách cán bộ tiền nhiệm

- PGS.TS. NGUYỄN Khắc Sơn - Thường trực Hội đồng khoa học 1986-1999, nay đã nghỉ hưu.
- GS.TS. NGUYỄN Hữu Chinh – Thường trực Hội đồng khoa học 1986-1999 nay là Trưởng bộ môn giải phẫu.
- TS. NGUYỄN Trần Quang Phục - Nguyên Trưởng phòng, nay là Phó Hiệu trưởng.
- TS. Đinh Văn Thúc - Nguyên Trưởng phòng, nay là Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.
- PGS.TS. NGUYỄN Phạm Văn Thúc - Nguyên Phó hiệu trưởng phụ trách nghiên cứu khoa học , nay là Hiệu trưởng.
- CN. Nguyễn Thị Anh Châm – Chuyên viên, nay đã nghỉ hưu

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác NCKH

- Tham mưu cho Ban Giám hiệu những định hướng lớn về Nghiên cứu khoa học của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch NCKH hàng năm. Tổ chức xét duyệt đề cương và cấp kinh phí cho các đề tài NCKH cấp cơ sở, đề tài cho sinh viên làm luận văn tốt nghiệp.

- Hướng dẫn cán bộ khoa học xây dựng đề cương nghiên cứu đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Thành phố.

- Giám sát và tổ chức đánh giá nghiệm thu đề tài, NCKH, giáo trình, chương trình đào tạo.

- Tổ chức hội nghị khoa học; in ấn các Tạp chí khoa học và tài liệu khoa học.

- Quản lý, lưu trữ các hồ sơ NCKH, đề tài khoa học các cấp.



Chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng cao qua các chương trình hội thảo khoa học

2. Hợp tác quốc tế

- Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường trong việc lựa chọn và quyết định mở rộng ngoại giao với nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

- Tăng cường, củng cố mối quan hệ với các trường đại học, tổ chức quốc tế, bệnh viện có sử dụng tiếng Pháp.

- Tìm kiếm và mở rộng quan hệ với các nước, các trường đại học, các tổ chức có sử dụng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác.

- Tìm kiếm các học bổng hoặc trao đổi văn hoá, giáo dục giữa giảng viên của trường với các trường khác trên thế giới.

- Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Hướng dẫn cán bộ, sinh viên thực hiện đúng các quy định hành chính khi đi nước ngoài.

- Quản lý, theo dõi đoàn ra, đoàn vào theo đúng quy định, đảm bảo an ninh chính trị.

- Tiếp nhận, quản lý lưu học sinh nước ngoài đến học tập tại trường.

III. THÀNH TÍCH

- Năm 2005 đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

- Bằng khen của Đoàn chủ tịch Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam về thành tích xuất sắc trong hoạt động đối ngoại nhân dân giai đoạn 2002-2007.

PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP



ThS. PHẠM TRUNG BÔNG
Trưởng phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ LÃNH ĐẠO QUA CÁC THỜI KỲ:

Phòng Hành chính tổng hợp tiền thân là phòng Hành chính quản trị, sau đổi tên là phòng Tổ chức hành chính.

Đến tháng 8/2003, có quyết định thành lập phòng Hành chính tổng hợp.

Danh sách các bộ Phòng tiền nhiệm

1. Đ/c Ngô Quang Trường: Phụ trách phòng từ tháng 6/1979 - Tháng 5/1980.
2. CN Vũ Tuấn Lộc: Phụ trách phòng từ tháng 6/1980 - tháng 8/1992..
3. BS Nguyễn Đức Thành: Phó trưởng phòng (Phụ trách phòng) từ tháng 9/1992 đến tháng 1/2000 và Trưởng phòng từ tháng 1/2000 đến tháng 4/2003.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Chức năng

- Tham mưu tổng hợp giúp thủ trưởng cơ quan có cơ sở khoa học để lựa chọn quyết định tối ưu nhất phục vụ mục tiêu hoạt động của cơ quan.
- Giải quyết những vấn đề giấy tờ, sự vụ phục vụ hoạt động của cơ quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của mình.

Nhiệm vụ:

- Lập chương trình công tác (1 năm; 6 tháng; tháng; tuần).
- Biên tập các văn bản tổng hợp (báo cáo sơ kết, tổng kết) và một số công văn giấy tờ có tính chất giao dịch hoặc các văn bản hành chính khác trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Phục vụ cho các hội nghị, cuộc họp, các chuyến đi công tác của lãnh đạo.- Tổ chức việc giao tế, tiếp khách đến liên hệ công tác với lãnh đạo, với các bộ phận trong cơ quan.
- Quản lý công văn giấy tờ (tiếp nhận, đăng ký, chuyển giao, lưu trữ và tổ chức quản lý hồ sơ lưu trữ của cơ quan).
- Bảo vệ cơ quan.



Tập thể phòng Hành chính tổng hợp

- Phục vụ các yêu cầu khác trong hoạt động của cơ quan, của lãnh đạo

PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ



Ths. ĐÀO NGUYỄN HÙNG
Trưởng phòng

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tên đơn vị:

Phòng Công tác Chính trị

Tiền thân của Phòng là Ban Công tác chính trị, được thành lập từ tháng 12/1994.

Do cử nhân Đào Nguyên Hùng – Tổ trưởng Bộ môn Mác-Lênin làm Trưởng ban và các ủy viên là cán bộ kiêm nhiệm của lãnh đạo phòng Đào tạo, Thường vụ Ban Chấp hành Công đoàn, Thường vụ BCH Đoàn Trường và đại diện Ban quản lý ký túc xá.

Ban Công tác Chính trị được kiện toàn vào tháng 1/1997 và tháng 3/2001 do cử nhân Đào Nguyên Hùng – Tổ trưởng Bộ môn Mác-Lênin là trưởng ban.



Các đơn vị trong và ngoài trường ký kết thực hiện phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc”

Ngày 6/6/2002 Ban Công tác Chính trị được quyết định đổi thành phòng Công tác Chính trị gồm:

Ths.Đào Nguyên Hùng :Trưởng phòng

Bs. Vũ Thành Đông: Chuyên viên

Hiện nay, Phòng Công tác Chính trị gồm:

Ths. Đào Nguyên Hùng: Trưởng phòng

CN: Đàm Thị Linh: Chuyên viên

CN: Nguyễn Ngọc Mạnh: Chuyên viên

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

- Tham mưu cho Đảng ủy và Ban giám hiệu nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ công chức và sinh viên.

- Tổ chức các đợt học tập nghiên cứu các Nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Phối hợp với các phòng, ban chức năng, các bộ môn và các tổ chức quần chúng đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội và các hoạt động tình nguyện, từ thiện nhân đạo...

- Phối hợp với phòng Đào tạo làm tốt công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú.

III. THÀNH TÍCH

- Liên tục được công nhận là: Tập thể lao động tiên tiến

- Đạt danh hiệu “Tổ Lao động giỏi năm 2002-2003

- Đề nghị UBND Thành phố Hải Phòng tặng Bằng khen nhân dịp kỷ niệm 30 năm xây dựng và phát triển Trường Đại học Y Hải Phòng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Chủ động xây dựng kế hoạch công tác đề xuất với Đảng uỷ, BGH

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chức năng và các đoàn thể, nhất là Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên trong triển khai công tác.

- Kiểm tra, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai công tác.



Thăm hỏi tặng quà gia đình thương binh liệt sĩ nhân ngày 27 tháng 7



Đ/c Đào Nguyên Hùng nhận cờ lưu niệm của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng



PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



CN. NGUYỄN NGUYỄN TUẤT
Nguyên Trưởng phòng



CN. MAI THỊ Ý LAN
Quyền Trưởng Phòng



CN. VŨ THỊ THUẦN
Phó Trưởng Phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

** Giai đoạn 1979 - 1985:*

- Trường Đại học Y Hải Phòng là cơ sở 2 của Trường Đại học Y Hà Nội, do vậy Phòng Tài chính Kế toán với chức năng thanh toán hay còn gọi là đơn vị kế toán cấp 3 với 4 biên chế.

**Giai đoạn 1985 - 1999:*

- Từ cơ sở 2 của Trường Đại học Y Hà Nội trở thành Phân hiệu Đại Học Y Hải Phòng trực thuộc Bộ Y tế và Bộ Y tế trực tiếp cấp phát quản lý. Do vậy phòng Tài chính kế toán trở thành đơn vị kế toán cấp 2 với 5 biên chế

** Giai đoạn từ 1999 đến nay:*

- Chính thức là Trường Đại học Y Hải Phòng theo Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg do Phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm thay mặt Chính phủ đã ký.

Như vậy trải qua ba giai đoạn Phòng Tài chính Kế toán vẫn đứng độc lập và hoàn thành chức năng nghiệp vụ chuyên môn của mình. Đồng chí Nguyễn Nguyễn Tuất là Trưởng phòng từ năm 1985, đồng chí Mai Thị Ý Lan - Phó trưởng phòng. Đến tháng 02 năm 2008, đồng chí Nguyễn Nguyễn Tuất có quyết định nghỉ hưu, đồng chí Mai Thị Ý Lan hiện nay giữ chức vụ Quyền trưởng phòng, đồng chí Vũ Thị Thuần là Phó trưởng phòng, với biên chế hiện nay của phòng là 07 đồng chí.



Tập thể cán bộ Phòng Tài chính kế toán

- Cn. Mai Thị Ý Lan
- Cn. Vũ Thị Thuần
- Cn. Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Cn. Nguyễn Hồng Quang
- Cn. Khúc Thị Điềm
- Cn. Trần Thị Hảo

- Cn. Nguyễn Thị Yến

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

+ Chức năng:

- Phòng TCKT là một tổ chức cấu thành của đơn vị, có chức năng tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc xây dựng kế hoạch chi tiêu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán trong nhà trường.

+ Nhiệm vụ:

- Căn cứ vào các chỉ tiêu định mức của Nhà nước, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị lập dự toán theo niên độ.

- Tổ chức tiếp nhận công khai các khoản kinh phí, giúp Hiệu trưởng giám sát các hoạt động chi tiêu đúng nguyên tắc, đúng chế độ, đúng pháp luật của Nhà nước nhằm đảm bảo nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Tập trung quản lý tiền mặt, các tài sản có giá trị bằng tiền trong toàn đơn vị.

- Tiến hành kiểm kê đúng định kỳ, đúng tiến độ toàn bộ tiền, tài sản có giá trị bằng tiền, các khoản thanh toán công nợ của đơn vị.

+ Phương hướng phát triển:

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu cho Ban giám hiệu về việc xây dựng và quản lý Kế hoạch chi tiêu tài chính bám sát nhiệm vụ chung của toàn Trường.

- Chuyên nghiệp hoá công tác kế toán bằng việc ứng dụng khoa học công nghệ tin học trong việc xử lý công việc.

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như ứng dụng các tiến bộ về khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

III. THÀNH TÍCH

- Nhiều năm liền đạt đơn vị: Lao động tiên tiến xuất sắc

- Được Bộ Y tế và Thành phố tặng Bằng khen vào các năm 2004, 2008.

- 100% CBCV của phòng đều đạt Danh hiệu Lao động tiên tiến. Được 03 Bằng khen của Bộ y tế, Bằng khen của Công đoàn ngành Y tế .

PHÒNG VẬT TƯ- TRANG THIẾT BỊ



ĐSCKI. ĐÀO THỊ LAN
Trưởng phòng

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tên đơn vị: Phòng Vật tư và trang thiết bị

Địa điểm trụ sở chính: Phòng 109 Trường Đại học Y- Hải Phòng - Số 72A Nguyễn Bình Khiêm - Ngô Quyền - Hải Phòng

Quá trình thành lập:

Phòng Vật tư và trang thiết bị tiền thân là bộ phận Giáo tài trực thuộc phòng Giáo vụ nay là phòng Đào tạo. Từ năm 1996 tách ra khỏi phòng Đào tạo và cùng với bộ phận Thư viện lập thành tổ Giáo tài - Thư viện trực thuộc BGH và từ năm 2000 Bộ Y tế có quyết định phòng Giáo tài là 1/8 phòng ban chức năng trực thuộc BGH nhà trường.

Ngay từ ngày đầu Nhà trường còn là cơ sở II - Đại học Y - HN, mặc dù chỉ là một bộ phận ghép chung vào phòng Giáo vụ nhưng bộ phận Giáo tài - Thư viện đã phải đảm nhận đúng chức năng nhiệm vụ của mình. Đó là việc chuẩn bị các thiết bị, y dụng cụ, hoá chất, súc vật thí nghiệm và sách giáo khoa, tài liệu thiết yếu để đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, đào tạo của trường.

Đến năm 1986 trường được tách thành Phân hiệu Đại học Y - Hải phòng, bộ phận Giáo tài - Thư viện được tách thành tổ Giáo tài - Thư viện thì các hoạt động của Tổ đã độc lập và phải chịu trách nhiệm trước Nhà trường về toàn bộ việc cung ứng đầy đủ các vật tư , thiết bị, y cụ , hoá chất , súc vật , sách tài liệu cho toàn bộ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường. Mặc dù cơ sở vật chất, điều kiện làm việc còn thiếu thốn, khó khăn nhưng toàn Tổ đã đoàn kết, động viên nhau học tập để nâng cao trình độ và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong thời gian này tổ Giáo tài - Thư viện đã cùng góp công xây dựng phòng Giáo vụ (Đào tạo) đạt danh hiệu " Tập thể lao động xuất sắc" nhiều năm liền.

Từ năm 2000 đến nay, phòng Vật tư và trang thiết bị hoạt động là một phòng chức năng độc lập. Phòng đã xây dựng và từng bước cải tiến lề lối, quy chế làm việc

Từ tháng 4 năm 2006 phòng Vật tư –TTB không phải đảm nhận chức năng, nhiệm vụ về quản lý và phục vụ sách báo, tài liệu cho cán bộ, sinh viên vì bộ phận Thư viện đã tách thành Trung tâm thông tin – thư viện .

Cơ cấu tổ chức:

Hiện nay, phòng Vật tư và trang thiết bị có 5 CBVC (gồm 1 trưởng phòng và 4 nhân viên)

- ĐSCKI , chuyên viên chính - Đào Thị Lan: Trưởng phòng - phụ trách quản lý chung tất cả các công việc của phòng và trực tiếp phụ trách việc quản lý cấp phát thuốc, thuốc độc A-B, hoá chất độc A

- KTV Đoàn Văn Nghĩa: Phụ trách công tác xuất nhập, quản lý kho hoá chất, y cụ, dụng cụ thủy tinh.
 - Nhân viên Đỗ Thị Hồng Thắm: Phụ trách xuất nhập kho vật tư, văn phòng phẩm
- Cả 3 đồng chí Lan ,Nghĩa, Thắm kết hợp quản lý toàn bộ tài sản Nhà trường và tài sản trong kho qua hệ thống sổ sách, thẻ kho và chương trình quản lý tài sản trên máy tính.
- Cử nhân Phùng Duy Thành: Phụ trách bảo trì, khắc phục, sửa chữa thiết bị tin học của các đơn vị trong toàn trường . Ngoài ra, còn tham gia điều khiển các phương tiện trình chiếu phục vụ giảng dạy, hội nghị, hội thảo.
 - Nhân viên Đàm Thị Mùi: Phụ trách việc cung ứng súc vật thí nghiệm cho các bộ môn thực tập.

II. CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Phòng Vật tư và trang thiết bị có 3 chức năng chính như sau:

- Đáp ứng các yêu cầu về trang thiết bị, vật tư, súc vật thí nghiệm cho đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường
- Quản lý và theo dõi biến chuyển toàn bộ tài sản của của các đơn vị trong trường.
- Trợ lý cho Ban Giám Hiệu trong công tác mua sắm tài sản, báo cáo quản lý tài sản.

Hiện tại và trong thời gian tới , các đối tượng đào tạo tăng, số lượng sinh viên tăng, số nhóm tổ thực tập tăng nhưng số CBNV trong phòng chưa tăng nên toàn phòng đã khắc phục khó khăn , phân công công việc hợp lý và hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà nước và quy định của Nhà trường
- Tăng cường củng cố tinh thần đoàn kết, tương trợ nhau trong công tác, quan tâm tới hoàn cảnh riêng của từng cán bộ nhân viên để động viên nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Phân đấu học tập ,tham khảo nâng cao trình độ để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao
- Củng cố nâng cao đội ngũ cán bộ nhân viên cả về số và chất lượng.
- Tham gia tích cực các công tác khác của Nhà trường và các đoàn thể.

Toàn phòng đều quyết tâm phấn đấu, phát huy các thành tích đã đạt được và khắc phục mặt còn tồn tại để xây dựng Phòng Vật tư và trang thiết bị thành một tập thể đoàn kết, nhất trí, thân ái và hoàn thành tốt nhiệm vụ Nhà trường giao.

IV THÀNH TÍCH

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" các năm học : 2002-2003; 2003-2004; 2004-2005 ;2005-2006; 2007-2008
- Năm 2005 được tặng Bằng khen của Bộ Y tế .
- Năm 2008 được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.



Tập thể Phòng Vật tư – trang thiết bị

PHÒNG QUẢN TRỊ



Đ/C VŨ TUẤN LỘC
Trưởng phòng



Đ/C NGUYỄN MẠNH HÙNG
Phó trưởng phòng

I. DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN NHIỆM

1. Y sĩ Nguyễn Chí Yên – Phụ trách công tác hành chính từ 1979 – 1981
Phó trưởng phòng từ 1981- 1982
2. Bác sĩ Nguyễn Thanh Sơn – Phụ trách công tác quản trị từ 1982 – 1983
3. Y sĩ Ngô Quang Trường – Phụ trách phòng từ 1983 – 1986

II. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

Phòng Quản trị là một tổ chức cấu thành của đơn vị, có chức năng tham mưu cho Ban Giám Hiệu trong lĩnh vực công tác quản trị trong nhà trường. Phòng có các nhiệm vụ sau:

- Mua sắm trang thiết bị các tài sản, vật tư hành chính phục vụ công tác giảng dạy, học tập và NCKH trong nhà trường.
- Theo dõi, quản lý tài sản hiện có của các đơn vị trong nhà trường.
- Tổ chức quản lý và sử dụng có hiệu quả phương tiện xe ô tô.
- Đảm bảo các trang thiết bị BHLĐ và các trang thiết bị phục vụ công tác PCCC trong nhà trường.
- Kiểm tra đơn đốc và có kế hoạch sửa chữa kịp thời các hư hỏng về tài sản, trang thiết bị, phương tiện xe ô tô để đảm bảo hoạt động chung của đơn vị.
- Phối hợp trong việc kiểm kê tài sản, vật tư, đề xuất các biện pháp quản lý có hiệu quả.

Biên chế: Phòng hiện có 01 trưởng phòng, 01 phó phòng, và 04 nhân viên. Trong đó có 02 cử nhân đại học.

III. THÀNH TÍCH:

Nhiều năm phòng được công nhận tập thể lao động giỏi.



Tập thể Phòng tại nơi làm việc

BAN QUẢN LÝ KÍ TÚC XÁ



CN. ĐỖ VĂN HIẾN
Trưởng ban

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Được thành lập từ ngày 20 tháng 0 năm 1989

TS. BSCKII Phạm Văn Liệu trưởng ban từ 20/9/1989 đến 07/02/1990

BSCKII Vũ Tuấn Lộc trưởng ban từ 10/1992 đến 10/1997

CN Đỗ Văn Hiến trưởng ban từ 10/1997 đến nay

Danh sách cán bộ hiện nay:

CN. Đỗ Văn Hiến

CN. Lê Hồng Phong

Trần Thị Lệ Hoa

Đặng Quang Dũng

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Ban quản lý KTX là một tổ chức cấu thành của đơn vị do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập. Có chức năng tham cho Hiệu trưởng, BGH việc tổ chức, quản lý khu KTX, đảm bảo cuộc sống cho sinh viên nội trú.

Tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng, BGH các phương án sắp xếp khu nội trú, đảm bảo thực hiện tốt chế độ đối với sinh viên trong diện chính sách, sinh viên vùng sâu, vùng xa, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức sắp xếp nơi ở cho sinh viên nội trú. Xây dựng các phương án bảo vệ phòng cháy chữa cháy, bảo đảm an toàn tài sản cho nhà trường, tài sản và tính mạng cho sinh viên khu nội trú.

Phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo các điều kiện sinh hoạt trong các phòng ở nội trú và trong khu KTX. Đề xuất triển khai các hoạt động tinh thần tại nơi ở cho các sinh viên nội trú.

Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành nội quy KTX của các phòng ở và sinh viên nội trú. Phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm.



Tập thể cán bộ Ban QLKTX

Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc kiểm tra tạm trú, tạm vắng của sinh viên nội trú, đẩy mạnh các phong trào thi đua phòng ở sạch đẹp.

Kế hoạch xây dựng sửa chữa, nâng cấp tu bổ nhà ở, nhà ăn, các công trình hạ tầng và công trình phục vụ sinh hoạt, kế hoạch và biện pháp đảm bảo điều kiện hoạt động của khu KTX.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN



CN. HOÀNG THỊ NGỌC
Phó giám đốc phụ trách

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRUNG TÂM.

Trung tâm Thông tin-Thư viện Trường Đại học Y Hải Phòng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban giám hiệu trường Đại học Y Hải Phòng, được thành lập theo quyết định số 87/QĐ-YHP ngày 10 tháng 04 năm 2006 trên cơ sở Thư viện trường Đại học Y Hải Phòng được tách ra từ phòng Vật tư -Trang thiết bị.

Trung tâm là đơn vị phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, với trang thiết bị tiên tiến nhằm quản lý tốt vốn tài liệu, thông tin khoa học, cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện tiếp cận các thông tin một cách dễ dàng nhất cho độc giả là cán bộ, giảng viên, sinh viên trong toàn trường.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TRUNG TÂM.

2.1. Chức năng

- Quản lý thống nhất nguồn lực của thư viện nhằm sử dụng một cách hiệu quả nguồn tư liệu hiện có trong TTTT-TV, phục vụ cho công tác đào tạo - nghiên cứu khoa học và học tập.

- Kết hợp thông tin khoa học với hoạt động thư viện. Áp dụng tin học và viễn thông vào công tác lưu trữ, tìm kiếm, khai thác thông tin, tư liệu.

- Thiết lập và mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan thông tin- thư viện trong và ngoài nước nhằm tăng cường bổ sung nguồn tài liệu.

- Tổ chức cho giảng viên và sinh viên của trường khai thác sử dụng thuận lợi và có hiệu quả tài liệu do Trung tâm Thông tin - Thư viện quản lý.



Tập thể cán bộ Trung tâm thông tin thư viện

2.2. Nhiệm vụ.

- Công tác bổ sung sách, giáo trình, tư liệu... dựa trên chương trình đào tạo của trường.
- Công tác thông tin tư liệu và thư mục.
- Công tác bảo quản sách, xử lý kỹ thuật trên máy vi tính.
- Công tác phục vụ bạn đọc.
- Hợp tác và quan hệ với các cơ quan, tổ chức thông tin tư liệu - thư viện của các đơn vị trong ngành dọc.

2.3. Cơ cấu tổ chức

Hiện nay có 05 người trong biên chế .

Stt	Họ và tên cán bộ	Trình độ	Ghi chú
1.	Hoàng Thị Ngọc	CN. KS..CNTT	PGĐ phụ trách
2.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS. Thư viện	
3.	Đinh Hoàng Oanh	CN. TT-TV	
4.	Phạm Thị Sơn	CN. TT-TV	
5.	Nguyễn Thị Vân Anh	CN. Tin học	

2.4. Cơ sở vật chất.

Trung tâm có tổng diện tích trên 200 m² với 01 phòng đọc gần 150 chỗ ngồi, 01 phòng mượn với diện tích 24m², 01 phòng Internet với 24 máy tính kết nối mạng tốc độ truy nhập cao và nhiều trang thiết bị khác phục vụ cho hoạt động của Trung tâm. Các phòng của Trung tâm đều được trang bị đủ hệ thống ánh sáng, trong đó phòng đọc và phòng máy có hệ thống điều hoà nhiệt độ tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc trong quá trình sử dụng.

- Phòng mượn: 100-200 lượt bạn đọc/ngày, 10.000 lượt sách phục vụ/năm.



Hướng dẫn sinh viên mượn sách

- Phòng đọc: 100-150 lượt bạn đọc/ngày, 6.000 lượt sách phục vụ/năm.

khoảng 3000 biểu ghi.

- Phòng máy tính và mạng: 50-70 lượt bạn đọc/ngày, 1500 lượt máy phục vụ/năm.

Hiện nay, Thư viện đã cấp 800 thẻ bạn đọc cho bạn đọc bằng mã vạch để thuận tiện trong việc mượn - trả tài liệu bằng phần mềm quản lý thư viện VLAS cũng như vào TVĐT. Với nhiều tiện ích như vậy, TVĐT đã thu hút đông đảo bạn đọc đến sử dụng thư viện.

Để bạn đọc có thể tham gia học tập và nghiên cứu được dễ dàng ở TVĐT, hàng năm, vào đầu năm học, bạn đọc được hướng dẫn về nội quy TVĐT, cách thức tra cứu tài liệu, cách sử dụng máy tính và phương thức tìm tin trên mạng, đĩa CD-ROM.

Xây dựng và phát triển TTTT-TV là thực hiện chương trình tin học hóa của Trường Đại học Y Hải Phòng.



Sinh viên đọc sách tại thư viện

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỞ RỘNG TRƯỜNG



PGS-TS. PHẠM VĂN THỨC
Trưởng ban



BS. NGUYỄN ĐỨC THÀNH
Phó trưởng ban

Sự ra đời và quá trình hoạt động của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Trường gắn liền với sự phát triển của Trường Đại học Y Hải Phòng.

Sau khi Trường Đại học Y Hải Phòng được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định thành lập ngày 25/01/1999, Trường được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1231/QĐ – TTg ngày 24/12/1999 giao cho Trường 46.860 m² đất tại phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền - Hải Phòng để xây dựng mở rộng trường.

Trên cơ sở đó, ngày 27/03/2001, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Trường được Bộ trưởng Bộ Y tế ký quyết định thành lập gồm 5 thành viên:

1. Ông Nguyễn Hữu Chính . Hiệu trưởng - Trưởng Ban QLDA
2. Ông Nguyễn Khắc Sơn. Phó Hiệu Trưởng – Phó trưởng Ban
3. Ông Nguyễn Nguyên Tuất - Trưởng Phòng Tài chính - kế toán, Kế toán trưởng dự án.
4. Ông Phạm Văn Thuấn. Kỹ sư xây dựng: ủy viên
5. Ông Hà Đình Phương, nhân viên Phòng Quản trị: ủy viên.

Ngày 30/6/2009 Ông Nguyễn Đức Thành – Phó Hiệu trưởng được bổ sung vào Ban QLDA và đảm nhiệm chức vụ Phó trưởng Ban thay cho Ông Nguyễn Khắc Sơn nghỉ h- u.

Ngày 19/10/2006 Ông Phạm Văn Thức, Quyền Hiệu trưởng tiếp tục được bổ sung vào Ban QLDA và đảm nhiệm chức vụ Trưởng Ban thay cho Ông Nguyễn Hữu Chính.

Qua nhiều thời kỳ, với những nỗ lực của Ban QLDA, được sự quan tâm hỗ trợ của Thành Ủy, UBND và các Ban, ngành của Thành phố Hải Phòng và Quận Ngô Quyền, Dự án đầu tư xây dựng mở rộng trường được đẩy mạnh. Song song với việc đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng khu nhà hành chính 7 tầng, Ban QLDA đầu tư xây dựng mở rộng Trường từng bước kiên trì vận động, thuyết phục các hộ dân nằm trong phần đất Dự án, làm tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng. Đến năm 2006. cơ bản Khu hành chính 7 tầng đã được bàn giao đưa vào sử dụng cho đến nay.

Thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển đến năm 2020 đã được Bộ Trưởng Bộ Y tế phê duyệt, nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo của Nhà trường trong tương lai với quy mô 6.000

sinh viên, Dự án xây dựng và mở rộng trường giai đoạn tiếp theo đã được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt. Trước mắt trong 4 năm từ năm 2010 đến năm 2014 tòa nhà 16 tầng (1 tầng hầm và 15 tầng nổi) phục vụ giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học, trung tâm thư viện... với tổng diện tích sàn 17.300m² sẽ tiếp tục được triển khai.

BỘ MÔN TOÁN – TIN HỌC



Th.S NGUYỄN THỊ HẠNH DUNG
Phó trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Bộ môn Toán – Tin học là một trong những bộ môn đầu tiên của Đại học Y Hải Phòng.

Giai đoạn đầu thành lập, Đại học y Hải Phòng là cơ sở II của Đại học Y Hà Nội, bộ môn Toán - Tin học lúc đó có tên là bộ môn Toán - Lý với 03 cán bộ sinh hoạt chuyên môn cùng với bộ môn Toán – Lý của Đại học Y Hà Nội.

Khi thành lập Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng, được nhà trường phân công đảm nhiệm giảng dạy Tin học cho sinh viên theo yêu cầu của Bộ Giáo dục - Đào tạo, bộ môn được đổi tên thành bộ môn Toán – Lý – Tin, số lượng cán bộ có 4 người trong đó có 3 thạc sĩ, 1 kỹ thuật viên.

Năm 2003 do nhu cầu phát triển, trường Đại học Y Hải Phòng đã tách bộ môn Toán – Lý – Tin thành hai bộ môn Toán – Tin học và bộ môn Lý sinh. Số lượng cán bộ hiện nay của bộ môn Toán – Tin học là 07 người trong đó có 4 thạc sĩ, 3 cử nhân đại học.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

- Giảng dạy Toán cao cấp, Thống kê Y học, Tin học cho các đối tượng: Sinh viên hệ dài hạn các năm thứ nhất, thứ hai các chuyên ngành Bác sĩ đa khoa, Cử nhân điều dưỡng; Sinh viên chuyên tu, cử nhân điều dưỡng tại chức; Học viên chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II và cao học.
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo, viết giáo trình giảng dạy Toán cao cấp, Thống kê y học, Tin học cho sinh viên dài hạn, sinh viên chuyên tu, sinh viên tại chức, học viên sau đại học (bao gồm CK I, CK II và Thạc sĩ).
- Tham gia nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực Toán học, Tin học; Hỗ trợ xử lý dữ liệu trong nghiên cứu khoa học cho các bộ môn có nhu cầu.



Tập thể cán bộ giảng viên Bộ môn

- Tham gia ra đề, chấm thi tuyển sinh các hệ dài hạn, chuyên tu, tại chức, sau đại học. Ra đề, chấm thi môn tin học các kỳ thi tuyển công chức hàng năm của nhà trường.

III. THÀNH TÍCH

- Bộ môn Toán – Tin học luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà nhà trường đề ra; đảm bảo giảng dạy vượt mức khối lượng với chất lượng tốt; quản lý sinh viên chặt chẽ; quản lý tốt tài sản, vật tư, trang thiết bị của bộ môn.
- Bộ môn đã có 1 cán bộ được bằng khen của Thành phố Hải Phòng, 1 cán bộ được bằng khen của Liên hiệp các hội KHKT Hải Phòng, Lao động giỏi tiêu biểu Thành phố Hải Phòng. Nhiều giảng viên được công nhận giảng viên giỏi của Bộ Y tế. Bộ môn thường xuyên đạt danh hiệu bộ môn tiên tiến xuất sắc và đã được UBND Thành phố hải Phòng khen tặng.

IV PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Tổ chức hoàn chỉnh giáo trình, xây dựng hệ thống bài giảng điện tử đáp ứng được yêu cầu giảng dạy tích cực và hiệu quả.

Xây dựng phần mềm quản lý thời khóa biểu, quản lý vật tư, quản lý điểm, tổ chức thi trắc nghiệm khách quan trên máy tính đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý, phương pháp giảng dạy và lượng giá học tập của sinh viên.

Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học; tham gia các hội thảo tin học, thống kê để cập nhật và phát triển kiến thức chuyên môn.

Tăng cường hợp tác với các bộ môn trong trường và các đơn vị bạn ở Hải Phòng, bộ Y tế, Bộ Giáo dục Đào tạo. Đặc biệt chú trọng quan hệ trao đổi chuyên môn với các bộ môn Toán – Tin học của các trường đại học y khác trên cả nước.



Sinh viên thực hành tin học tại phòng máy

BỘ MÔN Y VẬT LÝ



ThS. NGUYỄN PHÚ NGHĨA
Trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- Từ năm 1983 đã thành lập Tổ Toán – Lý gồm 3 Giảng viên và 2 KTV
- Năm 2001 có thêm môn Tin học trong chương trình giảng dạy, nên tổ trở thành Bộ môn Toán – Lý – Tin.
- Năm 2005 Bộ môn Y Vật lý – Lý sinh tách ra thành Bộ môn riêng

II. CÁN BỘ HIỆN TẠI

Trưởng Bộ môn: Thạc sĩ Nguyễn Phú Nghĩa – Giảng viên chính

Các giảng viên:

- + Bác sĩ: Phạm Thị Vân
- + Bác sĩ: Nguyễn Thị Hiền
- + KTV Tô Thị Hằng Nga.

III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

- Sinh viên hệ bác sĩ Đa khoa dài hạn
- Sinh viên hệ bác sĩ Cộng đồng dài hạn
- Sinh viên hệ Cử nhân Điều dưỡng chính qui
- Sinh viên hệ Cử nhân Điều dưỡng Tại chức
- Sinh viên hệ Chuyên tu
- Hệ cử tuyển
- Hệ bác sĩ đào tạo theo địa chỉ
- Hệ dự bị.

IV. THÀNH TÍCH

- Luôn đạt danh hiệu tổ Công đoàn LĐTT.
- Là chủ 1 đề tài NCKH và 7 đề tài hợp tác với các Bộ môn liên quan
- Có 1 Giảng viên là giáo viên giỏi.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Tăng biên chế thêm cán bộ giảng dạy và KTV
- Cử cán bộ đi học cao học và nghiên cứu sinh
- Đảm nhiệm giảng dạy các đối tượng trong trường



Hướng dẫn sinh viên thực hành

BỘ MÔN HÓA – HÓA SINH



TS. PHẠM THỊ LÝ
Trưởng bộ môn



ThS. PHẠM TRUNG BÔNG
Phó trưởng bộ môn



ThS. BSKII TRẦN HOÀI NAM
Phó trưởng bộ môn



TS. VŨ THỊ KIM LOAN
Phó trưởng bộ môn



Tập thể cán bộ, giảng viên Bộ môn

II. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN VÀ CÁN BỘ TIỀN NHIỆM

Bộ môn được ra đời từ những ngày đầu thành lập trường và là bộ môn ghép Hoá và Hoá sinh với tên gọi là Bộ môn Y sinh hóa

- Từ 10/2/1980 đến năm 1988 nơi làm việc của Bộ môn tại Khoa Sinh hoá BVĐK Việt tiếp. Sau đó chuyển về Trường tại số 213 Lạch Tray

- Nhân sự: gồm

1. BS Phạm Thị Lý. Tốt nghiệp khá 1973-1979 chuyên ngành Hoá sinh ĐH Y Hà Nội. Tổ trưởng giai đoạn 1980-1989.

2. BS Nguyễn Thị Mai Anh. Tốt nghiệp khá 1973-1979 chuyên ngành Hoá sinh ĐH Y Hà Nội.

3. BS Trương Thị An. Tốt nghiệp khá 1974-1980 chuyên ngành Hoá sinh ĐH Y Hà Nội. tổ trưởng giai đoạn 1990- 1999.

Hiện nay, biên chế của Bộ môn gồm 12 cán bộ trong đó: 02 tiến sĩ, 04 Thạc sĩ, 01 Bác sĩ CKII, 01 Bác sĩ, 01 Cử nhân Hoá học, 02 Kỹ thuật viên và 01 Cử nhân xét nghiệm

1. TS. Phạm Thị Lý - Trưởng Bộ môn - GVC

2. TS. Vũ Thị Kim Loan - Phó trưởng Bộ môn- GVC

3. ThS. Phạm Trung Bồng - Phó trưởng bộ môn, Trưởng phòng hành chính.

4. ThS. BSCKII Trần Hoài Nam – GV kiêm chức – PGĐ BV Việt tiếp.

5. ThS. Nguyễn Thị Phương Mai – GV – Giáo vụ Bộ môn

6. ThS. Hoàng Thị Thanh Huyền – GV

7. ThS. Nguyễn Thị Hương – GVC

8. BS Phạm Thị Thu Trang – GV

9. CN. Bùi Ngọc Tân - GV

10. CN. Mai Thị Thu Thủy- KTV

11. KTV. Bùi Thị Hải

12. KTV. Trần Thị Thương

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Giảng dạy chương trình Hoá sinh và hoá đại cương học cho các đối tượng Chính quy, chuyên tu, tại chức, cử tuyển và CNKT Y học.

2. Giảng dạy Hoá sinh Lâm sàng cho các đối tượng cao học, CKCI...

3. Nghiên cứu khoa học: Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ, Thư ký 03 đề tài cấp bộ, Chủ nhiệm 03 đề tài cấp thành phố, Chủ nhiệm nhiều đề tài cấp cơ sở hàng năm.

4. Hầu hết GV và KTV của Bộ môn làm việc tại Labo xét nghiệm Của trường và khoa Sinh hoá BV ĐK Việt Tiếp

5. Phương hướng: đến năm

2011 Bộ môn có thêm 02 tiến sĩ, 01 NCS, 01 Cao học và tham gia đào tạo Sau đại học

IV. THÀNH TÍCH

+ 100% cán bộ Bộ môn liên tục vượt giờ chuẩn và hàng năm đều có đề tài NCKH từ cấp Cơ sở đến cấp Bộ.



Bộ môn tham gia giảng dạy tại Nghệ An

+ Ban lãnh đạo Bộ môn đều đã đ-ợc tặng Bằng khen Bộ Y tế, Bằng khen UBND Thành phố về thành tích nghiên cứu khoa học. Các loại Kỷ niệm chương: ” Vì thế hệ trẻ”, ”Vì sức khỏe nhân dân” và ” Vì sự nghiệp giáo dục”...

- TS. Phạm Thị Lý hướng dẫn sinh viên NCKH đã đạt 02 giải của Trung ương đoàn.

BỘ MÔN Y SINH HỌC - DI TRUYỀN



ThS-BSCKI TRẦN THỊ THANH
Trưởng bộ môn



Th.S NGUYỄN THỊ TƯƠI
Phó trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Từ 10/2/1980 với tên gọi **Tổ sinh học** . Nhân sự gồm 2 người

1. BS. Trần Thị Thanh chuyên ngành Sinh học- Di truyền, Đại học Y Hà Nội.
2. BS. Phạm Thị Sâm chuyên ngành Sinh học- Di truyền.

Đến nay Bộ môn có **07 cán bộ** trong đó có 5 giảng viên. Trình độ gồm: 04 Thạc sỹ , 01 Bác sỹ, 02 Kỹ thuật viên và 01 chuẩn bị bảo vệ TS. Tỷ lệ giảng viên có trình độ sau đại học chiếm 80%.

- + Ths.BSCKI. Trần Thị Thanh: Trưởng Bộ môn
- + Ths. Nguyễn Thị Tươi - Phó trưởng Bộ môn
- + Ths. Nguyễn Thị Quỳnh Thơ: Giảng viên;
- + Ths.Lê Thị Thu Huyền: Giảng viên;
- + BS. Phạm Thị Hồng Thúy: Giảng viên ;
- + KTV. Trần Văn Phụng;
- + KTV. Bùi Văn Tú.

Từ tháng 10/2006 Bộ môn đặt tại phòng 401, khu 7 tầng của Đại học Y Hải Phòng, số 72A Nguyễn Bình Khiêm với tên gọi **Bộ môn Y Sinh học – Di truyền**

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ:

1. Giảng dạy chương trình Sinh học đại cương và Di truyền y học cho các đối tượng Chính quy, chuyên tu, tại chức, cử tuyển...
2. Nghiên cứu khoa học: có đề tài cấp cơ sở và phần đầu đề tài cấp Thành phố
3. Phương hướng: trong năm 2009 Bộ môn có 01 tiến sĩ, 02 học NCS, 01 học Cao học và tham gia đào tạo Sau đại học

III. THÀNH TÍCH

1. Đ/c Trần Thị Thanh: 8 năm đạt GVG cấp cơ sở, Bằng khen Bộ Y tế, Bằng khen UBND Thành phố, Bằng khen Phụ nữ ”hai giới” của Công đoàn ngành Y tế, nhiều Bằng khen của Công đoàn ngành và Liên đoàn Thành phố, Kỷ



Tập thể cán bộ giảng viên Bộ môn

niệm chương “Vì sự phát triển của Phụ nữ Việt Nam” và đã đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Công đoàn Trường 2 nhiệm kì.

2. Bộ môn: 100% cán bộ đạt Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động tiên tiến.

Tập thể 5 năm liền đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

BỘ MÔN NGOẠI NGỮ



ThS. TRẦN THỊ THANH HƯƠNG
Trưởng bộ môn



ThS. VŨ THỊ TUYẾT
Phó trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Thời gian thành lập : Từ năm 1977-1984 là Tổ bộ môn Ngoại ngữ thuộc Cơ sở II, Đại học Y Hà Nội

Từ năm 1985 là Bộ môn Ngoại ngữ thuộc Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng, nay là Đại học Y Hải Phòng



Tập thể cán bộ giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ

Cán bộ tiên nhiệm

- CN Trịnh Thu Hằng
- CN Dương Gia Đức
- CN Bùi Thị Thanh Hương

- CN Nguyễn Anh Châm

Các giảng viên đương nhiệm

- ThS. Trần Thị Thanh Hương(GVC)
- CN Trần Thị Hoà
- ThS. Vũ Thị Tuyết(GVC)
- ThS. Đào Thị Mỹ Hạnh
- CN Nguyễn Thị Hiền
- CN Đồng Quỳnh Trang
- ThS. Nguyễn Thị Ánh Hồng
- CN Trịnh Thị Thu Trang
- CN. Dương Gia Đức
- ThS. Lê Thị Hồng Duyên

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

- 1- Giảng dạy ngoại ngữ cho các đối tượng học viên sau đại học, sinh viên các chuyên ngành đào tạo của trường.
- 2- Giảng dạy tiếng Pháp cho Chuyên ngành Y thuộc Đại học Pháp ngữ (trường là thành viên của Khối Đại học Pháp AUF ngữ từ năm 1995).
- 3- Công tác NCKH:
 - 03 đề tài được HĐKH nghiệm thu.
 - 02 bộ giáo trình Tiếng Anh và Tiếng Pháp chuyên ngành biên soạn cho SV năm thứ ba của trường đó được nghiệm thu và đưa vào sử dụng từ năm 2002
 - Các báo cáo KH hàng năm nghiên cứu về nhu cầu của SV, về phương pháp giảng dạy và phát triển các kỹ năng của sinh viên

III. THÀNH TÍCH

- Liên tục được công nhận là Tổ lao động tiên tiến và Tập thể lao động xuất sắc.
- 100% CBGD đạt danh hiệu LĐTT trong đó có GV nhiều năm đạt danh hiệu CSTĐ, GVG cấp cơ sở.
- 1 Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng cho "Tập thể lao động xuất sắc" năm học 2007-2008.
- 1 cá nhân được nhận Bằng khen của Bộ Y tế.
- 2 cá nhân được nhận Bằng khen của UBND Thành phố Hải Phòng.
- 4 cá nhân được nhận Huy chương Vì Sự nghiệp Giáo dục và Huy chương Vì Sự nghiệp Chăm sóc Sức khỏe Nhân dân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Phấn đấu 100% Giảng viên đạt trình độ chuẩn đối với Giảng viên Đại học nhằm đáp ứng qui mô đào tạo ngày càng tăng của trường.
- Biên soạn các chương trình giảng dạy cho các mã ngành mới.
- Cải biên và chỉnh sửa giáo trình chuyên Y bộ môn đang sử dụng mang tính cập nhật.
- Tiếp tục tham gia các đề tài NCKH về phương pháp và chương trình.
- Tiếp tục phát triển khối chuyên ngành Pháp ngữ.
- Tham gia cộng nhà trường tăng cường hợp tác đào tạo với các trường đại học Y trong và ngoài nước theo



Festival tiếng Anh tại trường Đại học Y Hải Phòng

chính sách đối ngoại của trường.

BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT – GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG



TS. NGUYỄN ĐỨC NHÂM
Trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

Bộ môn Giáo dục thể chất – Giáo dục quốc phòng (GDTC-GDQP) được thành lập từ năm 1980. Từ đó đến nay bộ môn đã vượt qua nhiều khó khăn góp phần xây dựng nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh.

Trong những năm đầu tiên bộ môn chỉ có 01 cán bộ giảng dạy là CN. Nguyễn Đức Nhâm. Đề hoàn thành được chương trình giảng dạy chính khóa môn Giáo dục thể chất và môn Giáo dục Quốc phòng do Bộ GDĐT quy định với chất lượng tốt, Bộ môn đã đề xuất với BGH nhà trường hợp tác với Sở Thể dục thể thao HP nay là Sở Văn hóa thể thao và du lịch Hải Phòng, và Bộ chỉ huy quân sự; Trường quân sự Thủy Nguyên HP.

Từ năm 1985 đến nay Bộ môn đã có 05 cán bộ giảng dạy, cơ sở vật chất được hoàn thiện dần bởi vậy đã đảm nhiệm 100% chương trình giảng dạy môn GDTC còn môn GDQP vẫn kết hợp với trường Đại học Hàng Hải Việt Nam.

II. CÔNG TÁC GIẢNG DẠY VÀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOA

Hàng năm Bộ môn đã xây dựng kế hoạch phát triển phong trào hoạt động thể thao ngoại khoá được Ban giám hiệu nhà trường thông qua.

Thường xuyên liên tục tổ chức hội thao với nhiều môn khác nhau. Các Đại hội thể thao sinh viên toàn quốc do Bộ Giáo Dục đào tạo chỉ đạo và những hoạt động thể thao do Sở văn hóa thể thao và Du lịch, Hội thể thao các trường ĐHTHCN Hải phòng tổ chức được cán bộ sinh viên nhà trường tham gia khá đầy đủ. Với chương trình giảng dạy chính khoá thực hiện nghiêm túc, khoa học và hoạt động thể thao ngoại khoá thường xuyên đã tạo nên phong trào và sân chơi cho cán bộ sinh viên nhà trường rèn luyện sức khoẻ từ đó đã lập được nhiều thành tích thể thao cao:

- Cúp vàng bóng đá nam các trường ĐHTHCN nói tiếng Pháp khu vực phía Bắc năm 1996.

- 04 Huy chương vàng, 04 huy chương bạc, 1 huy chương đồng môn điền kinh, 1 Huy chương vàng, 1 huy chương bạc môn cờ vua tại Đại hội thể thao sinh viên toàn quốc 2007.

- 4 Huy chương vàng, 4 huy chương bạc tại giải việt dã thành phố Hải Phòng năm 2003, 2004, 2006, 2007.

Cán bộ, sinh viên nhà trường đã đạt được nhiều các giải nhất, nhì, ba toàn đoàn, đồng đội nam, nữ, cá nhân ở các môn thể thao như



bóng bàn, cờ vua, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông do Sở văn hoá, thể thao, du lịch, Hội thể thao các trường ĐHTHCN Hải Phòng và ngành y tế tổ chức.

Từ năm 2000 nhà trường đã có hội thể thao Đại Học Y Hải Phòng, và các câu lạc bộ thể thao: bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, bóng bàn, võ cổ truyền..hoạt động có hiệu quả.

Chính vì thế nhiều năm liên tục nhà trường được Hội thể thao ĐHTHCN Việt Nam, Hội thể thao ĐHTNCN Hải phòng, Sở Văn Hoá Thể Thao và Du Lịch Hải Phòng tặng cờ, bằng khen tập thể, cá nhân đạt danh hiệu xuất sắc về phong trào hoạt động thể dục thể thao.

Từng bước nhà trường kết hợp với bộ môn đã xây dựng các công trình thể thao đáp ứng nhu cầu học tập chính khoá và hoạt động thể thao ngoại khoá, hiện tại đã có 3 sân bóng chuyền, 2 sân bóng rổ, 5 sân cầu lông, đường chạy 100m, 800m và 1500m. Trong tương lai sẽ có 01 sân bóng đá và nhà tập đa năng.

III. TRUNG TÂM Y HỌC THỂ THAO VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG.

TS. Nguyễn Đức Nhâm được nhà trường giao nhiệm vụ cùng với tập thể xây dựng, phát triển trung tâm y học thể thao và phục hồi chức năng. Hàng năm đã đào tạo được nhiều khoá học về *xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu* đặc biệt đã hợp tác với Viện Khoa học TĐTT, Bệnh Viện thể thao Việt Nam đào tạo bồi dưỡng các khoá học về *cấp cứu ban đầu trong chấn thương thể thao* cho các cán bộ, giảng viên, các trường ĐHTHCN khu vực phía bắc. Mỗi năm hàng trăm bệnh nhân đến đây điều trị đạt kết quả tốt. Trung tâm y học thể thao và phục hồi chức năng đã hợp tác với nhiều cơ quan đơn vị trong cả nước và cũng là nơi giúp cho các cán bộ giảng viên làm công tác nghiên cứu khoa học.



Đội tuyển Trường Đại học Y Hải Phòng – Huy chương vàng cá nhân tại Đại hội thể thao các Trường Đại học - CĐ - TH CN toàn quốc tại Đà Nẵng. SV Đỗ Quang Tùng - Y4B-K26 đạt 02 Huy Chương vàng, bạc cá nhân tại đại hội



IV. DANH SÁCH CÁN BỘ BỘ MÔN

- TS. Nguyễn Đức Nhâm - Trưởng bộ môn GDTC – GDQP.
- PGĐ. Trung tâm y học thể thao và phục hồi chức năng.
- Chuyên ngành y học thể thao và phục hồi chức năng.
- CN. Nguyễn Khánh Hưng - Giáo vụ bộ môn GDTC – GDQP - Chuyên ngành bóng bàn.
- ThS. Hoàng Thị Bích Thủy - Chuyên ngành diên kinh.
- CN. Phạm Văn Thương - Chuyên ngành cầu lông.
- CN. Nhữ Văn Thuần - Chuyên ngành bóng chuyền.

Hiện tại và tương lai bộ môn GDTC – GDQP sẽ cùng với các bộ môn khác xây dựng nhà trường phát triển lên tầm cao mới sánh vai với các trường đại học danh tiếng của Việt Nam và thế giới.

BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



Ths. ĐÀO NGUYỄN HÙNG
Trưởng bộ môn



Ths. NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tên Bộ môn: Bộ môn Lý luận Chính trị
(Trước đây là bộ môn Mác Lênin)

Bộ môn được thành lập từ năm 1981, lúc đầu chỉ có một giảng viên cơ hữu, còn lại là giảng viên kiêm chức trên địa bàn thành phố. Trải qua một quá trình phát triển, hiện nay, Bộ môn đã có 6 giảng viên:

- Trưởng bộ môn: Ths. Đào Nguyên Hùng
- Phó trưởng bộ môn: Ths. Nguyễn Tiến Trường
- Đội ngũ giảng viên:
Ths. Hoàng Thị Minh Hương
CN. Trịnh Thị Thuỷ
CN. Trần Thị Thanh Loan
CN. Nguyễn Ngọc Mạnh

Bộ môn được phân thành 5 tổ Bộ môn giảng dạy 5 môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- + Tổ Bộ Môn Triết học
- + Tổ Bộ Môn Kinh tế-Chính trị
- + Tổ Bộ Môn CNXHKKH
- + Tổ Bộ Môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- + Tổ Bộ Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ.

Đảm nhận giảng dạy 5 môn học theo quy định cho các đối tượng đào tạo đại học: BS Đa Khoa, Bs Chuyên Tu, BS Chuyên Khoa, Cử nhân điều dưỡng hệ chính quy, Cử nhân điều dưỡng hệ vừa học vừa làm...

Đảm nhận dạy môn Triết học cho đối tượng sau đại học

Công tác nghiên cứu khoa học:

- + Triển khai các đề tài phục vụ công tác giảng dạy của Bộ môn
- + Triển khai các đề tài cấp trường

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

- + Tham gia giảng dạy các đợt sinh hoạt đầu khoá và đầu năm cho các đối tượng trong nhà trường.



Tập thể cán bộ giảng viên Bộ môn
(năm 2005)

+ Tham gia giáo dục chính trị tư tưởng, thông tin thời sự cho sinh viên, giáo dục đạo đức y học và ý thức cho sinh viên.

III. THÀNH TÍCH.

+ 1985-1997: 10 năm liên tục đạt danh hiệu: Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa; Tổ Lao động tiên tiến và Tổ Lao động xuất sắc.

+ Từ năm 1998 đến nay đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc, các năm 1998, 2000, 2001, 2002, 2004 và đang đề nghị Bộ Y tế Công nhận tập thể Lao động xuất sắc năm 2008.

+ Bằng khen của UBND Thành Phố Hải Phòng: 1989 về 10 năm xây dựng và phát triển Trường.

+ Bằng khen Bộ Y tế: 2005

IV. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN.

Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ, nhất là đào tạo cao học và nghiên cứu sinh đối với cán bộ trẻ,

Thường xuyên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng bài giảng theo chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo mới ban hành.

Tích cực nghiên cứu khoa học, đăng ký thêm các đề tài cấp trường, tiến tới đăng ký đề tài cấp Thành Phố.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua, tích cực tham gia vào các hoạt động chung của nhà Trường.

Xây dựng Bộ môn ngày càng vững mạnh.



Tập thể nữ bộ môn



Tập thể Bộ môn hiện nay

BỘ MÔN Y HỌC XÃ HỘI



**PGS.TS. TTƯT
NGUYỄN ĐỨC LUNG**
Nguyên Trưởng bộ môn



BS CKII NGUYỄN BÁ DỤNG
Trưởng bộ môn



THS. TRẦN THỊ BÍCH HỒI
Phó trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

1. Từ 1979 – 1985: Trường ĐH Y HP là Cơ sở 2 của Trường ĐH Y Hà Nội.
2. Từ 1985 – 1999: Bộ môn Tổ chức Y tế được thành lập thuộc phân hiệu ĐH Y Hải Phòng.
3. Từ 1999 - 2009: là Bộ môn Y học xã hội.

II. LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM

Từ tháng 5/1979 đến tháng 01/2000: PGS TS Nguyễn Đức Lung : Hiệu trưởng nhà trường kiêm chủ nhiệm bộ môn.

III. LÃNH ĐẠO VÀ CÁN BỘ HIỆN NAY

BSCKII. Nguyễn Bá Dụng:

Trưởng bộ môn

Ths.Trần Thị Bích Hồi: Phó trưởng bộ môn

BS. Vũ Thị Minh Tâm: Giảng viên

IV. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ.

Giảng dạy:

- 03 môn học: Tổ chức quản lý Y tế, Giáo dục sức khỏe, Tâm lý và đạo đức Y học.

- Đối tượng: Đại học và Sau đại học

Công tác khác:

- Là thành viên chính trong đơn vị nghiên cứu cộng đồng.

- Tham gia công tác Quản lý sinh viên ở phòng Đào tạo đại học, quản lý học viên ở phòng Sau đại học, phục vụ tại bệnh viện nhà trường.

- Các dự án đang triển khai tại trường (Việt Nam – Hà Lan, HIV/AIDS, Kinh tế Y tế, Đào tạo theo tín chỉ...)

- Tham gia nghiên cứu khoa học.

V. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Theo quy hoạch phát triển chung của nhà trường bộ môn sẽ bổ sung thêm cán bộ, chuyên khoa hoá sâu hơn để đảm nhiệm tốt 03 môn học hiện nay cho các hệ từ cao đẳng



đến sau đại học. Khi nhà trường thành lập khoa y tế công cộng bộ môn sẽ là một thành viên chính. Các cán bộ của bộ môn đều có trình độ đạt chuẩn.

VI. THÀNH TÍCH

1. Tập thể: 13 năm là tổ lao động giỏi (1994 – 2007) trong đó có 03 năm đạt lao động xuất sắc.

2. Cá nhân:

BSCKII Nguyễn Bá Dụng đạt:

- Bằng khen Bộ Y tế năm 1999
- Chiến sĩ thi đua Ngành Y tế năm 2000
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ năm 2004
- 11 năm đạt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở (1993 – 2004)

Ths Trần Thị Bích Hồi: đạt lao động giỏi 04 năm, năm 2006 đạt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

BỘ MÔN Y TẾ CÔNG CỘNG

I LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM (1979 -2007)



BS. NGUYỄN HỮU CHIÊU
Chủ nhiệm Bộ môn
(1981-1985)



NGUYỄN VĂN HIẾU - GS. TSKH.
Chủ nhiệm bộ môn
(1999-2007)



BSKII. PHẠM HUY NHU
Phó chủ nhiệm
(1986-1998)



TTƯT. BS.
VŨ THỊ TUYẾT MINH
Phó chủ nhiệm
(1986-1998)

II LÃNH ĐẠO HIỆU NAY



NGUYỄN VĂN HÁN - PGS.TS.
Trưởng bộ môn



TS. LÊ THỊ SONG HƯƠNG
Phó trưởng bộ môn



TS. DƯƠNG THỊ HƯƠNG
Phó trưởng bộ môn



ThS. NGUYỄN THỊ BÌNH
Phó trưởng bộ môn

Tổng số cán bộ trong biên chế: 7 người. Số cán bộ biên chế và kiêm nhiệm có trình độ sau và trên đại học là: 01 Giáo sư, 01 Phó Giáo sư, 01 Tiến sĩ khoa học, 10 Tiến sĩ Y học, 7 Thạc sĩ, 01 Thầy thuốc nhân dân, 01 Thầy thuốc ưu tú, 01 Nhà giáo ưu tú.

Đào tạo đại học và sau đại học.

Nhiệm vụ của Bộ môn là tham gia đào tạo Bác sĩ đa khoa hệ chính quy (6 năm), Bác sĩ đa khoa (hệ tập trung 4 năm), Bác sĩ Y học dự phòng, Cử nhân điều dưỡng hệ chính quy, Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học, Chuyên khoa định hướng Y tế công cộng, Bác sĩ chuyên khoa I Y tế công cộng, Bác sĩ chuyên

khoa II Quản lý y tế. Từ năm 2004, là Bộ môn đầu tiên của trường được phép của Bộ Giáo

dục và Đào tạo mở lớp Cao học y tế công cộng. Hiện Bộ môn đang làm các thủ tục đăng ký đào tạo Tiến sĩ Y tế công cộng.

Một số cán bộ Bộ môn tham gia nhiều Hội đồng Quốc gia chấm luận án Thạc sĩ Y tế công cộng, Bác sĩ chuyên khoa I, Bác sĩ chuyên khoa II và 45 Luận án Tiến sĩ Y học, trong đó có 02 Luận án Tiến sĩ khoa học, 02 cán bộ Bộ môn đã và đang hướng dẫn 10 Luận án Tiến sĩ.

Nghiên cứu khoa học. Chủ nhiệm 01 đề tài nhánh công trình khoa học cấp Quốc gia, 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và Thành phố, nhiều đề tài cấp cơ sở. uất bản 12 đầu sách phụ vụ giảng dạy đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học.



Bộ môn tham gia đào tạo sau đại học



**NGƯT - PGS.TS. Phạm Văn Hán
trao bằng Thạc sĩ Y tế Công cộng cho học viên**

BỘ MÔN Y HỌC BIỂN



PGS.TS NGUYỄN TRƯỜNG SƠN
Trưởng bộ môn

I. GIỚI THIỆU BỘ MÔN

Cơ quan trực thuộc: Trường Đại học Y Hải Phòng

+ Cơ quan quyết định thành lập: Bộ trưởng Bộ Y tế

+ Năm thành lập: Tháng 1 năm 1999, cùng với việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng.

+ Trụ sở làm việc của Bộ môn hiện tại: Viện Y học biển Việt Nam

+ Trưởng Bộ môn đầu tiên: TS.BS Nguyễn Trường Sơn, nguyên trưởng Bộ môn Sinh lý học.

+ Trưởng bộ môn hiện nay: PGS.TS Nguyễn Trường Sơn, Viện trưởng Viện Y học biển Việt Nam.

+ **Các cán bộ giảng dạy từ khi thành lập:**

- TS.BS Nguyễn Trường Sơn

- BS Trần Thị Quỳnh Chi

+ **Cán bộ kiêm nhiệm:**

- PGS.TS. Nguyễn Đức Lung (1999)

- TS.BS Phạm Văn Thức

+ **Cán bộ giảng dạy hiện tại**

- PGS.TS Nguyễn Trường Sơn

- ThS.BS Trần Thị Quỳnh Chi

- ThS.BS Nguyễn Thị Ngân

- ThS.BS Phùng Chí Thiện

- BS. Nguyễn Văn Tâm

- BS. Đỗ Thị Hải

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2.1. Giai đoạn 1980 - 1985

Từ đầu những năm 1980 đến năm 1985 dưới sự giúp đỡ khoa học của GS.TS Lê Thành Uyên, Đại học Y Hà Nội (ĐHYHN) và sự chỉ đạo sát sao của PGS.TS Nguyễn Lung, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHYHN, Phụ trách Cơ sở II Hải Phòng, một số cán bộ của Trường như Nguyễn Đức Lung, Nguyễn Trường Sơn, Vũ Tuyết Minh... đã tiến hành một số đề tài nghiên cứu về Y học Hàng hải.

2.2. Giai đoạn 1986 - 1995

Giai đoạn này bắt đầu với việc Phân hiệu ĐHYHP triển khai nhiệm vụ Bộ Y tế giao là đào tạo bác sỹ đa khoa và nghiên cứu y học lao động công nghiệp mỏ và Y học hàng hải.

+ Năm 1988- 1989: Trường đã đề nghị Bộ cho gửi cán bộ (BS Nguyễn Trường Sơn) đi đào tạo về Y học biển tại Viện Y học biển và Nhiệt đới nước Cộng hoà Balan, một trung tâm Y học biển bậc nhất châu Âu thời đó. Có lẽ đây là bước ngoặt có tính chiến lược của Lãnh đạo ĐHYHP khi đó về mặt phát triển nguồn lực Y học biển cho tương lai.

+ Tháng 4 năm 1991, Bộ Y tế đã chính thức có Quyết định 2459/K2-ĐT ngày 23 tháng 4 năm 1991, giao cho Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng chủ trì nghiên cứu "*Vấn đề Y học biển*". Triển khai Quyết định này của Bộ, Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng đã lập kế hoạch:

- Thành lập "Đơn vị nghiên cứu Y học biển (ĐVNCRYHB)" do PGS. Nguyễn Lung trực tiếp làm Chủ nhiệm đơn vị; BS Nguyễn Trường Sơn làm Thường trực Đơn vị; BS Phạm Văn Thức làm Thư ký Đơn vị.

- ĐVNCHYHB đã bắt tay vào xây dựng kế hoạch nghiên cứu 5 năm 1991-1995 và triển khai các chương trình nghiên cứu cơ bản về YHB, bao gồm cả đề tài khoa học cấp Bộ

+ Tháng 8/1995: Bộ trưởng Bộ Y tế đã ký Văn bản cho phép ĐHYHP thành lập Trung tâm Y học và Môi trường biển do PGS.TS Nguyễn Lung, Hiệu trưởng ĐHYHP kiêm Giám đốc Trung tâm và TS Nguyễn Trường Sơn làm Phó Giám đốc thường trực.

2.3. Giai đoạn 1995 - 1999

Tháng 6 năm 1996, Trung tâm Y học và Môi trường biển đã hoàn thành và đưa vào nghiệm thu 02 đề tài nghiên cứu cấp Bộ, trong đó có đề tài xây dựng Tiêu chuẩn sức khỏe cho thuyền viên, sỹ quan và học viên các Trường đào tạo nghề đi biển của Việt Nam.

Năm 1997: TS Nguyễn Trường Sơn đã được cử tham gia Hội thảo Y học biển lần thứ 4 tại OSLO, Na Uy, tại Hội thảo này 43 nước tham dự trong đó có Việt Nam đó nhất trí thành lập Hội Y học biển quốc tế (IMHA), và từ đó đến nay chúng ta vẫn luôn duy trì tư cách thành viên đối với IMHA.

Tháng 6 năm 1999, Bộ Y tế đã Quyết định tổ chức Hội nghị "Kết hợp quân dân y về công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và cấp cứu cho nhân dân và bộ đội trên biển đảo" do Thứ trưởng Bộ Y tế, Thiếu tướng Nguyễn Văn Thường và Thứ trưởng Trần Chí Liêm chủ trì. Tại phiên kết thúc, Hội nghị ra Nghị quyết đề nghị Nhà nước thành lập Viện Y học biển quốc gia, trực thuộc Bộ Y tế trên cơ sở Trung tâm Y học và Môi trường biển - ĐHYHP.

Ngày 25 tháng 1 năm 1999, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng và giao cho Trường một trong những nhiệm vụ đặc thù là nghiên cứu và đào tạo chuyên ngành Y học biển và để triển khai nhiệm vụ quan trọng này, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ký Quyết định thành lập Bộ môn Y học biển, Bộ môn đặc thù duy nhất trong tất cả các trường y trong cả nước. Đồng thời Bộ trưởng cũng đã ký Quyết định bổ nhiệm TS. Nguyễn Trường Sơn giữ chức vụ Trưởng Bộ môn.

2.4. Hoạt động của Bộ môn giai đoạn 2000 đến nay

- Hoạt động đào tạo đại học:

Ngay sau khi được thành lập, dưới sự chỉ đạo của Vụ KH-ĐT và Ban giám hiệu Nhà trường, Bộ môn đã bắt tay ngay vào việc nghiên cứu xây dựng Chương trình đào tạo môn Y học biển cho các đối tượng sinh viên chuyên tu và chính qui.

- Hoạt động đào tạo sau và trên đại học:

+ Năm 2001, Chương trình đó được xây dựng xong và đưa vào triển khai giảng thí điểm cho sinh viên cả 2 hệ từ năm học 2001-2002 đến nay.

+ Năm 2002: Bộ môn đó phối hợp với Viện Y học biển xây dựng Chương trình đào tạo BS chuyên khoa định hướng Y học biển VN và đó cùng với Viện Y học biển VN tổ chức đào tạo được 6 khóa BS chuyên khoa định hướng Y học biển cho các tỉnh ven biển từ Ninh Thuận trở ra.

+ Từ 2001- 2004: Bộ môn đó phối hợp với Viện Y học biển hướng dẫn thành công 3 luận án Tiến sĩ khoa học y học và đang hướng dẫn 1 luận án TS và 1 luận văn Thạc sĩ đều thuộc chuyên ngành Y học biển.

Hoạt động nghiên cứu:

+ Bộ môn đó tham gia cùng với Viện YHB chủ trì và bảo vệ thành công 02 đề tài NCKH-CN cấp Bộ Y tế quản lý.

+ Tham gia cùng với Viện YHB tiến hành 02 đề tài cấp thành phố và một số đề tài cấp cơ sở khác.

Định hướng trong thời gian từ nay đến năm 2010:

- Hoàn thiện và thông qua toàn bộ chương trình đào tạo môn Y học biển cho sinh viên các hệ đại học và đưa vào giảng dạy chính thức.

- Xây dựng chương trình và triển khai mở mã số đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành YHB



- Đào tạo nguồn nhân lực bổ sung cho Bộ môn
- Triển khai nghiên cứu một số đề tài thuộc Chương trình Y học biển - đảo.

KHOA ĐIỀU DƯỠNG



PGS.TS. PHẠM VĂN THỨC
Phụ trách khoa



TS ĐỖ THỊ TÍNH
Trưởng bộ môn
Điều dưỡng người lớn



BS. PHẠM THỊ NHUẬN
Trưởng bộ môn
Điều dưỡng cơ bản



ThS. ĐẶNG VĂN CHÚC
Phó trưởng bộ môn
Điều dưỡng trẻ em



ThS. THÁI LAN ANH
Phó trưởng bộ môn
Đ. dưỡng cộng đồng

1. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Trước 1989 môn Điều dưỡng cơ bản được dạy ở 4 bộ môn: Nội, ngoại, sản và nhi

- Từ 1989 môn này được giao cho bộ môn Nhi đảm nhiệm và Bs. Nhuận là người chịu trách nhiệm chính.

- Năm 1992 thành lập bộ môn Điều dưỡng

- Năm 1997 bộ môn điều dưỡng được ghép với bộ môn Phục hồi chức năng và mang tên là bộ môn Điều dưỡng và Phục hồi chức năng.

- Năm 2006 tách thành 2 bộ môn độc lập đó là bộ môn Điều dưỡng và bộ môn Phục hồi chức năng.

Đầu năm 2009 Khoa Điều dưỡng được thành lập với 4 bộ môn:

- + Bộ môn Điều dưỡng cơ bản
- + Bộ môn Điều dưỡng người lớn
- + Bộ môn Điều dưỡng trẻ em
- + Bộ môn Điều dưỡng cộng đồng



Hướng dẫn sinh viên thực hành

Lãnh đạo qua các thời kỳ

- Từ năm 1992 – 2000 : tổ trưởng bộ môn : BSCK1. Phạm Thị Nhuận.
- Từ năm 2000 – 2003 : phó trưởng bộ môn : BSCK1. Phạm Thị Nhuận.
- Từ năm 2004 – 2005 : 02 phó trưởng bộ môn là BSCK1. Phạm Thị Nhuận và ThS. Vũ Văn Túy.
- Từ năm 2006 – 2008 : Phó trưởng (phụ trách) bộ môn BSCK1. Phạm Thị Nhuận
- Từ năm 2009 : Khoa Điều dưỡng được Bộ Y tế ra quyết định thành lập.
Trưởng khoa Điều dưỡng : PGS. Phạm Văn Thức
Giáo vụ khoa : BSCK1. Phạm Thị Nhuận
Trưởng bộ môn Điều dưỡng cơ bản : BSCK1. Phạm Thị Nhuận
Trưởng bộ môn Điều dưỡng người lớn : TS. Đỗ Thị Tinh
Phó trưởng (Phụ trách) bộ môn Điều dưỡng trẻ em : ThS. Đặng Văn Chức
Phó trưởng (Phụ trách) bộ môn Điều dưỡng cộng đồng : ThS. Thái Lan Anh

2. CÔNG TÁC GIẢNG DẠY

- Trước năm 2001 bộ môn chỉ dạy môn Điều dưỡng cơ bản cho hệ bác sĩ Đa khoa chính quy và hệ bác sĩ chuyên tu.
- Từ năm 2005 nhà trường mở thêm mã ngành đào tạo Cử nhân Điều dưỡng Đa khoa chính quy. Bộ môn Điều dưỡng giảng dạy môn Điều dưỡng cơ bản và quản lý Điều dưỡng cho đối tượng này.
- Từ năm 2006 đào tạo Cử nhân Điều dưỡng Đa khoa không chính quy
- Từ năm 2007 đào tạo Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản hệ không chính quy.

3. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- Các cán bộ của bộ môn tham gia thường xuyên hàng năm. Ngoài những đề tài nghiên cứu cấp cơ sở còn tham gia và chủ nhiệm đề tài cấp thành phố, cấp bộ.

4. CÁN BỘ HIỆN NAY: Khi mới thành lập, bộ môn có 2 cán bộ (01 Bác sĩ, 01 Điều dưỡng trung học). Đến nay Khoa Điều dưỡng gồm 20 cán bộ trong đó 10 cán bộ biên chế chính thức của khoa.



Hướng dẫn sinh viên thực hành



Tập thể cán bộ Khoa Điều Dưỡng

BỘ MÔN GIẢI PHẪU



NGUYỄN GS.TS NGUYỄN HỮU CHÍNH
Trưởng bộ môn



ThS. NGUYỄN BẢO TRÂN
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Được thành lập từ năm 1980, ban đầu là Tổ bộ môn thuộc Bộ môn Giải phẫu Trường Đại học Y Hà Nội, gồm 4 cán bộ (2 giảng viên 1 Kỹ thuật viên và 1 Y công), do BS Nguyễn Văn Tuyên phụ trách.

Đến năm 1985, chính thức là Bộ môn Giải phẫu - Phân hiệu Đại học Y Hải Phòng và PTS. Nguyễn Hữu Chính được bổ nhiệm làm Chủ nhiệm Bộ môn.

Qua 30 năm hoạt động, cùng với sự phát triển của Nhà trường, đến nay bộ môn đã phát triển vượt bậc đạt được nhiều thành tích trong công tác giảng dạy và hoạt động khác của trường.

Đội ngũ cán bộ hiện nay có 09 người: 05 Giảng viên, 03 Kỹ thuật viên, 01 Y công, trong đó có 01 Giáo sư – Tiến sỹ.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO:

Hoàn thành đầy đủ, chất lượng cao công việc giảng dạy cho các đối tượng Y1, Y2, chuyên tu, cử nhân điều dưỡng chính quy và tại chức, các đối tượng sau đại học Cao học, Chuyên khoa I và Chuyên khoa II.

Xây dựng bài giảng cho các đối tượng sinh viên và học viên sau đại học.

Hiện nay, Bộ môn đang quan tâm hoàn thiện toàn bộ các giáo trình dành riêng cho từng đối tượng đào tạo cũng như hoàn thiện ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm.



Tập thể Bộ môn

III. CÔNG TÁC NCKH VÀ GIẢNG DẠY

- Tham gia 4 đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước:

- Chủ trì và tham gia 5 đề tài NCKH cấp Bộ, cấp Thành phố và nhiều đề tài cấp cơ sở khác

Nhiều đề tài nghiên cứu xuất sắc được giải KHCN Hải Phòng 2004, Hội nghị Khoa học trẻ các trường Y dược toàn quốc.

Bộ môn đã công bố gần 100 công trình trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước

Chủ trì, tham gia biên soạn các Giáo trình Đại học và Sau Đại học

Hướng dẫn các NCS, Cao học, BS CKI làm luận án, luận văn tốt nghiệp đạt kết quả tốt.



IV. THÀNH TÍCH:

Hướng dẫn sinh viên thực hành

Nhiều năm được bầu là tổ lao động XHCN, bộ môn xuất sắc, được bằng khen của Bộ Y tế, UBND thành phố Hải Phòng. Các cá nhân cũng được tặng Huân chương Lao động, Bằng khen của Bộ Y tế, của Trung ương Đoàn, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương vì sự nghiệp Bảo vệ sức khỏe nhân dân, Bằng sáng tạo của Công đoàn ...

Cá nhân GS.TS Nguyễn Hữu Chính được Trung tâm tiêu sử quốc tế ĐH Cambridge (Anh) trao tặng danh hiệu Nhà giáo tiêu biểu năm 2008.

BỘ MÔN SINH LÝ



TS NGUYỄN VĂN MÙI
Trưởng bộ môn



ThS. TRẦN THỊ CHÍNH
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Bộ môn được thành lập từ tháng 12 năm 1980, đã trải qua nhiều khó khăn từ cơ sở vật chất đến con người. Ban đầu chỉ có 03 giảng viên, 02 Kỹ thuật viên. Cơ sở vật chất nghèo nàn, gắn với khoa thăm dò chức năng của Bệnh viện Việt - Tiệp, nội dung đào tạo là chương trình sinh lý cho sinh viên chính quy và sinh viên chuyên tu.

Từng bước, với tinh thần cố gắng, quyết tâm xây dựng và phát triển Bộ môn. Sau 20 năm đến nay Bộ môn đã có 01 Tiến sĩ, 03 Thạc sĩ, 02 KTV đảm bảo chương trình đào tạo cho các đối tượng học viên và sinh viên trong trường. Ngoài ra, bộ môn rất chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, Trung tâm Y học Thể thao và Phục hồi chức năng là Labo nghiên cứu khoa học của bộ môn. Tại đây sinh viên được học tập các kỹ thuật xét nghiệm phục vụ chẩn đoán và khám chữa bệnh phục vụ nhân dân. Nhiều đề tài khoa học và luận văn Thạc sĩ đã được thực hiện và hoàn thành tại trung tâm.

Đến nay, sau 30 năm xây dựng và phát triển bộ môn đã có 6 cán bộ công chức, trong đó có: 1 Tiến sĩ, 3 Thạc sĩ, 2 Kỹ thuật viên.

- Các khoa chẩn đoán chức năng của bộ môn tại Bệnh viện trường cùng các máy móc, thiết bị của bộ môn như: Máy siêu âm, Máy điện tim, Máy đo chức năng hô hấp, Máy đếm tế bào...

Tập thể bộ môn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường giao phó:

- Giảng dạy Sinh lý cho các đối tượng của nhà trường như: Năm thứ 2 hệ dài hạn, Bác sĩ hệ chuyên tu, Cử nhân điều dưỡng hệ chính quy và tại chức cùng các đối tượng sau đại học như BS Chuyên khoa cấp I hệ Nội Nhi, Cao học hệ Nội Nhi, BSCK II hệ Ngoại.

- Tham gia phục vụ tại Bệnh viện Trường tại các khoa Chẩn đoán chức năng, khoa ngoại và tham gia quản lý bệnh viện.

II. CÔNG TÁC GIẢNG DẠY VÀ NCKH

1. Công tác giảng dạy

- Tập thể Bộ môn thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy của năm học cho đối tượng là sinh viên Y2, sinh viên chuyên tu, cử nhân điều dưỡng chính quy và tại chức, học viên cao học Nội-Nhi, Ngoại, BS chuyên khoa cấp I Nội – Nhi, BS CKII Ngoại Phẫu thuật chỉnh hình đều đạt và vượt tiêu chuẩn giờ chuẩn 100%.

- Bộ môn đã thực hiện giảng dạy tích cực có các câu hỏi ngỏ, ngắn. Thực hành bằng các phương pháp dạy học tích cực. Dự giờ giảng của các thành viên trong bộ môn. Nội dung bài giảng phù hợp với các đối tượng sinh viên của trường.

- Hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên, luận văn ThS cho các học viên cao học.

2. Công tác nghiên cứu khoa học

- Sau 30 năm xây dựng và phát triển Bộ môn đã có 43 đề tài NCKH phục vụ cho nâng cao chất lượng giảng dạy thuộc các lĩnh vực: Sinh lý lâm sàng, Y học cộng đồng, sinh lý y học phục vụ thể thao và y học biển.

-100% cán bộ của Bộ môn tham gia nghiên cứu khoa học, có đề tài đã nghiệm thu năm 2007: "Nghiên cứu biến đổi một số chỉ số chức năng Sinh lý của vận động viên bóng đá nữ lứa tuổi 14 – 15 tại Hải Phòng". Tập thể các thành viên của Bộ môn thực hiện tốt nhiệm vụ NCKH và phát huy sáng kiến phục vụ giảng dạy, đặc biệt trong giảng dạy thực hành tại phòng thực tập và Bệnh viện.

III. THÀNH TÍCH VÀ KHEN THƯỞNG

- 03 Bằng khen cá nhân của Bộ Y tế về thành tích xây dựng trường năm 1999.
- 03 Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục 2006
- 02 Kỷ niệm chương vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân 2008
- 01 Bằng khen của thành đoàn Hải phòng về công tác đoàn năm 1987
- 01 Bằng khen của Hội chữ thập đỏ Việt Nam năm 2007
- 01 Bằng khen của UBNDTP Hải Phòng năm 2008



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN MÔ – PHÔI



BS. ĐOÀN THỊ LAN
Nguyên Phó trưởng bộ môn



TS. VŨ SỸ KHANG
Trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.

Bộ môn được thành lập năm 1979, cùng với sự thành lập cơ sở II của trường Đại học Y Hà nội. Thời gian đầu, chỉ là tổ bộ môn sinh hoạt chung công đoàn với tổ bộ môn Giải Phẫu bệnh – Pháp y có trụ sở tại Khoa GPB- bệnh viện Hữu nghị Việt -Tiệp.

Năm 1979, bộ môn có duy nhất 1 BS chuyên khoa Mô- Phôi, đó là BS Đoàn Thị Lan. Đầu năm 1982 có thêm một biên chế, KTV Hoàng Văn Chính về làm việc tại bộ môn. Tháng 8 năm 1982, BS chuyên khoa Mô- Phôi Vũ Sỹ Khang tốt nghiệp Đại học Y HN nhận công tác tại Bộ môn. Hiện tại bộ môn có 05 biên chế: 03 CBGD và 02 KTV

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Thực hiện giảng dạy cho, Sinh viên Hệ dài hạn; Hệ chuyên tu; Hệ điều dưỡng chính quy; Hệ điều dưỡng tại chức; Cao học Nhi;

Những năm tới, Bộ môn Mô –Phôi sẽ phát triển theo hướng kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và lâm sàng, ưu tiên phát triển các kỹ thuật cao: Kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, bảo quản xương và nuôi cấy tế bào...

III. THÀNH TÍCH

- Nhiều năm liền, Bộ môn được công nhận là tổ đội lao động xuất sắc, liên tục các năm đạt tổ lao động giỏi.

- Các cá nhân của bộ môn nhiều năm đạt danh hiệu: Giáo viên dạy giỏi đối với Giảng viên và chiến sỹ thi đua đối với KTV .



Tập thể cán bộ, giảng viên của Bộ môn

BỘ MÔN GIẢI PHẪU BỆNH-Y PHÁP



BS PHẠM LONG
Trưởng bộ môn
(1985 – 1996)



TS NGÔ QUANG DƯƠNG
Trưởng bộ môn



Th.S PHẠM VĂN TUY
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ CÁN BỘ CÁC THỜI KỲ

Năm 1979 tại Hải phòng cơ sở II của Trường Đại học y Hà nội được thành lập. Tổ Bộ môn GPB-YP được hình thành khởi đầu với 2 BS chuyên khoa Ngô Quang Dương và Nguyễn Ngọc Quý do BS **Phạm Long**-Trưởng khoa GPB bệnh viện Việt - Tiệp phụ trách. Cuối năm 1980 Bộ môn được bổ sung thêm BS **Phạm Hữu Phương** từ trường Đại học y Thái Bình và Nguyễn Văn Giáp, Lê Văn Hiền mới tốt nghiệp Trường Đại học Y Hà nội chuyển về. Công việc giảng dạy do BS **Phạm Hữu Phương** làm Tổ trưởng Bộ môn. Năm 1982 KTV Thủy về Bộ môn. Năm 1983 KTV Thủy chuyển đi, KTV Lê Tất Toàn về làm việc ở Bộ môn.

Cuối năm 1980, Bộ môn bắt đầu giảng Y Pháp cho sinh viên Y6 đa khoa. Từ năm 1982 khoá sinh viên đa khoa hệ dài hạn bắt đầu học môn GPB, thời gian đầu Bộ môn phải mời các giảng viên của Trường Đại học y

Hà nội như GS **Vũ Công Hoè**, BS Phan Đăng, BS Đặng Văn Dương tham gia giảng và hỗ trợ chuyên môn cho các giảng viên của Trường. Toàn bộ tiêu bản, bệnh phẩm cho sinh viên học đều do Bộ môn GPB Trường Đại học Y Hà nội cung cấp. Số sinh viên chuyên tu khoá 1 do các giảng viên của cơ sở 2 đảm nhận cả về lý thuyết và thực hành.

Năm 1985 Cơ sở 2 Đại học y Hải phòng trở thành Phân hiệu Đại học Y Hải phòng. BS **Phạm Long** được bổ nhiệm Phó trưởng Bộ môn kiêm chức, BS Nguyễn Ngọc Quý quyền tổ trưởng kiêm giáo vụ Bộ môn. Bộ môn đảm nhận công tác giảng dạy cả Giải phẫu bệnh và Y pháp cho các đối tượng Y3, Y6 và chuyên tu. Thời gian này Bộ môn có nhiều biến động, nhiều giảng viên xin chuyển nơi khác, chỉ còn BS Ngô Quang Dương, BS Nguyễn Ngọc Quý, KTV Lê Tất Toàn và các giảng viên kiêm chức : BS **Phạm Long**, BS Nguyễn Văn Tùng, BS **Nguyễn Chí Việt**. Lúc này, Bộ môn đã tự hoàn thành được toàn bộ chương trình giảng dạy cho các đối tượng Trường đào tạo. Năm 1991, BS Ngô Quang



Tập thể bác sĩ, giảng viên bộ môn

Dương đi học NCS, công việc Bộ môn do Bác sỹ Nguyễn Ngọc Quý và các giảng viên kiêm chức đảm nhận. Năm 1996, Phó trưởng bộ môn **Phạm Long** nghỉ hưu. Năm 1996 và 1997 sau khi học xong TS Ngô Quang Dương trở về Bộ môn, đồng thời Bộ môn được bổ sung thêm 1 giảng viên là BS Phạm Văn Tuy. Bộ môn do BS Nguyễn Ngọc Quý phụ trách với chức vụ Tổ trưởng Bộ môn. Năm 1998 Trường đại học Y Hải phòng được thành lập, cùng với sự phát triển của Trường, Bộ môn có những bước phát triển, ngoài công việc giảng dạy GPB-Ypháp cho các đối tượng học tập, tham gia chẩn đoán tế bào học, mô bệnh học; Bộ môn còn thực hiện công việc nội soi dạ dày- tá tràng phục vụ chẩn đoán sớm ung thư dạ dày. Bộ môn đã đào tạo hàng chục bác sỹ của khu vực nội soi dạ dày - tá tràng. Năm 2003, TS Ngô Quang Dương được bổ nhiệm là Trưởng bộ môn GPB-YP và năm 2008 được UBND thành phố Hải phòng bổ nhiệm là Giám định viên tư pháp pháp y, đồng thời kiêm nhiệm Phó trưởng khoa GPB bệnh viện Việt- Tiệp. Năm 2006 ThS Phạm Văn Tuy được bổ nhiệm Phó trưởng Bộ môn. Năm 2008 bộ môn tiếp nhận thêm KTV Ngô Minh Quyên.

2.CÁN BỘ HIỆN NAY:

Bộ môn có 2 giảng viên Chính học vị tiến sỹ và Thạc sỹ, 1 giảng viên, số còn lại 1 trình độ cao đẳng, 1 trình độ trung cấp.

3.CÔNG TÁC GIẢNG DẠY

Ngoài giảng GPB –Ypháp cho các đối tượng hệ đại học như Y3, Y5, Chuyên tu, còn giảng các đối tượng sau đại học như Chuyên khoa I chẩn đoán hình ảnh, Cao học nội, đào tạo các bác sỹ nội soi dạ dày tá -tràng. Đồng thời các bác sỹ của Bộ môn tham gia chẩn đoán tế bào học, chẩn đoán mô bệnh học, nội soi đường tiêu hoá phục vụ bệnh nhân ở các bệnh viện : bệnh viện Việt-Tiệp Hải phòng, bệnh viện Đại học y Hải phòng và đào tạo chuyển giao công nghệ cho Bệnh viện Kiến an, Bệnh viện phục hồi chức năng Bưu điện.

4.THÀNH TÍCH

Nhiều giảng viên của bộ môn đã được nhận Bằng khen của bộ Y tế, huy chương “ Vì sự nghiệp giáo dục”, “ Vì sức khoẻ nhân dân “, nhiều năm liền là giáo viên giỏi như TS Ngô Quang Dương, BS Nguyễn Ngọc Quý, ThS Phạm Văn Tuy, CN Lê Tất Toàn.

BỘ MÔN VI SINH



TS NGUYỄN THỊ THÔNG
Trưởng bộ môn



Th.S NGUYỄN HÙNG CƯỜNG
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1979 – 1980 Trường còn là Cơ sở II của Đại học Y Hà Nội, bộ môn chỉ có duy nhất 01 bác sĩ chuyên ngành vi sinh là cán bộ giảng dạy. Đến 1981, bộ môn tiếp nhận thêm 01 cử nhân sinh học là cán bộ giảng dạy và 01 kỹ thuật viên. Tuy số cán bộ ít nhưng bộ môn đã tự khẳng định vươn lên, thời gian đầu mời các thầy cô của bộ môn trên ĐHY Hà Nội về giảng. Năm 1985, bộ môn đã đảm nhiệm toàn bộ chương trình giảng lý thuyết và thực tập cho sinh viên, tích cực học tập nâng cao trình độ và nghiên cứu khoa học. Đến nay, bộ môn đã có 04 cán bộ giảng viên trong đó có 01 Tiến sĩ, 02 thạc sĩ, 01 Bác sĩ và 02 kỹ thuật viên. Ngoài hoàn thành tốt giảng dạy cho các đối tượng sinh viên chính quy dài hạn và chuyên tu, cán bộ bộ môn còn tham gia phục vụ bệnh nhân, nghiên cứu khoa học, mỗi năm có từ 01 đến 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường đạt chất lượng cao.

II. LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM VÀ HIỆN NAY

- 1989 – 1995: BS Nguyễn Thị Thông : Tổ trưởng bộ môn

- Từ tháng 02/2003 đến nay:

TS Nguyễn Thị Thông : Trưởng bộ môn

Th.S Nguyễn Hùng Cường : Phó trưởng bộ môn

III. CÔNG TÁC GIẢNG DẠY VÀ NCKH

- Giảng dạy cho các đối tượng Bác sĩ đa khoa hệ chính quy, chuyên tu, và cử nhân điều dưỡng chính quy và tại chức.

- Nghiên cứu khoa học

- Viết, biên soạn giáo trình, tài liệu học tập, bài giảng (lý thuyết và thực hành).

- Phục vụ bệnh nhân : tham gia làm vi sinh lâm sàng tại khoa Vi sinh của bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng để nâng cao trình độ chuyên môn và làm NCKH, phục vụ giảng thực hành.

Tham gia giảng dạy chuyên ngành vi sinh y học cho các đối tượng: Bác sĩ đa khoa hệ; Bác sĩ đa khoa hệ chuyên tu; Cử nhân điều dưỡng hệ chính quy; Cử nhân điều dưỡng hệ tại chức

IV. THÀNH TÍCH

Năm 2003, 2005, 2006, 2007 đạt tổ lao động xuất sắc.

Năm 2008 được tặng bằng khen của UBND thành phố Hải Phòng.



Tập thể Bộ môn

BỘ MÔN KỸ SINH TRÙNG



BSCKI. NGUYỄN LÊ THỊ PHÚ
Phó trưởng phụ trách
bộ môn (2000 -2003)



BS. NGUYỄN ĐỨC THÀNH
Phụ trách bộ môn
(2003 – 2007)



ThS. NGUYỄN THỊ THANH MAI
Phó trưởng phụ trách bộ môn
(từ 2007 đến nay)

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Quá trình thành lập: Từ trước năm 1999, Bộ môn thuộc Phân hiệu của Trường Đại học Y Hà Nội. Từ năm 2000 đến nay, Bộ môn thuộc một trong các đơn vị giảng dạy của Trường Đại học Y Hải Phòng.

- Hiện tại Bộ môn có: 06 cán bộ giảng dạy (05 biên chế chính thức; 01 cán bộ kiêm chức).

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 02 thạc sĩ, 01 bác sĩ, 02 kỹ thuật viên). Trong đó 03 đồng chí là Đảng viên, 01 đồng chí tham gia công tác công đoàn khối.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ:

- Bộ môn đã đảm bảo tốt chương trình, kế hoạch giảng dạy của nhà trường.

cho các đối tượng học : sinh viên Y3 , sinh viên CNDD chính quy; sinh viên CNDD tại chức , sinh viên chuyên tu, sinh viên đào tạo theo địa chỉ ; Đảm bảo giảng dạy đúng mục tiêu, chương trình đào tạo, đúng đối tượng; đã áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực và lồng ghép chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chương trình giảng dạy. Hiện tại 100% chương trình lý thuyết của Bộ môn đều soạn bằng chương trình Power Point và sử dụng phương tiện trình chiếu. Đảm bảo chất lượng giảng dạy tốt. Quản lý tốt sinh viên qua môn. Chấp hành tốt nội quy, quy chế giảng dạy, thi cử. Không vi phạm các quy định của nhà trường.

- Bộ môn đã tích cực tham gia NCKH, hàng năm có các đề tài NCKH cấp trường Tham gia hướng dẫn sinh viên Y6 làm luận văn tốt nghiệp và sinh viên các khóa khác báo cáo khoa học tại trường, cùng với đơn vị cộng đồng hướng dẫn sinh viên học tập ở cộng đồng .

- Ngoài công việc của Bộ môn, các cán bộ của Bộ môn còn tham gia đảm nhiệm nhiều công tác khác của nhà trường và của bệnh viện.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

* Giảng dạy đảm bảo chương trình và đạt chất lượng cao.

* Tham gia nghiên cứu khoa học.

* Làm tốt các công tác như: công tác công đoàn, các nhiệm vụ của bệnh viện, các hoạt động đoàn thể.

* Phấn đấu 100% CBVC của bộ môn đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, tập thể bộ môn đạt tập thể Lao động xuất sắc, trong đó có từ 1- 2 CSTĐ, giảng viên giỏi.

IV. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA BỘ MÔN

* Bộ môn đã nhiều năm đạt Tổ lao động xuất sắc và có 03 giảng viên được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Bằng khen tại Hội nghị KHCN tuổi trẻ các trường Đại học Y Dược toàn quốc, tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh tháng 5/2006 (đề tài NCKH đạt giải nhì).

* Bộ môn có 01 giảng viên được giải thưởng về NCKH sáng tạo tuổi trẻ toàn quốc (Giải VIFOTEC) năm 2007.

* Nhiều giảng viên hàng năm đạt danh hiệu “ Chiến sĩ thi đua “ , giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

* Bộ môn có 01 giảng viên được tặng bằng khen của công đoàn ngành Y tế năm 2006. Bộ môn được tặng bằng khen của Thành phố Hải Phòng năm 2008.



**Tập thể cán bộ giảng viên Bộ môn
tham gia Hội nghị khoa học Toàn quốc**



Giảng dạy tại bộ môn



Giao ban tại Bộ môn

BỘ MÔN SINH LÝ BỆNH - DỊ ỨNG VÀ MIỄN DỊCH



BS TRẦN THỊ PHƯỢNG
Phụ trách bộ môn
(1979 – 1993)



PGS – TS. PHẠM VĂN THỨC
Trưởng bộ môn



TS. BS PHẠM HUY QUYỀN
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Bắt đầu từ năm 1979, Bộ môn Sinh lý bệnh có 3 bác sĩ: BS. Trần Thị Phượng (phụ trách bộ môn), BS. Nguyễn Thị Hòa Bình, BS. Nguyễn Thị Vinh và 1 kỹ thuật viên: Vũ Thành Đông.

1985-1999: Bộ môn kết hợp: Sinh lý bệnh – Dị ứng miễn dịch nên tổng số cán bộ là 07 người, trong đó có 5 bác sĩ (bổ sung thêm BS nội trú Phạm Văn Thức, BS.CKI. Nguyễn Thị Bích Yến và BS nội trú Phạm Huy Quyền) và 2 Kỹ thuật viên: KTV. Phan Thị Bay và KTV. Trần Thị Hương.

Từ năm 1999 đến nay: Một số đồng chí trong Bộ môn đã chuyển công tác sang cơ quan khác, Bộ môn được bổ sung thêm: BS. Nguyễn Thị Kim Hương, BS. Nguyễn Thị Hồng Liên, BS. Vũ Tường Lâm và KTV. Vũ Thị Xuân.

Danh sách cán bộ của Bộ môn:

- | | |
|--|--------------------------------|
| + PGS.TS. Phạm Văn Thức :Trưởng Bộ môn. | + ThS.BS. Nguyễn Thị Kim Hương |
| + TS.BS. Phạm Huy Quyền : Phó trưởng Bộ môn. | + BS. Nguyễn Thị Hồng Liên. |
| + BS. Phùng Minh Sơn. | + BS. Vũ Tường Lâm. |
| + ThS. Phạm Văn Linh. | + KTV. Phan Thị Bay. |
| | + KTV. Vũ Thị Xuân |

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

- Bộ môn tham gia đào tạo Sinh lý bệnh và Dị ứng miễn dịch lâm sàng cho sinh viên hệ chính quy và chuyên tu hàng năm cho tất cả các đối tượng.
- Hướng dẫn thành công 42 luận văn tốt nghiệp bác sĩ y khoa tiếng Việt và 03 luận văn tiếng Pháp .
- Hướng dẫn thành công 02 luận án tiến sĩ, 01 luận án CKI, 02 luận án CKII, 08 luận án thạc sĩ.
- Hiện tại đang hướng dẫn tiếp 04 luận án tiến sĩ.

Tham gia biên soạn và chủ trì 12 cuốn sách giáo trình và chuyên khảo về chuyên ngành Sinh lý bệnh - Dị ứng miễn dịch phục vụ cho công tác giảng dạy, nghiên cứu.

III. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Bộ môn đã nghiệm thu 140 đề tài cấp cơ sở, 02 đề tài cấp bộ và 01 đề tài cấp thành phố; là chủ nhiệm và tham gia 06 đề tài cấp bộ đã được nghiệm thu, 01 đề tài cấp Nhà nước.

Hiện nay Bộ môn đang tiếp tục tham gia 01 đề tài cấp nhà nước, chủ nhiệm 02 đề tài cấp thành phố, 02 đề tài nghiên cứu liên viện trường quốc tế.

- Chủ trì hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học cho cán bộ trẻ và sinh viên tham gia trong Hội nghị khoa học tuổi trẻ các Trường Đại học Y dược toàn quốc đã đạt nhiều giải cao: 02 giải nhất, 02 giải nhì, 02 giải ba, 01 giải khuyến khích và 02 đề tài được giải khuyến khích Sinh viên với nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì thành lập và duy trì Hội Hen - Dự ứng miễn dịch lâm sàng và Câu lạc bộ Hen phế quản tại Hải Phòng.

- Tham gia xây dựng và phát triển Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng và hướng dẫn sinh viên đi thực tế tại cộng đồng.

- Bộ môn quan hệ quốc tế chuyên ngành với các trường đại học y của Pháp, Mỹ, Nhật trong việc phối hợp đào tạo, nghiên cứu khoa học.



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN DƯỢC HỌC



DSKI NGUYỄN NGỌC VÂN
Phụ trách bộ môn (1982 – 1999)
Phó trưởng bộ môn (2000 – 2003)



TS. NGUYỄN VĂN HÙNG
Trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN.

Bộ môn Dược học được thành lập từ năm 1980, ban đầu là Tổ Bộ môn Dược lý, trực thuộc Phân hiệu đại học Y Hải Phòng, gồm 3 cán bộ giảng dạy (1 dược sỹ CK1, 2 bác sỹ chuyên khoa Dược lý) và 1 kỹ thuật viên. Năm 1999, chính thức thành lập Bộ môn Dược học Trường đại học Y Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 4 năm 2008, Hiệu trưởng Trường đại học Y Hải Phòng đã ra quyết định số 145/QĐ-YHP về việc thành lập 7 Tổ bộ môn thuộc Bộ môn Dược học, gồm Tổ bộ môn Hoá dược, Tổ bộ môn Dược lý và Dược lâm sàng, Tổ bộ môn Bào chế, Tổ bộ môn Thực vật, Tổ bộ môn Dược liệu và Dược cổ truyền, Tổ bộ môn Hoá phân tích và độc chất, Tổ bộ môn tổ chức quản lý dược, gồm 23 cán bộ giảng dạy, trong đó, 12 cán bộ hiện đang thuộc biên chế Bộ môn Dược học và các giảng viên kiêm nhiệm.

Giảng viên bộ môn gồm 1 Tiến sỹ, 5 Thạc sỹ, 4 Bác sỹ và Dược sỹ đại học và 2 kỹ thuật viên. Các giảng viên kiêm chức đều là Dược sỹ có trình độ sau đại học (Thạc sỹ hoặc Chuyên khoa 1) công tác trên địa bàn Hải Phòng.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Bộ môn Dược học có nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu về lĩnh vực Dược lý, Dược lâm sàng. Công tác giảng dạy được thực hiện cho sinh viên trong và sau đại học của Trường đại học Y Hải Phòng. Bộ môn có chức năng nghiên cứu khoa học từ thực nghiệm đến lâm sàng và cộng đồng, các lĩnh vực như sử dụng thuốc, thuốc nam, độc chất, điều trị hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ người bệnh.



Tập thể bộ môn tại phòng làm việc

Xây dựng và duy trì hoạt động của Khoa độc chất, Bệnh viện đa khoa Việt Tiệp, phục vụ bệnh nhân và công tác nghiên cứu khoa học. Xây dựng và quản lý Khoa Dược Bệnh viện đại học Y Hải Phòng.

Từ 2007, Bộ môn được giao nhiệm vụ chuẩn bị nội dung, chương trình, nhân lực phục vụ cho việc mở mã ngành đào tạo Dược sỹ đại học.

III. THÀNH TÍCH

Thực hiện tốt việc giảng dạy các đối tượng sinh viên. 100% bài giảng theo phương pháp tích cực, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

Thực hiện sáng kiến cải tiến giảng dạy thực hành thông qua việc xây dựng tủ thuốc mẫu với sự tham gia của sinh viên.

Hoàn thành viết Tài liệu giảng dạy thực tập môn Dược lý, đưa vào giảng dạy từ 2005, được đánh giá và chỉnh sửa, bổ sung hàng năm.

Viết mới 2 tài liệu giảng dạy: Bài giảng quản lý sử dụng thuốc dùng cho chuyên ngành quản lý và y tế công cộng; và Một số chuyên đề Dược lý lâm sàng, dùng cho đào tạo sau đại học các chuyên ngành lâm sàng.

Giảng dạy sau đại học: bác sỹ chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, cao học theo phương pháp tích cực, sử dụng công nghệ thông tin, khai thác internet, sử dụng tiếng Anh trong một số giờ giảng sau đại học.

Bộ môn đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng tặng Bằng khen trong năm học 2007-2008.

IV. HỢP TÁC QUỐC TẾ:

Trao đổi chương trình giảng dạy Trường Dược thuộc Đại học Samford, Hoa Kỳ, đến thăm và làm việc trong năm 2008. Bộ môn đã có trao đổi về chuyên môn với các Khoa dược/Trường dược thuộc đại học Tổng hợp của Soul (Hàn Quốc), Mayjor (Nhật Bản), Konkhaen (Thái Lan).

V. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

Theo qui hoạch phát triển đã được Bộ y tế phê duyệt, Bộ môn Dược học sẽ phát triển thành Khoa dược, đào tạo dược sỹ bậc đại học. Để hoàn thành nhiệm vụ này, Bộ môn cần tiếp tục thực hiện:

Xây dựng chương trình chi tiết, chuẩn bị giáo trình, tài liệu giảng dạy

Tuyển mới và đào tạo giảng viên chuẩn bị hình thành các Bộ môn trên cơ sở các Tổ bộ môn hiện nay.

Xây dựng các phòng thực hành, Vườn thực vật đáp ứng nhu cầu đào tạo khoảng 50 sinh viên dược mỗi năm.

Thăm quan học tập trong và ngoài nước, chuẩn bị các cơ hội hợp tác về đào tạo Dược sỹ đạt chất lượng.

Tiếp tục đề xuất xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị, bổ sung nhân lực đảm bảo thực hiện tốt việc mở mã ngành dược trong năm 2009.



Hướng dẫn sinh viên bào chế thuốc

BỘ MÔN TAI – MŨI – HỌNG



BS CKII TRẦN NGỌC DŨNG
Phụ trách bộ môn (1979 – 1990)



TS. VŨ VĂN SẢN
Trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- Cùng với sự ra đời và phát triển của nhà trường. Bộ môn Tai - Mũi - Họng được thành lập năm 1979. Trụ sở của bộ môn đồng thời cũng là nơi hướng dẫn thực tập của Bộ môn là khoa Tai - Mũi - Họng Bệnh viện Việt Tiệp. Phụ trách bộ môn thời điểm này là BS chuyên khoa II Trần Ngọc Dũng, trưởng khoa Tai - Mũi - Họng Bệnh viện Việt Tiệp.

- Năm 1984 BS chuyên khoa I Nguyễn Văn Cường được điều về công tác, giữ chức giáo vụ bộ môn. Cùng với BS chuyên khoa II Trần Ngọc Dũng đương nhiệm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong bộ môn. Đối tượng học tập của bộ môn thời gian này là sinh viên Y5 luân khoa, chỉ có một lớp YE khoảng 80 sinh viên và khoảng 50 học viên chuyên tu.

- Năm 1990 BS nội trú, Thạc sỹ Vũ Văn Sản được cử về làm giáo vụ bộ môn, BS chuyên khoa II Trần Ngọc Dũng nghỉ hưu. Phụ trách bộ môn là BS chuyên khoa I Nguyễn Văn Cường.

- Từ năm 1993 BS Cường chuyển công tác.

Thạc sỹ Vũ Văn Sản kiêm phụ trách và giáo vụ bộ môn. Thời điểm này bộ môn thường xuyên có hai cán bộ cơ hữu và hai cán bộ kiêm chức là BS chuyên khoa I Trần Thị Hiền và BS chuyên khoa I Ngô Đức Xương.

- Từ năm 1996 Thạc sỹ Vũ Văn Sản được đề cử làm tổ trưởng bộ môn.

- Từ năm 1999 biên chế bộ môn có ba cán bộ cơ hữu và một giảng viên kiêm chức.

- Năm 2002 Thạc sỹ Vũ Văn Sản bảo vệ xong luận án Tiến Sỹ làm Phó trưởng bộ môn Tai - Mũi - Họng và Trưởng bộ môn năm 2006.

- Năm 2007 bộ môn có 4 thành viên gồm:

1. Tiến Sỹ: Vũ Văn Sản.
2. Thạc Sỹ: Trần Quang Long.
3. Thạc Sỹ: Đoàn Thị Nguyệt Ánh.
4. Bác Sỹ: Phùng Thị Vân Anh.

Ngoài địa điểm tập trung là khoa Tai - Mũi - Họng Bệnh viện Việt Tiệp. Bộ môn đã triển khai khoa Tai - Mũi - Họng mới tại Bệnh viện Trường Đại Học Y làm cơ sở thực tập thứ 2 với nhiều trang thiết bị hiện đại.



Tập thể bộ môn

* Đối tượng đang được đào tạo tại bộ môn gồm:

- SV Y5 luân khoa
- SV chuyên tu
- Cử nhân điều dưỡng chính quy và tại chức
- Chuyên khoa I Răng - Hàm - Mặt

Trong suốt quá trình thành lập và phát triển. Bộ môn tham gia nhiều nghiên cứu khoa học và giảng dạy tại cộng đồng. Tham gia một đề tài cấp Bộ, ba đề tài cấp Thành Phố và trên hai mươi đề tài cấp Cơ Sở.

Hướng dẫn bảo vệ thành công hai luận văn Thạc Sĩ và nhiều luận văn Bác Sĩ đa khoa

* Hướng phát triển: Cùng với sự phát triển nhanh chóng của Trường, bộ môn dự kiến từ năm học 2009 sẽ mở lớp đào tạo chuyên khoa I Tai - Mũi - Họng, tham gia đào tạo chứng chỉ chuyên khoa cho các đối tượng là học viên chuyên khoa I Răng - Hàm - Mặt, Mắt.

- Tiếp tục gửi cán bộ đi đào tạo, tu nghiệp nâng cao trình độ và văn bằng.
- Tăng cường thêm nữa cán bộ giảng viên cả về số lượng và chất lượng.



Hướng dẫn sinh viên thực hành

BỘ MÔN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG



ThS. VŨ VĂN TÚY
Phó trưởng phụ trách bộ môn

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2003, bộ môn Phục hồi chức năng được tách ra từ Bộ môn Điều Dưỡng và Phục hồi chức năng, trở thành bộ môn độc lập.

Hiện tại bộ môn có : 03 bác sĩ : trong đó có 01 Thạc sỹ chuyên ngành Phục hồi chức năng. 01 Thạc sỹ về phương pháp sư phạm và đang được đào tạo Thạc sỹ theo chuyên ngành Phục hồi chức năng, 01 Bác sỹ đã học xong chương trình định hướng Phục hồi chức năng và chuẩn bị thi cao học ngành Phục hồi chức năng.

Họ và tên	Chức danh	ĐT
Ths. Vũ Văn Túy	Phó trưởng bộ môn	0912 160 524
Ths. Bùi Thị Bích Ngọc	Giảng viên	0936 606 008
Bs. Lê Phương Dung	Giảng viên	0902 163 183



Tập thể cán bộ, giảng viên Bộ môn

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÔN

3.1 Giảng dạy: chuyên ngành VLTL và Phục hồi chức năng cho sinh viên y đa khoa năm thứ 5, bác sỹ hệ chuyên tu và các đối tượng khác.

3.2 Nghiên cứu khoa học:

Hướng dẫn sinh viên làm luận văn tốt nghiệp

Thực hiện và tham gia các nghiên cứu cấp bộ, thành phố và cơ sở về tàn tật và Phục hồi chức năng.

3.3 Khám, chữa bệnh

Các bác sỹ của bộ môn đều có mặt tại các khoa Phục hồi chức năng của các bệnh viện lớn như: bệnh viện đa khoa Việt Tiệp và bệnh viện Trẻ em Hải Phòng để nâng cao chuyên môn và là nơi cho sinh viên học tập.

Từ khi bệnh viện trường ĐHY Hải Phòng được thành lập, dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ, ban Giám hiệu nhà trường, bộ môn là một trong số các bộ môn mũi nhọn của bệnh viện Đại học Y Hải Phòng tham gia khám và điều trị.



Điều trị cho bệnh nhân

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

4.1 Tiếp tục học tập và nâng cao chuyên môn bằng đào tạo sau đại học, nghiên cứu sinh về chuyên ngành Phục hồi chức năng.

4.2 Tiếp tục củng cố và hoàn thiện bộ môn để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy

4.3 Làm các nghiên cứu khoa học và ứng dụng trong đào tạo cũng như trong phòng ngừa và Phục hồi chức năng cho người tàn tật

4.4 Khám chữa bệnh cho cộng đồng, cung cấp dịch vụ Phục hồi chức năng cho cộng đồng

BỘ MÔN Y HỌC CỔ TRUYỀN



TS LƯƠNG TRẦN KHUÊ
Trưởng bộ môn



Th.S NGUYỄN THỊ THU HIỀN
Phó trưởng bộ môn

I. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN BỘ MÔN VÀ LÃNH ĐẠO QUA CÁC THỜI KỲ

1. Thời kỳ 1979 – 1985:

Trong 2 năm đầu 1979 – 1980, các giảng viên của bộ môn Y học cổ truyền – Trường Đại học Y Hà Nội về giảng dạy cho các sinh viên Y5. Đó là các thầy cô giáo: Giáo sư Trần Thuý, Bác sĩ Phạm Hoàng, bác sĩ Phạm Văn Trịnh, bác sĩ Nguyễn Thị Đức, bác sĩ Trần Quang Đạt, bác sĩ Nguyễn Văn Hiếu. Năm 1981, bác sĩ Lương Trần Khuê về công tác tại bộ môn, vừa là trợ giảng kiêm giáo vụ bộ môn, bộ môn đặt tại khoa Y học cổ truyền – bệnh viện Việt Tiệp.

1. Thời kỳ 1986 –1990:

Năm 1986, bộ môn có thêm bác sĩ Nguyễn Minh Thụy về công tác. Năm 1989, bộ môn Y học cổ truyền được chuyển sang bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng do sự lớn mạnh của bệnh viện về cơ sở vật chất cũng như giường bệnh. Năm 1990, bộ môn có thêm bác sĩ Phí Văn Tiến về công tác

2. Thời kỳ từ năm 2000 đến nay:

Bộ môn có 5 cán bộ giảng viên trong biên chế. Nhiệm vụ của bộ môn là giảng dạy cho các đối tượng Y5 đa khoa, sinh viên chuyên tu, cử nhân điều dưỡng, chuyên khoa định hướng YHCT, CK I YHCT. Tham gia điều trị cho bệnh nhân tại bệnh viện và nghiên cứu khoa học.

II. DANH SÁCH CÁN BỘ BỘ MÔN VÀ GIẢNG VIÊN KIÊM NHIỆM:

1. Tiến sĩ Lương Trần Khuê - Trưởng bộ môn.
2. Thạc sĩ Nguyễn Thị Thu Hiền – Phó trưởng bộ môn
3. Thạc sĩ Nguyễn Minh Thụy – giảng viên.
4. Nguyễn Thị Thùy Dung – giảng viên
5. Y sĩ Lê Thị Duyên Hà - kỹ thuật viên.

Giảng viên kiêm nhiệm:

Bệnh viện YHCT Hải Phòng

1. Thạc sĩ Ngô Quang Hùng – Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
2. Thạc sĩ Đoàn Hải Nam – Trưởng khoa Phục hồi chức năng.

Khoa YHCT Trường Đại học Y Hà Nội

1. PGS. TS Nguyễn Nhược Kim – Trưởng khoa YHCT
2. PGS. TS Phạm Văn Trịnh – Phó trưởng khoa YHCT
3. TS. Đặng Kim Thanh – Phó trưởng khoa YHCT
4. BS. CKII Trần Quang Đạt – giảng viên khoa YHCT
5. TS. Phạm Thúc Hạnh – Học viện YHCT

III.NHỮNG THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

- Hoàn thành tốt công tác giảng dạy và điều trị bệnh nhân tại bệnh viện.
- Tham gia nghiên cứu khoa học đề phục vụ cho giảng dạy.
- Tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (bộ môn có 4 giảng viên thì có 1 tiến sĩ, 2 thạc sĩ, 1 bác sĩ)
- Bộ môn nhiều năm đạt danh hiệu tổ lao động giỏi.
- Năm học 2002-2003, 2005-2006, 2006 – 2007, 2007- 2008 đạt danh hiệu tổ lao động xuất sắc.
- Năm học 2007 – 2008: Bộ môn được tặng bằng khen của UBND thành phố Hải Phòng, và đang được Bộ Y tế xét tặng bằng khen.

IV.PHƯƠNG HƯỚNG PHẤN ĐẤU TRONG THỜI GIAN TỚI:

- Hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy cho các đối tượng sinh viên đa khoa, sinh viên chuyên tu, cử nhân điều dưỡng học tập tại bộ môn.
- Phát triển các loại hình đào tạo: chuyên khoa YHCT, cao học. Không ngừng cải tiến phương pháp giảng dạy.
- Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học.
- Các cán bộ của bộ môn không ngừng học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt: chuyên môn, ngoại ngữ, tin học...
- Phấn đấu đạt danh hiệu tổ lao động xuất sắc trong các năm học tới.



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN NỘI



GS VŨ ĐÌNH HẢI
Nguyên Trưởng bộ môn



TS. NGUYỄN THANH GIANG
Nguyên Phó trưởng bộ môn



BS CKII NGUYỄN ĐỨC THANH
Nguyên Phó trưởng bộ môn



TS. ĐỖ THỊ VÂN
Trưởng bộ môn



TS. HOÀNG ĐĂNG MỊCH
Phó trưởng bộ môn



PGS.TS. NGUYỄN THỊ DUNG
Phó trưởng bộ môn



TS. ĐỖ THỊ TÍNH
Phó trưởng bộ môn

I. LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM VÀ HIỆN TẠI

- Nguyên trưởng Bộ môn : GS Vũ Đình Hải
 - Nguyên phó trưởng bộ môn: PGS.TS Nguyễn Thanh Giang (Mất 1992)
 - Nguyên Phó trưởng bộ môn: BS.CKII. Nguyễn Đức Thanh
- Hiện tại bộ môn có 20 giảng viên (13 cán bộ biên chế và 7 giảng viên kiêm nhiệm)

Lãnh đạo bộ môn hiện nay:

1. Trưởng bộ môn: PGS TS Đỗ Thị Vân.
2. Phó trưởng bộ môn: PGS TS Nguyễn Thị Dung.
3. Phó trưởng bộ môn: TS Đỗ Thị Tính.
4. Phó trưởng bộ môn: TS. Hoàng Đăng Mịch

Các giảng viên, cán bộ:

- | | |
|----------------------------------|--------------------------------|
| 5. TS Phạm Văn Nhiên | 13. BS Nguyễn Thị Kim Anh |
| 6. BS.CKII. Ngô Văn Diễn | 14. TS Trần Thanh Cảng |
| 7. BS Vũ Thị Thu Trang | 15. TS Bùi Thị Hà |
| 8. Ths Phạm Văn Tú | 16. BS.CKII. Nguyễn Thắng Toàn |
| 9. BS Vũ Mạnh Tân – đang học NCS | 17. BS.CKII. Nguyễn Bằng Phong |
| 10. BS Lê Thị Diệu Hiền | 18. BS. CKI. Nguyễn Văn Rót |
| 11. BS Kê Thị Lan Anh | 19. BS.CKI. Nguyễn Văn Hạnh |
| 12. BS Đặng Thanh Xuân | 20. KTV: Nguyễn Thị Phúc Hạnh |

Bộ môn có 12 cán bộ hiện đang kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo trường, phó các khoa phòng và lãnh đạo bệnh viện Việt Tiệp, bệnh viện trường Đại học Y Hải Phòng.

Cơ sở thực hành Bộ môn Nội tại 3 địa điểm:

- Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng
- Bệnh viện của trường đại học Y Hải Phòng
- Khoa Nội bệnh viện quận Kiến An

II. HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY

• Giảng dạy sau và trên đại học

Chuyên khoa cấp I ngành Nội khoa. Bác sĩ CKII: chuyên ngành hô hấp, chuyên ngành tim mạch. Cao học Nội. Bác sĩ Nội trú bệnh viện.

• **Giảng dạy đại học** : bác sĩ đa khoa hệ chính qui, bác sĩ đa khoa hệ chuyên tu, bác sĩ đa khoa hệ chuyên tu cử tuyển để phục vụ nhân dân vùng sâu, đại học cử nhân điều dưỡng hệ chính quy, cử nhân điều dưỡng hệ tại chức

- Nghiên cứu khoa học:

- Bộ môn đã và đang thực hiện 9 đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố (trong đó 7 đề tài đã nghiệm thu, 2 đề tài đang thực hiện)
- Hàng trăm đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.
- Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và làm luận văn tốt nghiệp: 60 đề tài
- Thành tích nghiên cứu khoa học:
 - + 1 giải nhất ở Hội nghị khoa học tuổi trẻ Toàn quốc 2004
 - + 1 giải nhì ở Hội nghị khoa học tuổi trẻ Toàn quốc 2006
 - + 2 giải ba ở hội nghị khoa học tuổi trẻ toàn quốc 2000 và 2002

IV. THÀNH TÍCH

- 2 phó giáo sư
- 1 Nhà giáo ưu tú
- 1 bằng khen Thủ tướng cho tập thể bộ môn năm 2004
- 3 Bằng khen của Bộ Y Tế (Bộ môn 1; Cá nhân 2)
- 2 bằng khen của Chủ Tịch Ủy Ban Nhân dân thành phố Hải Phòng
- 8 năm Bộ môn Nội là tập thể lao động xuất sắc.



Tập thể Bộ môn tại nơi làm việc

BỘ MÔN NGOẠI & PHẪU THUẬT THỰC HÀNH
LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM

PGS. TS ĐỖ QUANG
Nguyên Phó chủ nhiệm bộ môn

BS CKII HOÀNG VĂN THẮNG
Nguyên Phó chủ nhiệm bộ môn
từ 1999



PGS TS ĐOÀN VĂN ĐẰM
Nguyên Phó chủ nhiệm bộ môn



PGS TS ĐỖ PHÚ ĐÔNG
Nguyên Phó chủ nhiệm bộ môn

LÃNH ĐẠO ĐƯƠNG NHIỆM



BS CKII. LÊ THẾ CƯỜNG
Trưởng bộ môn



BS CKII. LÊ TRUNG DŨNG
Phó trưởng bộ môn



BSCKII. VŨ ĐỨC CHUYỀN
Phó trưởng bộ môn



TS. PHẠM VĂN DUYỆT
Phó trưởng bộ môn



BS CKII BÙI THANH DOANH
Phó trưởng bộ môn



PGS.TS. NGUYỄN CÔNG BÌNH
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN:

- Bộ môn ra đời đầu tiên từ khi trường còn là cơ sở II của Đại học Y Hà Nội (1979) với 01 cán bộ giảng viên. Đến nay Bộ môn gồm 12 cán bộ. Bên cạnh đó, Bộ môn hiện có trên 30 giảng viên kiêm chức gồm các Bác sĩ, PGS, TS, BSCKII... là các Phó giám đốc, Trưởng - Phó các khoa Ngoại các Bệnh viện Trung Ương và Thành phố.

II. ĐÀO TẠO – NGHIÊN CỨU KHOA HỌC:

- Quy mô và hình thức đào tạo liên tục được phát triển:

+ Đào tạo BS đa khoa: Hàng năm có khoảng 900 lượt sinh viên chính quy gồm Y3, Y4, Y6 và khoảng 200 lượt sinh viên Chuyên Tu năm thứ hai và năm thứ tư học tập tại Bộ môn.

+ Đào tạo Cử nhân Điều Dưỡng: Đến nay có hàng trăm lượt sinh viên CNDD chính quy và tại chức năm thứ ba học tập tại Bộ môn.

+ Đào tạo sau Đại học: Đến nay đào tạo 02 khoá bác sĩ CKII, 14 khoá BSCKI, 01 khoá cao học, đang hoàn chỉnh hồ sơ mở mã ngành bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa.

+ Nghiên cứu khoa học: Toàn thể cán bộ Bộ môn tích cực tham gia nghiên cứu khoa học. Đến nay đã thực hiện khoảng 60 đề tài cấp cơ sở và tham gia nhiều đề tài cấp Bộ và cấp thành phố.

III. CÔNG TÁC KHÁC.

- Toàn thể giảng viên Bộ môn trực tiếp tham gia công tác chuyên môn tại Bệnh viện Việt Tiệp và Bệnh viện trường trong đó 05 giảng viên giữ các cương vị trưởng, phó các khoa Ngoại.

- Toàn thể cán bộ giảng viên tích cực tham gia công tác Đảng, đoàn thể. Hiện có 08 giảng viên là Đảng viên, 02 đồng chí là Đảng uỷ viên, 01 đồng chí nguyên là Bí thư Đảng uỷ, 01 đồng chí là Bí thư Đoàn trường.

IV. THÀNH TÍCH:

- Tập thể Bộ môn liên tục đạt tổ lao động giỏi, 09 năm đạt tổ lao động xuất sắc.

- Bộ môn được Bộ Y tế, UBND Thành Phố tặng bằng khen.

- 06 cán bộ được Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Y tế tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và kỷ niệm chương “Vì sức khoẻ nhân dân”, 02 cán bộ được TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”.

- Nhiều cá nhân được Bộ Y tế, UBND Thành Phố tặng bằng khen.



Tập thể bộ môn Ngoại – Phẫu thuật thực hành

BỘ MÔN PHỤ SẢN



PGS LÊ ĐIỀM GIÁM ĐỐC BV PHỤ SẢN HP
Nguyên Trưởng bộ môn



BS. CKII NGUYỄN ĐỨC LÂM
Nguyên Phó trưởng bộ môn



BS. CKII LÊ THANH BÌNH
Trưởng bộ môn



BS. CKII TRẦN VIỆT PHƯƠNG
Phó trưởng bộ môn

Trước năm 1978 (trước khi thành lập phân hiệu ĐHY Hải Phòng)

Bộ môn Sản là đơn vị thực hành của ĐHY Hà Nội

- Các giáo viên:

+ Các giáo viên của trường ĐHY HN xuống giảng dạy từng đợt: Bs Trần Hán Chúc, Bs Trần Ngọc Can, Bs Nguyễn Minh Nguyệt, BS Phạm Thị Hoa Hồng, BS Vương Tiến Hoà, BS Vũ Nhật Thăng, BS Kỷ,... Giáo vụ lúc đó là BS Nguyễn Thu Thoa theo dõi và quản lý sinh viên

+ Khoa sản của HP có giảng viên khiêm chức: BS Lê Điem, BS Hoàng Thế Cường, BS Nguyễn Đức Lâm, BS Nguyễn Tân Quang cùng phối hợp tham gia hướng dẫn (chủ yếu hướng dẫn lâm sàng)

- Đối tượng là sinh viên năm thứ 4 của trường ĐHY HN xuống thực tập

*** Phân hiệu ĐHY Hải Phòng (Từ năm 1978 đến năm 1999)**

- Tổ Bộ môn trở thành Bộ môn Phụ Sản do Bs Lê Điem (năm 1986 : Bs Lê Điem được phong phó giáo sư) là Trưởng Bộ môn.

- Đầu năm 1978 - thành lập Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng và trở thành đơn vị thực hành của phân hiệu ĐHY HP.

Bộ môn bao gồm: PGs Lê Điem, Bs. CKII Nguyễn Đức Lâm, Ts Hoàng Thế Cường, Bs. CKII Nguyễn Tân Quang

- Năm 1980 - 1991 có thêm:

+ Bs Nguyễn Quốc Huân - giáo vụ bộ môn

+ Năm 1981: Bs Lê Thanh Bình, Bs Trần Việt Phương

+ Năm 1987: Bs Đặng Vũ Hiền, Bs Nguyễn Quang Tiệp

- Năm 1991- năm 1997:

+ Năm 1991: Bs Nguyễn Quốc Huân đi Angola, Bs Nguyễn Đức Lâm phụ trách bộ môn và Bs Trần Việt Phương là giáo vụ bộ môn

- Từ năm 1997- năm 1999: Bs Lê Thanh Bình phụ trách bộ môn cùng với Bs Nguyễn Quang Tiệp là giáo vụ bộ môn

- **Đối tượng sinh viên:**

+ Từ năm 1978 đến năm 1983: tiếp nhận các sinh viên năm thứ 4 của trường ĐHY HN chuyển xuống thực tập

+ Từ năm 1984 trở đi: bắt đầu đào tạo sinh viên bao gồm Y4, Y6, hệ chính quy và chuyên tu học hoàn toàn tại HP

+ Từ năm 1982 , là cơ sở đào tạo BS

CKI của trường ĐHY HN (ở khu vực vùng đông bắc)

*** Trường ĐHY HP được thành lập từ năm 1999 - nay:**

- Từ năm 1999 - năm 2003:

+ Bs Lê Thanh Bình là phó Trưởng, phụ trách bộ môn

+ Bs Nguyễn Quang Tiệp là giáo vụ bộ môn

- Từ năm 2004 đến nay:

+ Trưởng bộ môn: Bs CKII Lê Thanh Bình

+ Phó trưởng bộ môn: Bs CKII Trần Việt Phương

+ Giáo vụ bộ môn: Th.s Lại Thị Nguyệt Hằng

+ Các giảng viên: Th.s Ngô Thị Uyên, Th.s Đào Hải Yến, Th.s Bùi Thị Minh Thu, Bs Nguyễn Hoàng Trang, Bs Nguyễn Quang Tiệp, Bs Ngô Ngọc Loát, Bs Thái thị Huyền và KTV Nguyễn Hương Quế

- **Đối tượng sinh viên hiện nay:** Cử nhân Điều dưỡng, Y4, Y6, Chuyên tu - cử tuyển, Bs CKI và Bs CKII

- Ngoài bệnh viện chính là Bệnh viện Phụ sản HP, bộ môn mở thêm cơ sở thực địa tại Bệnh viện Kiến An với cơ sở vật chất hiện đại.

- Hiện tại, Bộ môn giảng dạy bằng chương trình chuẩn thống nhất trong toàn quốc về phương pháp giảng dạy, phương pháp lượng giá (ngân hàng test).

- Dự kiến áp dụng triển khai thi kiểm tra hết môn và thi chứng chỉ sau đại học tự động trên máy tính trong thời gian sắp tới.

*** Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế:**

- Nhiều đề tài của các Bác sĩ Lê Thanh Bình, Trần Việt Phương, Ngô Thị Uyên... được đăng trong Tạp chí Phụ sản, Tạp chí Y học Việt Nam, Tạp chí Y học thực hành... Tiêu biểu như : " Một số đặc điểm dịch tễ học và nguy cơ ác tính của bệnh tế bào nuôi tại Hải phòng trong 5 năm 1995 - 1999 "

- Tạp chí Phụ Sản, số 3 - Hội Phụ Sản Việt Nam- tháng 7/ 2002 - tr : 21 - 25 của BS Lê Thanh Bình - Nguyễn Hoàng Trang. “ Đánh giá bước đầu hiệu quả điều trị u xơ cơ tử cung bằng Mifepristone ”. Hội nghị Quốc tế Sản Phụ khoa Việt Pháp tại Hà Nội, tháng 4 / 2009 của BS Lê Thanh Bình và Vũ Đức Thắng

- Bộ môn tham gia dự án “Tăng cường giảng dạy sức khỏe sinh sản” cho các trường ĐHY với sự giúp đỡ của tổ chức Pathfinder International và Trường Đại học UCSF Sanfrancisco Hoa kỳ.

- Tham gia dự án Việt Nam - Hà Lan.



Tập thể cán bộ, giảng viên Bộ môn

BỘ MÔN NHI



BS CKII VŨ VĂN VĨNH
Trưởng bộ môn
TỪ 1980 - 1983



BS CKII NGUYỄN VĂN TIẾP
Phó trưởng bộ môn
(1986 – 1993)



NGUT. PGS. TS. BSCKII
NGUYỄN KHẮC SƠN
Phó trưởng bộ môn
(1994 – 2006)



PGS.TS. NGUYỄN NGỌC SÁNG
Trưởng bộ môn



BSCKII. NGUYỄN THỊ THU THỦY
Phó trưởng bộ môn



PGS.TS. VŨ THỊ THỦY
Phó trưởng bộ môn

I. CÁN BỘ TIỀN NHIỆM

1. BSCKII Vũ Văn Vĩnh – Trưởng bộ môn từ 1980 – 1993
2. BSCKII Nguyễn Văn Tiếp – Phó trưởng bộ môn từ 1986 -1993
3. NGUT. PGS. TS. BSCKII .Nguyễn Khắc Sơn – Trưởng bộ môn từ 1994 – 2006

II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Bộ môn được hình thành từ tháng 11/ 1977, Cán bộ đương nhiệm hiện nay:

1. PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng - Trưởng bộ môn
2. PGS.TS. Vũ Thị Thủy - Phó trưởng bộ môn
3. BSCKII. Nguyễn Thị Thu Thủy - Phó trưởng bộ môn

Bộ môn có 12 giảng viên và 1 kỹ thuật viên. Gồm: 02 PGS. TS, 01 tiến sĩ, 02 thạc sĩ, 01 BSCKII, 01 BSCKI, 05 Bác sĩ, 01 kỹ thuật viên

Giảng viên kiêm chức của Bộ môn là ban giám đốc, trưởng khoa, phó khoa Bệnh Viện Trẻ Em Hải Phòng đều có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa II, chuyên khoa I

III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

- **Đào tạo đại học:**

- + Giảng dạy cho các lớp sinh viên Y4, Y6, Chuyên tu, cử nhân điều dưỡng
- + Giảng dạy cho sinh viên Y4, Chuyên tu tại cộng đồng

+ Giảng dạy các khoa huấn luyện kỹ năng xử trí lồng ghép các bệnh thường gặp ở trẻ em (IMCI) cho các Y, bác sĩ tuyến quận huyện

- **Đào tạo sau đại học:** đào tạo được 6 khóa chuyên khoa sơ bộ Nhi, 8 khóa chuyên khoa cấp I Nhi, 02 khóa Cao học Nhi, đang đào tạo nội trú Nhi

- Phát triển tài liệu học tập:

+ Xuất bản 2 tập Nhi khoa Sau Đại Học năm 2007

+ Biên soạn được 02 tập tài liệu học lý thuyết, 01 tập tài liệu học thực hành cho sinh viên đa khoa

+ Xây dựng được 01 bộ test lượng giá cho sinh viên đa khoa



Giảng viên Bộ môn đang hướng dẫn sinh viên thực tập

IV. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

90% giảng viên trong bộ môn có đề tài báo cáo trong hội nghị khoa học của trường. Cùng với nhà trường, bộ môn đã tổ chức các buổi hội thảo về phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học với chuyên gia của nước ngoài: Mỹ, Úc, Hà Lan, Pháp. Tổ chức thành công hội nghị khoa học về động kinh trẻ em, có sự tham gia của giáo sư người Pháp. Tổ chức thành công hội thảo Nhi khoa Việt- Mỹ về cấp cứu sơ sinh năm 2009

Kết quả nghiên cứu khoa học của bộ môn Nhi trong nhiều năm khá thành công:

-166 đề tài khoa học cấp cơ sở đã báo cáo tại các hội nghị khoa học. Trong đó có 8 đề tài được báo cáo tại hội nghị khoa học trẻ toàn quốc (02 đề tài đạt giải nhất, 6 đề tài đạt giải 3)

- 02 đề tài cấp thành phố đạt loại xuất sắc

- 01 đề tài cấp bộ đạt loại xuất sắc

- 01 đề tài nhánh cấp bộ

- 02 đề tài nhánh cấp nhà nước

V. THÀNH TÍCH

- **Cá nhân**

+ 80 lượt chiến sĩ thi đua và giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở

+ 04 chiến sĩ thi đua cấp thành phố

+ 08 lượt chiến sĩ thi đua cấp ngành

+ 04 giảng viên được tặng bằng khen của bộ Y Tế

+ 01 giảng viên được tặng bằng khen của thủ tướng chính phủ



Giảng viên Bộ môn và giảng viên kiêm nhiệm

- **Tập thể**

+ Bộ môn đã 18 năm đạt tổ danh hiệu tổ đội Lao động XHCN và Tập thể lao động xuất sắc

- + Năm 1999: được tặng bằng khen của bộ Y Tế, quyết định số 940/QĐ-BYT ngày 21 tháng 10 năm 1999
- + Năm 2004 được tặng bằng khen của thủ tướng chính phủ, quyết định số 1337/QĐ/TTg ngày 15 tháng 12 năm 2004
- + Năm 2007: được tặng bằng khen của bộ Y Tế, quyết định số 3357/QĐ-BYT, ngày 10 tháng 3 năm 2008



Tập thể bộ môn tại phòng làm việc



Tập thể cán bộ với sinh viên

BỘ MÔN THẦN KINH



BSKKI. NGUYỄN BÁ BÔI
Trưởng bộ môn

Thần kinh học lâm sàng là môn khoa học cơ bản và ứng dụng việc hiểu biết cấu trúc, chức năng sinh lí và sinh lí bệnh hệ thần kinh làm cơ sở cho việc ngăn ngừa và chữa trị các rối loạn thần kinh ở người. Trong 35.000 gen của bộ gen người thì có tới 1/3 số đó tham gia mã hoá hệ thần kinh mà phần cao nhất là não bộ. Bộ não là cơ quan của ý thức, nhận thức, đạo đức và cảm xúc nhân bản... Nói gọn lại nhiệm vụ tối hậu của y học là bảo vệ bộ não. Vì vậy, xây dựng và phát triển môn thần kinh học lâm sàng là một tất yếu thuận theo lẽ tự nhiên và quá trình tiến hoá của một trường đại học y hướng đến những giá trị khoa học hài hoà với những hiện thực nhân văn cao quý.

Việc dạy và học môn Thần kinh lâm sàng ở đại học y khoa Hải Phòng có thể chia làm 3 giai đoạn:

Giai đoạn I (1979 – 1989)

Thời kì này chương trình lí thuyết lâm sàng Thần kinh dành cho sinh viên y5 được thực hiện bởi các giảng viên của bộ môn Thần kinh trường đại học y khoa Hà Nội. Có thể nói sự giúp đỡ nhiệt tình và sự ủng hộ vô tư của các bác sĩ – giảng viên của bộ môn Thần kinh trường đại học y khoa Hà Nội để lại trong lòng sinh viên và các bác sĩ còn non trẻ chúng tôi thời bấy giờ những dấu ấn lành mạnh và tốt đẹp. Còn nhớ thầy Nguyễn Văn Đăng, thầy Đoàn Liên Thanh và thầy Nguyễn Chương hồi đó rất năng nổ xuống Hải Phòng giảng bài và hội chẩn những trường hợp bệnh nhân khó. Các thầy đã tháo gỡ cho chúng tôi rất nhiều những vướng mắc lâm sàng. Chúng tôi tiếp thu được nhiều bổ ích từ các thầy. Đó là điều chúng tôi luôn luôn tri ân.

Đặc biệt chúng tôi không bao giờ quên thầy Khánh, cô Mai, cô Mỹ, cô Hương – những người đã hết mình vì sinh viên và góp phần phát triển chuyên ngành Thần kinh cho đại học y khoa Hải Phòng. Bên cạnh sự trợ giúp từ bên ngoài, nhà trường đã chuẩn bị những nội lực cần thiết làm nền móng cho sự phát triển sau này. Điều cần nhấn mạnh ở đây là ngay từ khi bộ môn còn non trẻ, biên chế nghèo nàn nhà trường vẫn mạnh dạn cử một bác sĩ trợ lí giảng viên của trường đi đào tạo dài hạn tại viện sau đại học thuộc nước Cộng hoà Tiệp Khắc cũ (1983 – 1985) làm nòng cốt cho sự phát triển của bộ môn sau này.

Tuy còn gặp nhiều khó khăn và lực lượng giảng viên còn mỏng, bộ môn đã có được sự khởi đầu đúng đắn và đã gieo trồng được hạt giống khoẻ mạnh trên mảnh đất có đủ các điều kiện cần thiết để phát triển nên cây trái trưởng thành. Sự hợp tác có hiệu quả và đậm đà tình nghĩa giữa bộ môn Thần kinh trường đại học y khoa Hà Nội và bộ môn Thần kinh trường đại học y khoa Hải Phòng có một ý nghĩa quan trọng, làm đà thúc đẩy và cổ vũ lớn lao cho đến tận bây giờ. Đó là những mẫu mực của sự truyền trao kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy, tình đồng nghiệp, tình người thân thiết và đẹp đẽ.

Trong giai đoạn này, bộ môn đã thích ứng và hợp tác với nhiều chuyên khoa khác, đặc biệt chẩn đoán hình ảnh học Thần kinh. Trong đó chụp động mạch não và chụp tuỷ cản quang do khoa – bộ môn Thần kinh phối hợp với khoa X-quang bệnh viện Việt Tiệp là hai nét chính, nổi bật trong suốt thời kì đầu. Bộ môn cũng có những công trình được báo cáo ở Hội nghị y học trẻ toàn quốc năm 1982: “ Sử dụng thuốc cản quang tan trong nước để thăm dò ống sống đoạn L,S ”, “ Điều trị suy nhược thần kinh bằng thư giãn luyện tập” – một lĩnh vực đòi hỏi rất nhiều kiến thức tổng hợp.

Giai đoạn II (1989 – 1999)

Trong thời kì này bộ môn có 3 giảng viên. Bộ môn đã có thể đảm nhận toàn bộ chương trình lí thuyết và thực hành cho sinh viên luân khoa thần kinh y5. Ở đây phải kể đến công sức của các bác sĩ khoa Thần kinh bệnh viện Việt Tiệp trong giảng dạy lâm sàng cho sinh viên y5. Đó là các bác sĩ Đặng Văn Toàn và bác sĩ Lưu Văn Xích và một số các bác sĩ khác. Từ năm 1993, một bác sĩ giảng viên nhà trường chuyển công tác về Hà Nội, hiện giờ bác sĩ này là trưởng khoa Thần kinh bệnh viện hữu nghị Việt Xô. Đến năm 2006, do sự cần thiết phải hợp lí hoá gia đình, bác sĩ Khúc Thị Nhện, một giảng viên có năng lực lại xin chuyển về bệnh viện E Hà Nội. Hiện nay, bác sĩ là phó khoa thần kinh của bệnh viện E. Nét nổi bật của giai đoạn này là các bác sĩ nhà trường và viên chức đã độc lập giảng dạy lí thuyết và thực hành cho sinh viên y5.

Giai đoạn III (1999 – 2009)

Bác sĩ Trưởng bộ môn vừa là trưởng khoa Thần kinh bệnh viện Việt Tiệp đã tạo được vị thế và uy tín cần thiết làm nền tảng vững chắc cho sự phát triển của bộ môn và làm nơi thực tập có hiệu quả cho sinh viên dài hạn và ngắn hạn. Hiện tại, bộ môn có 04 giảng viên: trong đó 1 bác sĩ chuyên khoa I; 1 thạc sĩ; 1 bác sĩ đang theo học cao học và 1 bác sĩ giảng viên đang chuẩn bị chương trình học cao học. Các bác sĩ bộ môn đã thực hiện một số công trình nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tai biến mạch máu não, động kinh, các bệnh nhiễm trùng và kí sinh trùng hệ thần kinh. Bộ môn đã hợp tác chặt chẽ và thân thiện với 4 bác sĩ thuộc biên chế bệnh viện tạo nên một thực thể đoàn kết, trung thực, gắn bó trong công tác chữa trị bệnh nhân, giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Bác sĩ trưởng bộ môn vừa là Ủy viên ban chấp hành trung ương Hội thần kinh học Việt Nam, Ủy viên thường vụ Hội phòng chống đột quỵ Việt Nam, Ủy viên ban chấp hành Hội chống động kinh Việt Nam. Vừa là trưởng bộ môn bác sĩ còn là Trưởng chi nhánh Pháp ngữ đại học y Hải Phòng từ năm 2000. Bác sĩ còn được giám đốc Sở y tế Hải Phòng chỉ định là bác sĩ đầu ngành chuyên khoa thần kinh thành phố Hải Phòng.



Tập thể bộ môn Thần Kinh

BỘ MÔN TRUYỀN NHIỄM



GS. HOÀNG THÚC THÙY
Nguyên Trưởng bộ môn



BSK II BÙI BÍCH THỦY
Trưởng bộ môn

I. GIỚI THIỆU BỘ MÔN

Bộ môn truyền nhiễm nằm ngay trong khoa truyền nhiễm bệnh viện Việt Tiệp số 1 Đường Nhà Thương thành phố Hải Phòng. Chủ nhiệm bộ môn đầu tiên là giáo sư Hoàng Thúc Thùy, người thầy thuốc, một nhà giáo mẫu mực, người đã đặt nền móng tạo dựng một bộ môn truyền nhiễm với các giảng viên nhiệt tình, tâm huyết, năng động và thân thiện.

Các giảng viên qua các thời kỳ : Chủ nhiệm bộ môn, chủ nhiệm khoa truyền nhiễm GS Hoàng Thúc Thùy, các giảng viên kiêm chức khác: Nguyễn Văn Thoa, Nguyễn Thị Minh, Ngô Lương Đạm, Nguyễn Thị Tuyết đã có những đóng góp quan trọng trong công tác đào tạo các thế hệ sinh viên.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ KHÁM CHỮA BỆNH

Bộ môn chịu trách nhiệm đào tạo về các bệnh truyền nhiễm cho các bác sĩ đa khoa và các bác sĩ học sau đại học của trường đại học Y Hải Phòng

Các giảng viên đều là các bác sĩ lâm sàng trực tiếp chăm sóc các bệnh nhân truyền nhiễm tại khoa truyền nhiễm bệnh viện Việt Tiệp.

Tham gia tích cực vào các hoạt động trong lĩnh vực HIV/AIDS: trực tiếp chăm sóc và điều trị các bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, tham gia giảng dạy về HIV/AIDS tại trường Đại học Y Hải Phòng và các chương trình AIDS Quốc gia cũng như các hoạt động về HIV/AIDS tại cộng đồng.

Các giảng viên trong bộ môn được đào tạo và tham gia đào tạo cho quốc gia về chăm sóc giảm nhẹ, một lĩnh vực rất mới tại Việt nam,

Bộ môn sẽ tham gia đào tạo trực tuyến về chăm sóc giảm nhẹ cho các bác sĩ, y tá, người chăm sóc có nhu cầu về lĩnh vực này.

III. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Bộ môn có nhiều nghiên cứu khoa học giá trị: nghiên cứu về viêm não người lớn, bệnh dịch hạch, nhiễm khuẩn huyết, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bệnh tả, viêm màng não, đặc biệt là các nghiên cứu về viêm gan do vi rút, các bệnh nhiễm trùng cơ hội trên bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, về điều trị giảm đau, về chăm sóc giảm nhẹ...

BỘ MÔN UNG BƯỚU



TS – BSCKII. NGUYỄN LAM HÒA
Trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Ngành Ung Bướu là chuyên ngành thực ra đã có từ lâu đời, đó là chuyên ngành ung thư và các bướu lành. Tất cả các chuyên ngành trong y học ít nhiều đều có liên quan với căn bệnh ung thư, đây cũng chính là lý do để cho chuyên ngành Ung Bướu được ra đời.

Ngày 31 tháng 3 năm 2006, được sự đồng ý của Bộ Y tế và Trường ĐHY Hải Phòng, Bộ môn Ung Bướu của trường ĐHY Hải Phòng đã được tách ra từ Bộ môn Ngoại của Trường ĐHY Hải Phòng và hoạt động với tư cách là Bộ môn độc lập đến nay.

Ngay từ khi mới ra đời, nhờ có sự giúp đỡ từ các Bộ môn Ung Bướu của các trường ĐHY Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, Bộ môn Ung Bướu của trường ĐHY Hải Phòng đã có một kế hoạch rất rõ ràng và đầy đủ, bảo đảm chất lượng tốt trong giảng dạy sinh viên và các chương trình cho các Bác sỹ sau đại học.

II. HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VÀ KHÁM CHỮA BỆNH

Bộ môn hiện nay có 3 cán bộ: 1-Tiến sỹ.BsCK2, 1 Thạc sỹ và 1 Bác sỹ chuyên khoa. Ngoài ra Bộ môn có đội ngũ cán bộ giảng dạy kiêm chức khá vững vàng: 1-BsCK2, 2 Thạc sỹ.

Bộ môn giảng dạy sinh viên năm thứ 6, sinh viên Chuyên tu năm cuối, các lớp Bác sỹ chuyên khoa cấp 2 của các chuyên ngành khác (Sản-Phụ khoa, Nội, Ngoại ...).

Bộ môn tham gia điều trị bệnh nhân tại Khoa Ung Bướu bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng với 4 chức năng của Ngành do Bộ Y tế quy định: Phẫu thuật, hoá trị, xạ trị và chăm sóc bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối.

III. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Bộ môn tuy mới ra đời nhưng cũng đã tham gia nghiên cứu khoa học ở bệnh viện và của Sở Y tế thành phố Hải Phòng, với các đề tài cấp Bộ, cấp Ngành và đã được nghiệm thu kết quả tốt.



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN MẮT



TS. BS KHÚC THỊ NHỰN
Trưởng bộ môn



Th.S NGUYỄN ĐƯỢC
Phó trưởng bộ môn

Bộ môn Mắt ĐHY Hải Phòng được thành lập từ năm 1979 cùng với sự ra đời của nhà trường. Trưởng Bộ môn đầu tiên là Bs. CKII Trần Kiện (1979-1987), tiếp theo đó là Bs. CKII Nguyễn Kế Xuân (1987-2000), từ tháng 2/2000 đến nay TS. BS. Khúc Thị Nhựn là Trưởng Bộ môn.

Nhân sự hiện nay:

1. TS. BS. Khúc Thị Nhựn, Trưởng Bộ môn
2. ThS. Nguyễn Được, Phó trưởng Bộ môn
3. BS. Nguyễn Thị Thu Trang
4. BS. Trương Khánh Mỹ Hằng

Chức năng, nhiệm vụ của Bộ môn:

- Đào tạo, giảng dạy các đối tượng sinh viên luân khoa (Y5, sinh viên chuyên tu): từ 8-12 đợt sinh viên/ 1 năm.
- Đào tạo giảng dạy các bác sỹ định hướng chuyên khoa Mắt (6 tháng - 1 năm). Đã đào tạo được 8 đợt, mỗi đợt 1-5 bác sỹ cho các bệnh viện quận huyện, và đã cấp chứng chỉ đào tạo để các BS có thể hành nghề chuyên khoa Mắt tại các cơ sở quận, huyện.
- Trụ sở của bộ môn ở Khoa Mắt Bệnh viện Việt Tiệp. Phối hợp với các BS Khoa Mắt các BS Bộ môn Mắt tham gia khám chữa bệnh mắt cho nhân dân thành phố.
- Công tác nghiên cứu khoa học: tích cực tham gia công tác nghiên cứu khoa học. Bộ môn đã nghiên cứu trên 60 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có một đề tài cấp thành phố được đánh giá rất cao, đóng góp đáng kể cho sự phát triển chuyên ngành Mắt của thành phố.
- Từ tháng 8/2007 thành lập Khoa Mắt Bệnh viện ĐHY Hải Phòng do ThS. Nguyễn Được làm trưởng khoa. Hàng ngày Khoa đón tiếp vài chục người đến khám, chữa các bệnh mắt và phẫu thuật các loại, kể cả phẫu thuật phaco. Góp phần rất đáng kể cho sự phát triển của Bệnh viện Trường ĐHY.

Phương hướng trong những năm tới:

- Đào tạo chuyên khoa định hướng mắt.
- Đào tạo chuyên khoa I mắt
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học.
- Phát triển Bộ môn thành một bộ môn vững mạnh, đoàn kết tốt.
- Phát triển khoa mắt bệnh viện Đại học y Hải Phòng.



Hướng dẫn sinh viên khám mắt

BỘ MÔN LAO VÀ BỆNH PHỔI



BS CKII NGUYỄN DƯƠNG PHAN PGS. TS. NGUYỄN TRẦN QUANG PHỤC
Trưởng bộ môn (1986 – 1994)



THS. NGUYỄN HUY ĐIỆN
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Qua 30 năm phấn đấu và trưởng thành, bộ môn lao và bệnh phổi lấy mục tiêu chủ yếu là đào tạo kết hợp với nghiên cứu khoa học và phục vụ bệnh nhân. Bộ môn hiện có 03 giảng viên và 05 giảng viên kiêm nhiệm.

Trong đó 01 NGUYỄN TRẦN QUANG PHỤC – TS-BSCKII, 02 thạc sĩ, 1 đang học NCS, 1 đang học BSCKII.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Công tác đào tạo

Bộ môn giảng dạy cho đối tượng đại học: chính quy, chuyên tu, cử nhân điều dưỡng..

Đào tạo 04 khoá bác sĩ CKI lao và bệnh phổi, tham gia đào tạo BSCKII nội hô hấp, hướng dẫn hàng chục luận văn tốt nghiệp cho sinh viên, 08 luận văn cao học, 04 luận văn BSCKII, 01 luận án tiến sĩ.

2. Nghiên cứu khoa học:

Có 78 đề tài khoa học cơ sở được nghiệm thu, tham gia 01 đề tài cấp nhà nước, 03 đề tài cấp bộ và thành phố. Kết quả nghiên cứu đề tài đang được ứng dụng trong giảng dạy, chuẩn đoán và điều trị cho người bệnh.

Có 02 đề tài đạt giải nhất, 02 đề tài đạt giải nhì, 02 đề tài đạt giải ba trong các hội nghị khoa học tuổi trẻ các trường y được toàn quốc.

III. THÀNH TÍCH

Bộ môn: được tặng thưởng Bằng khen của Bộ Y tế (2005). 06 năm được công nhận tập thể lao động xuất sắc.

Cán bộ giảng dạy của bộ môn được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: NGUYỄN TRẦN QUANG PHỤC, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, nhiều bằng khen của cấp bộ ngành, CSTĐ cấp bộ, cơ sở..



Tập thể bộ môn Lao và Bệnh phổi

BỘ MÔN TÂM THẦN



TS PHẠM VĂN MẠNH
Trưởng bộ môn



ThS. NGUYỄN QUANG ĐẠI
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Bộ môn Tâm thần được thành lập tháng 9 năm 1979 với 01 cán bộ giảng đến nay đã có : 10 cán bộ giảng dạy bao gồm 4 giảng viên cơ hữu và 6 giảng viên kiêm chức. Trong đó có 8 giảng viên chính hoặc bác sỹ chính, 2 Tiến sĩ, 4 Thạc sỹ.

Cơ sở thực hành của bộ môn là Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng với 200 giường bệnh. Văn phòng và khu giảng đường cũng được đặt trong khuôn viên bệnh viện Tâm thần Hải Phòng. Được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình và có hiệu quả của ban giám hiệu nhà trường và ban giám đốc bệnh viện tâm thần Hải Phòng, bộ môn tâm thần luôn thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Giảng dạy lý thuyết và thực hành lâm sàng cho các đối tượng sinh viên dài hạn và chuyên tu, cử nhân điều dưỡng theo chương trình qui định. Tham gia giảng dạy, tập huấn chuyên môn cho các đối tượng khác như: điều dưỡng, học viên cao học và chuyên khoa I không chuyên ngành...

III. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Hàng năm mỗi cán bộ của bộ môn đều có ít nhất 1 đề tài cấp cơ sở. Các giảng viên của bộ môn tham gia 2 đề tài cấp thành phố, 2 đề tài cấp ngành, là thư ký 02 đề tài cấp thành phố đã được nghiệm thu năm 2006 và 2008, Hướng dẫn nhiều luận văn tốt nghiệp đại học cho sinh viên.

IV. THÀNH TÍCH

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm 2002, 2005, 2006.

Bằng khen Bộ y tế năm học 2006-2007



TS Phạm Văn Mạnh Bảo vệ luận án tiến sĩ



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN DA LIỄU



TS - BSCK II NGUYỄN XUÂN SƠN
Phụ trách BM từ 1980 - 1999



BSCK II DOÃN THỊ MÙI
Phụ trách BM từ 2001 - 2007



ThS BSCK I NGUYỄN VĂN HÀ
Phó trưởng bộ môn

I. LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM

- TS BSCKII Nguyễn Xuân Sơn : phụ trách bộ môn từ 1980 – 1999

- BSCKII Nguyễn Thị Mùi: phụ trách bộ môn từ 2001 – 2007

2.Lãnh đạo hiện nay:

Ths BSCKI Nguyễn Văn Hà: Phó trưởng bộ môn.

II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Bộ môn Da Liễu được thành lập từ năm 1980, khi đó mới có 01 cán bộ biên chế và 01 cán bộ kiêm chức do Bác sĩ Nguyễn Xuân Sơn – Trưởng khoa Da liễu bệnh viện Việt Tiệp phụ trách. Trải qua gần 30 năm phát triển đến nay bộ môn đã có 05 cán bộ biên chế gồm 01 BS CK II, 02 Thạc sĩ, 02 Bác sĩ.

III. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

Đào tạo giảng dạy cho các đối tượng sinh viên của trường.

Nghiên cứu khoa học

Kết hợp với Khoa Da liễu bệnh viện Việt Tiệp và Khoa Da Liễu bệnh viện Đại học Y Hải Phòng trong khám chữa bệnh phục vụ nhân dân và giảng dạy lâm sàng cho sinh viên.



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN RĂNG HÀM MẶT



TS PHẠM VĂN LIỆU
Trưởng bộ môn



BS CKI NGUYỄN VĂN HỢI
Phó trưởng bộ môn

I. LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM:

BS CK II Trần văn Thạch - Trưởng bộ môn (1986-1996)

II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN:

Bộ môn được thành lập từ năm 1979, lúc đó chỉ có 2 giảng viên kiêm nhiệm. Nay, bộ môn đã phát triển thành Khoa Răng – Hàm – Mặt, cán bộ có 9 người: 01 TS., 02 ThS, 01 BSCKI, 03 BS. Có 7 giảng viên kiêm nhiệm: 2 PGS, 1 TS, 3 BS CKII, 1 ThS. Trong công tác đào tạo, đảm bảo tốt chương trình đào tạo môn Răng-Hàm-Mặt cho các đối tượng sinh viên đa khoa 6 năm, đa khoa 4 năm, cử nhân điều dưỡng 4 năm, sinh viên RHM 6 năm, Định hướng RHM, Chuyên khoa cấp I RHM và một số chuyên khoa I khác.

Nghiên cứu khoa học:

Bộ môn có trên 30 đề tài khoa học, trong đó có nhiều đề tài được đánh giá cao, được đưa vào ứng dụng trong chẩn đoán và điều trị đạt kết quả tốt.

Hợp tác quốc tế: Hợp tác với Trường Đại học Răng hàm mặt, Đại học quốc gia Seoul, Hàn Quốc.

III. Thành tích:

- Bộ môn được tặng bằng khen BHYT.
- 02 giảng viên được công nhận 7 năm là giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- 02 giảng viên được Bộ Y tế tặng bằng khen, kỷ niệm chương.
- 01 giảng viên được tặng huy chương vì thể hệ trẻ, huy chương kháng chiến.



Hướng dẫn sinh viên thực hành



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH



BS. CKII ĐÌNH PHÙNG YÊM
Nguyên Chủ nhiệm bộ môn



TS NGUYỄN QUỐC HÙNG
Trưởng bộ môn



BS BKI MAI VĂN NAM
Phó trưởng bộ môn

I. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Trường Đại học Y Hải Phòng được chính thức thành lập vào năm 1999 sau khi tách khỏi trường Đại học Y Hà Nội (Trước 1999 là phân hiệu II của trường Đại học Y Hà Nội). Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh đã được hình thành từ đó

Từ năm 1957 đến 1965, khoa X quang của bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp đã đảm nhiệm công việc đào tạo cho các lớp sinh viên Y4 và Y6 của trường Đại học Y Hà Nội. Ngoài ra, còn đào tạo các lớp y sỹ chuyên khoa và đào tạo sau đại học cho một số đơn vị quân y như 203, viện 5/8. Biên chế cán bộ trong giai đoạn này chỉ có duy nhất bác sỹ Đinh Phùng Yêm kiêm nhiệm.

Từ năm 1965 đến 1979, việc đào tạo và cơ sở thực hành vẫn được tiến hành tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp.

Năm 1979, phân hiệu II của trường đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng ra đời và bộ môn đã được thành lập nhưng không có biên chế chính thức. Việc giảng dạy do những cán bộ kiêm chức là các bác sỹ Đinh Phùng Yêm, Nguyễn Văn Tuyển, Nguyễn Quốc Hùng đảm nhiệm.

Năm 1980, bộ môn mới có một cán bộ biên chế chính thức là Bác sỹ Mai Văn Nam, tốt nghiệp chuyên ngành X quang.

Từ 1980 đến 1985, chủ nhiệm bộ môn là bác sỹ Đinh Phùng Yêm cùng các cán bộ kiêm chức của khoa X quang tiếp tục công tác giảng dạy. Năm 1987, bác sỹ Mai Văn Nam chịu trách nhiệm là giáo vụ bộ môn.

Từ 1979 đến 1988 là giai đoạn khó khăn, cơ sở vật chất của bộ môn hết sức thiếu thốn, nhất là các phương tiện giảng dạy kể cả thiếu phim tài liệu cho sinh viên học tập. Ngoài ra, bộ môn còn phải kiêm giảng dạy thêm phần Lý liệu pháp, một chuyên ngành không liên quan đến X quang chẩn đoán. Tình trạng thiếu nhân lực kéo dài đến năm 1999. Tuy nhiên, cùng với sự nỗ lực của cán bộ bộ môn và các giảng viên kiêm chức, bộ môn đã hoàn thành đầy đủ chương trình đào tạo của nhà trường cho các lớp sinh viên Y4 và một lớp chuyên khoa X quang vào năm 1987.

Năm 1999: Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh. Chủ nhiệm bộ môn là tiến sỹ Nguyễn Quốc Hùng, Giáo vụ bộ môn do bác sỹ Mai Văn Nam chịu trách nhiệm và một cán bộ giảng dạy là bác sỹ Bùi Hoàng Tú.

Biên chế hiện nay:

+ Chính thức:

-Bác sỹ chuyên khoa I Mai Văn Nam- Phó chủ nhiệm bộ môn kiêm giáo vụ.

-Thạc sỹ Bùi Hoàng Tú.

-Bác sỹ Phạm Quốc Thành.

-Bác sỹ Nguyễn Văn Long.

-KTV Nguyễn Thành Công.

+ Kiêm chức:

-Tiến sỹ Nguyễn Quốc Hùng- Chủ nhiệm bộ môn.

-Bác sỹ CK I Đỗ Văn Rần.

-Thạc sỹ Nguyễn Xuân Phùng.

II. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

Lực lượng hiện tại của bộ môn tuy chưa thật đầy đủ nhưng cũng đã đảm nhiệm tốt công tác đào tạo cả đại học và sau đại học. Hàng năm đã giảng dạy cho hàng trăm sinh viên các lớp Y4, Chuyên tu và hàng chục bác sỹ chuyên khoa định hướng và chuyên khoa cấp I. Từ năm 2002 đến nay đã và đang đào tạo được 6 khóa bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh với số lượng là 50 học viên. Ngoài ra còn giảng dạy chuyên ngành cho các đối tượng là cao học nội, ngoại khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp II chuyên ngành nội.



Tập thể bộ môn

BỘ MÔN KỸ THUẬT Y HỌC



ThS. BSCKII TRẦN HOÀI NAM
Trưởng bộ môn

Được sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ năm học 2009 trường Đại học Y Hải Phòng mở mã ngành đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Y học hệ 4 năm.

Với mục tiêu đào tạo cử nhân kỹ thuật y học có phẩm chất tốt, có thái độ đúng đắn, có kiến thức khoa học cơ sở, cơ bản vững, có kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ trình độ đại học để phục vụ công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, có khả năng nghiên cứu khoa học và quản lý một đơn vị labor chẩn đoán y học.

Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật y học, sinh viên được cấp bằng cử nhân y học có trình độ kỹ thuật viên cao cấp trong các lĩnh vực Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh vật, Ký sinh trùng, Chẩn đoán hình ảnh.

Cùng với các bộ môn chuyên ngành Hóa sinh, Sinh lý y học, Vi sinh vật, Ký sinh trùng y học, chẩn đoán hình ảnh và nhiều bộ môn khác trong nhà trường với đội ngũ các Phó giáo sư, Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II, Thạc sĩ có kinh nghiệm nhiều năm tham gia giảng dạy, đào tạo. Phát huy truyền thống 30 năm xây dựng và trưởng thành của Trường Đại học Y Hải Phòng, với sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy – Ban giám hiệu, sự ủng hộ và tạo điều kiện của các phòng ban chức năng, các bộ môn liên quan, Bộ môn kỹ thuật y học sẽ đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đào tạo cán bộ y tế của nhà trường

ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Y HỌC



PGS.TS NGUYỄN THỊ DUNG
Trưởng đơn vị

Cùng với sự phát triển của nhà trường, đặc biệt là đào tạo bậc sau và trên đại học, tháng 8 năm 2007 Đơn vị được thành lập. Đơn vị gồm 9 giảng viên:

1. PGS.TS. Nguyễn Thị Dung
Trưởng đơn vị
2. TS. Nguyễn Văn Mùi
3. TS. Nguyễn Thị Thông
4. TS. Lương Trần Khuê
5. Ths Ngô Văn Dũng
6. Ths Nguyễn Thị Bình
7. Ths Nguyễn Thị Phương Anh
8. Ths Bùi Bích Ngọc
9. BS. Vũ Văn Quang

Là một đơn vị mới thành lập, song với sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu của các giảng viên trong đơn vị, hàng năm, chúng tôi đã đảm đương toàn bộ chương trình “Đào tạo phương pháp sư phạm Y học” nhiều đối tượng trên và sau đại học của trường Đại học Y Hải Phòng, gồm:

Cao học Nội
Cao học Nhi
Cao học Y tế công cộng
Cao học Ngoại
Chuyên khoa cấp II Hô hấp

Chuyên khoa cấp II Tim Mạch
Chuyên khoa cấp II Y Tế công cộng
Nội trú Nội
Nội trú Nhi



Cán bộ đơn vị

Là một tập thể các Nhà giáo yêu nghề, có năng lực trong đào tạo về phương pháp sư phạm Y học, chúng tôi luôn đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo. Đơn vị chúng tôi luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Nhà trường giao.

Phương hướng phát triển của đơn vị: Từ nay đến 2015, chúng tôi có 1 giảng viên là phó giáo sư, 5 giảng viên trở thành tiến sĩ. Đơn vị chúng tôi đã và đang là địa chỉ tin cậy của Ban Giám Hiệu nhà trường và của các bác sĩ đào tạo bậc trên và sau đại học của trường Đại học Y Hải Phòng cũng như các trường Đại học Y trong cả nước.

BAN KHẢO THÍ VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC



TS. VŨ SỸ KHÁNG
Trưởng ban

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP

Ban khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục được thành lập vào năm 2008 trực thuộc phòng Đào tạo đại học, tháng 5 năm 2009 theo quyết định của Hiệu trưởng Ban khảo và quản lý chất lượng tách thành một phòng chức năng trực thuộc BGH nhà trường.

Hiện tại Ban khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục đặt tại gác 2 khu nhà điều hành, cùng địa điểm với Ban công nghệ thông tin.

Biên chế: 4 CBCC (chính thức và kiêm nhiệm)

- Trưởng ban: TS Vũ Sỹ Kháng
- Phó ban: CN Bùi Thanh Hương.

II. CHỨC NĂNG.

1. Tham mưu cho BGH xây dựng kế hoạch và tổ chức mọi công việc liên quan đến thi và đánh giá kết quả học tập trong nhà trường.
2. Tham mưu cho BGH về công tác kiểm định chất lượng đào tạo, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

III. NHIỆM VỤ

1. *Nhiệm vụ liên quan đến thi và đánh giá kết quả học tập.*
2. Chủ trì xây dựng và trình hiệu trưởng ký ban hành các văn bản hướng dẫn khảo thí và kiểm định chất lượng trên cơ sở các quy chế của Bộ GDĐT. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các quy chế về khảo thí và kiểm định chất lượng.



3. Xây dựng nội dung các hội thảo, đào tạo về đánh giá chất lượng đào tạo.

4. Tổ chức, triển khai công tác thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; phối hợp với các bộ môn tổ chức tạo lập, quản lý ngân hàng đề thi các loại; in ấn đề thi theo đúng quy trình và đúng chế độ bảo mật; bố trí lực lượng coi thi, phòng thi hết môn hết học phần theo đúng tiến độ; tiếp nhận sinh viên trả nợ học phần; phối hợp với thanh tra Đào tạo giám sát công tác làm đề, chấm thi, làm phách, ghép điểm...
5. Phối hợp với phòng Đào tạo đại học, phòng TCCB lập kế hoạch triển khai công tác thi tốt nghiệp cho các hệ đào tạo.
6. Tổ chức quản lý kết quả học tập của các hệ đào tạo.
7. *Nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý chất lượng giáo dục.*
8. Giúp hội đồng kiểm định chất lượng của Trường chỉ đạo và triển khai công tác về kiểm định chất lượng đào tạo.
9. Tổ chức công tác tự đánh giá chất lượng đào tạo ở các đơn vị trực thuộc một cách thường xuyên và tổng hợp đánh giá chất lượng đào tạo toàn trường.
10. Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kiểm định chất lượng đào tạo: chất lượng giảng dạy của giảng viên, chất lượng học tập của sinh viên, chất lượng các khâu quản lý hỗ trợ đào tạo.



TRUNG TÂM ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN



ThS-BSCKI TRẦN THỊ THANH
Phó giám đốc



ThS. NGUYỄN PHÚ NGHĨA
Giám đốc



ThS. TRẦN THỊ THANH HƯƠNG
Phó giám đốc

Lãnh đạo Trung tâm Đào tạo thường xuyên :

1. Thạc sĩ : Nguyễn Phú Nghĩa - Giám đốc
2. Thạc sĩ : Trần Thị Thanh – Phó Giám đốc
3. Thạc sĩ : Trần Thị Thanh Hương – Phó Giám đốc

Chức năng , nhiệm vụ :

Trung tâm đào tạo thường xuyên được thành lập theo quyết định số 290/QĐ-YHP ngày 9 tháng 10 năm 2006 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hải Phòng ký quyết định với các chức năng và nhiệm vụ sau :

- Mở các lớp Tin học, Ngoại ngữ cho các đối tượng trong và ngoài trường.
- Liên kết đào tạo với các ban ngành của thành phố, các trường THPT, Đại học mở các lớp học tại chức.
- Liên kết đào tạo với các tổ chức nước ngoài
- Ngoài ra Trung tâm còn thực hiện các công việc khác mà nhà trường yêu cầu như : Giảng dạy văn hóa , ôn luyện thi và đào tạo lại cho các tuyến Y Tế cơ sở. Phổ biến và tuyên truyền một số kỹ thuật cấp cứu ban đầu, cấp cứu thông thường, vệ sinh học đường, sức khỏe sinh sản ...

Thực hiện nhiệm vụ :

Sau 3 năm hoạt động , Trung tâm Đào tạo thường xuyên đã thực hiện được một số nhiệm vụ sau :

Mở thường xuyên các lớp ngoại ngữ cơ bản, chuyên ngành cho sinh viên và các đối tượng có nhu cầu :

Liên kết với các trường :

- + THPT Nguyễn Du
- + Trường Đại học Hà nội (Đại học Ngoại ngữ Hà nội) mở lớp Đào tạo cử nhân tiếng Anh từ xa.
- + Đại học Kinh tế Quốc dân : mở lớp đào tạo liên thông từ Cao đẳng lên Đại học và hệ đại học văn bằng 2.

TRUNG TÂM Y HỌC THỂ THAO VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG



TS. NGUYỄN ĐỨC NHÂM
Phó giám đốc



TS. NGUYỄN VĂN MÙI
Phó giám đốc phụ trách



ThS. VŨ VĂN TÚY
Phó giám đốc

Trung tâm y học thể thao và phục hồi chức năng (tên tiếng Anh: Sport medicine and rehabilitation centre, viết tắt: SMARC) được thành lập theo quyết định số 87/QĐ-TCCB ngày 16-11-1998 của Hiệu trưởng phân hiệu đại học Y Hải Phòng do PGS TS Nguyễn Lung ký. Đây là trung tâm khoa học công nghệ trực thuộc Ban Giám hiệu Trường Đại học Y Hải Phòng. Trung tâm hoạt động khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực y học thể thao và phục hồi chức năng theo Nghị định 35/HĐBT ngày 28-01-1992 của Chính phủ về công tác quản lý khoa học công nghệ.

Biên chế trung tâm là các cán bộ kiêm chức của trường do **PGS TS Nguyễn Khắc Sơn Phó hiệu trưởng kiêm Giám đốc và TS Nguyễn Văn Mùi là Phó giám đốc điều hành**. Các cán bộ kiêm chức gồm: ThS Nguyễn Phú Nghĩa, BSCK1 Phạm Thị Nhuận, ThS Bùi Thanh Thủy, BS Nguyễn Quỳnh Thơ, ThS Đinh Thị Thanh Mai, KTV Đỗ Thị Yến, Hoàng Văn Chính, Phạm Thu Hoài, Vũ Thanh Tùng, Nguyễn Thị Gái.

Nhiệm vụ :

Nghiên cứu khoa học:

Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn về Y học tuyển chọn và đánh giá trình độ luyện tập cũng như khả năng thi đấu của các vận động viên thể thao. Nghiên cứu các biện pháp y học để hỗ trợ cho việc đào tạo, huấn luyện các vận động viên các môn thể thao thành tích cao. Đánh giá tác động của các môn thể thao quần chúng trong việc nâng cao sức khỏe của nhân dân. Nghiên cứu chấn thương trong thể thao và cách phòng chống. Nghiên cứu một số phương pháp thể dục chữa bệnh. Nghiên cứu và sử dụng các phương pháp vật lý trị liệu, phục hồi chức năng một số bệnh tật và thoái hoá nói chung.

Đào tạo: Tham gia giúp đỡ các đề tài khoa học thuộc lĩnh vực y học thể thao và phục hồi chức năng. Tham gia giáo dục thể chất cho sinh viên của trường. Tham gia đào tạo thực hành môn thể



Sinh viên thực tập điều trị chấn thương trong thi đấu thể thao

dục chữa bệnh, xoa bóp bấm huyệt và môn phục hồi chức năng, đào tạo về Y học thể thao và phục hồi chức năng cho các huấn luyện viên, vận động viên và các đối tượng khác có yêu cầu.

Dịch vụ: Tổ chức triển khai các dịch vụ thuộc lĩnh vực y học thể thao và phục hồi chức năng. Tham gia khám tuyển và khám sức khỏe định kỳ cho các vận động viên bao gồm cả khám giám định sức khỏe thi đấu. Tổ chức khám và điều trị cho các đối tượng bệnh nhân bằng các phương pháp thể dục chữa bệnh, vật lý trị liệu và phục hồi chức năng. Tổ chức huấn luyện thể dục thể hình và các dịch vụ TDTT khác cho các đối tượng có yêu cầu và các dịch vụ khác cho các hoạt động này.

Trong 11 năm hoạt động của trung tâm đã có những quả :

Trung tâm đã có 16 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở về lĩnh vực Y học thể thao và phục hồi chức năng được hội đồng khoa học nhà trường đánh giá cao. Có 01 đề tài cấp thành phố đang được triển khai. Nhiều sáng kiến trong chẩn đoán chức năng thể thao cũng như phục hồi chức năng nói chung. Ngoài ra trung tâm góp phần giúp đỡ hoàn thành 5 luận văn Thạc sĩ và 1 luận án Tiến sĩ cùng nhiều luận văn tốt nghiệp bác sĩ. Số lớn thành viên của trung tâm đã tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, làm luận văn tốt nghiệp. Trung tâm vẫn tham gia đào tạo môn thể dục chữa bệnh và môn phục hồi chức năng cho các đối tượng có yêu cầu. Trung tâm thường xuyên khám tuyển và khám sức khỏe định kỳ và khám giám định sức khỏe thi đấu cho các vận động viên. Tổ chức khám và điều trị cho các đối tượng bệnh nhân bằng các phương pháp thể dục chữa bệnh, vật lý trị liệu và phục hồi chức năng như : Hồng ngoại, Larex helion, Microwave, Hồi dưỡng sinh học. Điện kích thích Tro-300, Điện kích thích dò huyết, Rung- Vitter, Siêu âm điều trị. Các phương pháp này điều trị hiệu quả cho nhiều đối tượng có nhu cầu phục hồi chức năng của các chứng thoái hoá, viêm vô khuẩn, mau lành sẹo, chống và giảm sẹo lồi, nhanh hồi mô tổn thương, chống xơ hoá, chống phù nề... Các hoạt động dịch vụ khoa học trên góp phần nâng cao đời sống cho cán bộ nhân viên của nhà trường công tác tại trung tâm 300.000 đ/ tháng. Mới đây nhà trường thành lập phòng khám bệnh đa khoa các cán bộ của trung tâm là nòng cốt trong các kỹ thuật cao tại phòng khám, các máy móc, thiết bị của trung tâm tạo điều kiện tốt để phòng khám có thể hoạt động ngay khi Viện Y học biến chuyển địa điểm làm việc. Hiện nay trung tâm phục vụ phòng khám đa khoa của trường như là một khoa phục hồi chức năng của một bệnh viện thực hành song song với các nhiệm vụ Y học thể thao và phục hồi chức năng-nhiệm vụ khoa học vốn có từ trước. Có thể nói đây là mô hình học đi đôi với hành, lý thuyết gắn liền với thực tế, khoa học phục vụ đời sống đúng như phương châm của Đảng uỷ và Ban giám hiệu nhà trường đề ra. Năm 2003 PGS TS Nguyễn Khắc Sơn thôi giữ chức Phó hiệu trưởng đã đề nghị BGH và cử TS Nguyễn Văn Mùi Phó giám đốc điều hành phụ trách trung tâm. Tháng 2 năm 2004 do yêu cầu tập trung cho phòng khám của trường hầu hết các cán bộ của trung tâm chuyển ra làm việc tại phòng khám. Hiện nay cán bộ của trung tâm còn lại TS BS Nguyễn Văn Mùi, ThS CN Nguyễn Phú Nghĩa, ThS BS Nguyễn Quỳnh Thơ, ThS BS Đinh Thị Thanh Mai, KTV Phạm Thu Hoài, KTV-Phục hồi chức năng Nguyễn Thị Mai. Năm 2007 do yêu cầu xây dựng bệnh viện, nhiệm vụ trung tâm chủ yếu tập trung vào NCKH và Phục vụ giảng dạy về lĩnh vực YHTT- PHCN. Trung tâm được Hiệu trưởng Trường đại học Y Hải phòng, bổ nhiệm thêm 02 PGĐ là ThS. Vũ Văn Tuý và TS Nguyễn Đức Nhâm. Trên đà phát triển trung tâm đang có những hợp tác đa phương, đa chiều với các viện, các trung tâm khác trong và ngoài nước, bước đầu đã đạt được những thành tích đáng kể trong NCKH và giảng dạy về YHTT- PHCN.

ĐƠN VỊ NGHIÊN CỨU Y HỌC CỘNG ĐỒNG



PGS.TS. PHẠM VĂN HÁN
Trưởng Đơn vị



TS. ĐINH VĂN THÚC
Phó trưởng Đơn vị

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Đơn vị nghiên cứu Y học cộng đồng được thành lập năm 1996, đến nay có ... cán bộ. Đơn vị có nhiệm vụ:

1. Xây dựng chương trình đào tạo bác sĩ chuyên tu tuyến y tế cơ sở.
2. Tổ chức việc giảng dạy và học tập tại cộng đồng cho sinh viên chuyên tu và Y4, Y5 hệ chính quy.
3. Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực y học cộng đồng gồm:
 - Tổ chức mạng lưới y tế cơ sở.
 - Đánh giá thực trạng vệ sinh môi trường và tác động của các yếu tố môi trường tới sức khỏe của, bệnh tật của người dân.
 - Xác định mô hình bệnh tật trong cộng đồng.
4. Phối hợp với các trung tâm y tế, trạm y tế lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho các hộ gia đình.

Từ khi thành lập, đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được nhà trường giao, giúp sinh viên từng bước làm quen với công tác tại tuyến y tế cơ sở, biết cách điều tra, thu thập thông tin.

II. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC



Đơn vị thường xuyên đưa cán bộ, giảng viên khám bệnh tại cộng đồng



Tập thể cán bộ, giảng viên đơn vị Y học Cộng đồng

Trong quá trình hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đơn vị đã có một số công trình nghiên cứu khoa học tiêu biểu.

- Đơn vị có 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ
- Trên 50 đề tài NCKH cấp cơ sở
- Giúp sinh viên chuyên tu làm khóa luận tốt nghiệp và hàng chục sinh viên Y6 làm luận văn tốt nghiệp.
- Giúp 09 xã của thành phố Hải Phòng, 06 xã thuộc huyện Kim Thành – Hải Hưng lập hồ sơ quản lý sức khỏe hộ gia đình. - Trên 80.000 lượt người được khám phá và kiểm tra sức khỏe nhân dân, góp phần quan trọng vào việc giúp các địa phương xây dựng xã chuẩn về Y tế Quốc gia.

ĐƠN VỊ Y HỌC GIA ĐÌNH



TS. NGUYỄN VĂN HÙNG
Trưởng Đơn vị

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Xuất phát từ nhu cầu thực tế trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe tại tuyến y tế cơ sở, ngày ... tháng 8 năm 2007, Hiệu trưởng Trường đại học Y Hải Phòng đã quyết định thành lập Đơn vị Y học gia đình, trụ sở tại phòng 505 Trường đại học Y Hải Phòng, số 72 A Nguyễn Bình Khiêm.

Đơn vị Y học gia đình gồm 10 giảng viên, được điều động từ các bộ môn Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Điều dưỡng, Truyền nhiễm, Dược học, Y học xã hội, Sinh lý bệnh-miễn dịch-dị ứng; Y học cổ truyền, Da liễu, trong đó 2 Tiến sỹ, 4 Thạc sỹ, 3 Bác sỹ chuyên khoa cấp 2. Bên cạnh đó, giảng viên các Bộ môn liên quan đã được tập huấn và tham gia chương trình đào tạo Bác sỹ chuyên khoa 1 Y học gia đình. Trưởng Đơn vị từ khi thành lập 2007: Tiến sỹ Nguyễn Văn Hùng.

Cơ sở vật chất: Đơn vị Y học gia đình có Trụ sở tại phòng 505 khu trường mới, và đang trong quá trình xây dựng các cơ sở thực hành tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng. Tuy vậy, các cơ sở thực hành chính phục vụ đào tạo Bác sỹ chuyên khoa 1 Y học gia đình được xây dựng tại các bệnh viện tỉnh, bệnh viện huyện tại nơi các học viên công tác, trước hết là tại một số huyện và bệnh viện tỉnh Bắc Ninh.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Đơn vị Y học gia đình có nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu về lĩnh vực Y học gia đình, trước hết đảm nhiệm việc giảng dạy chứng chỉ về Y học gia đình cho các khoá đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp 1 về Y học gia đình. Xây dựng năng lực cho giảng viên và tài liệu phục vụ đào tạo cũng là nhiệm vụ quan trọng, vì đơn vị được xây dựng từ ban đầu.

Hợp tác quốc tế, nhất là về đào tạo và nghiên cứu liên quan đến chăm sóc sức khỏe ban đầu là một nhiệm vụ được ưu tiên trong giai đoạn đầu.

Tham gia xây dựng các cơ sở thực hành về y học gia đình.



Tập thể đơn vị Y học Gia đình

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Ngay từ khi được thành lập, Đơn vị Y học gia đình đã tích cực triển khai các công việc phục vụ cho nhiệm vụ trước mắt và lâu dài cho công tác đào tạo của Trường. Những kết quả và hoạt động chính gồm:

- Về đào tạo cán bộ: đã tổ chức phân công nhiệm vụ, lĩnh vực nghiên cứu cụ thể cho các giảng viên. Các bài giảng về chuyên đề mới này đã được phát triển với sự chia sẻ và trao đổi, học hỏi kinh nghiệm từ Đại học Y Hà Nội, Thái Nguyên. Đơn vị cũng đã chủ động hợp tác và gửi 5 cán bộ trẻ tham gia các khoá đào tạo về các chủ đề liên quan đến Y học gia đình, do các chuyên gia Quốc tế đào tạo tại Hà Nội.

- Về thực hiện nhiệm vụ đào tạo: Khoá bác sỹ chuyên khoa 1 Y học gia đình đầu tiên đã được thực hiện từ năm 2008 tại tỉnh Bắc Ninh, gồm 20 học viên là các bác sỹ đang công tác tại tuyến xã, huyện của tỉnh. Các giảng viên của Đơn vị đã thực hiện nhiệm vụ giảng dạy chứng chỉ Y học gia đình từ các bài soạn hoàn toàn mới, cập nhật, với phương pháp tích cực. Nhiều kinh nghiệm đã thu được qua khoá đầu tiên, Đơn vị đang tiến hành các cải tiến cần thiết phục vụ cho việc mở rộng việc đào tạo trong tương lai.

- Nghiên cứu khoa học: Giảng viên Đơn vị đang hợp tác chặt chẽ với các Bộ môn liên quan thực hiện một nghiên cứu cấp Thành phố về chất lượng khám chữa bệnh tại Y tế cơ sở, phục vụ cho việc cải thiện chương trình giảng dạy.

- Hợp tác và quan hệ Quốc tế: Ngay từ khi mới thành lập, Đơn vị Y học gia đình đã có sự hỗ trợ kỹ thuật của chuyên gia từ Đại học Boston Hoa Kỳ. Trong tháng 8 năm 2008, Đoàn giáo sư Mỹ do Giáo sư Alain Montegute, Khoa Y học gia đình, Đại học Boston, Hoa Kỳ đã đến làm việc với Đơn vị Y học gia đình. Các giảng viên chủ chốt của Đơn vị đã được thảo luận và học hỏi các vấn đề kỹ thuật và phát triển một dự án hợp tác với Đại học Boston. Đơn vị Y học gia đình đã chính thức là một thành viên trong các Trường y của Việt Nam, và tham gia mạng lưới Y học gia đình khu vực Châu Á từ năm 2008. Các giảng viên Đơn vị Y học gia đình cũng đã tham gia một cách tích cực các khoá đào tạo về kỹ năng tư vấn, chăm sóc giảm nhẹ, nghiện rượu và ma túy, phát triển chương trình đào tạo Y đức... do Dự án đào tạo dự phòng HIV của Trường thực hiện.



Giảng viên Bộ môn tham gia hội thảo khoa học quốc tế

VI. Hướng phát triển

- Đào tạo cán bộ giảng viên của Đơn vị đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển của trường.

- Viết tài liệu giảng dạy về Y học gia đình cho sau đại học.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, nhất là về đào tạo cán bộ và nghiên cứu, phục vụ cho nâng cao chất lượng giảng dạy.

KHOA Y CHUYÊN NGÀNH PHÁP NGỮ

(Filière francophone de médecine de HP)



BSKL. NGUYỄN BÁ BÔI
Trưởng Đơn vị



ThS. TRẦN THỊ THANH HƯƠNG
Phó trưởng Đơn vị

I. VÀI NÉT VỀ AUF

Khối Đại học Pháp ngữ, L'Agence Universitaire de la Francophonie (gọi tắt là AUF), thành lập từ 1961 và có trụ sở tại Montréal, là một tổ chức thuộc khối Pháp ngữ bao gồm trên 400 trường Đại học, các Viện - Đại học và các Trung tâm NCKH của trên 42 quốc gia trong Cộng đồng Pháp ngữ. AUF được thành lập với mục đích hợp tác, hỗ trợ và phát triển hệ thống giảng dạy Đại học và NCKH với phương châm đoàn kết, hợp tác giữa các nước trong Cộng đồng Pháp ngữ. Từ năm 1995, AUF đã có mặt ở Việt Nam và thành lập trên 40 chuyên ngành đặt tại các trường Đại học lớn trên toàn quốc.



**BS. Nguyễn Bá Bôi đọc diễn văn khai mạc
Lễ hội Tiếng Pháp**

II. KHOA Y CHUYÊN NGÀNH PHÁP NGỮ ĐH Y HẢI PHÒNG

Được thành lập năm 1995, Khoa Y Chuyên ngành Pháp ngữ - Đại học Y Hải Phòng là một trong những thành viên đầu tiên của AUF.

Từ khi thành lập đến nay, Chuyên ngành Pháp ngữ ĐHY HP đã đào tạo 15 khoá với gần 600 SV trong đó đã có gần 100 sv đã và đang tiếp tục theo học các chương trình hợp tác đào tạo về tiếng như thực tập hè, trao đổi SV các trường trong khối Đại học Pháp ngữ, tiếp tục học sau khi bảo vệ luận văn theo chương trình học bằng Đại học hoặc sau Đại học của AUF tại CH Pháp và các nước trong khối Pháp ngữ hoặc theo học tại viện Y học nhiệt đới Pháp ngữ tại Lào.

Bên cạnh việc thực hiện các dự án của AUF, chuyên ngành Pháp ngữ đóng vai trò quan trọng trong chính sách đối ngoại và quan hệ hợp tác quốc tế và luôn được đánh giá cao trong khối các trường Đại học Pháp ngữ ở Việt Nam. Các SV chuyên ngành Pháp ngữ cũng luôn được đánh giá cao dù ở bất cứ vị trí công tác nào.

Các nội dung đào tạo theo thoả thuận hợp tác của Chuyên ngành Pháp ngữ ĐHY HP với AUF:

Mục tiêu đào tạo:

- Đào tạo các bác sĩ có năng lực chuyên môn cao và khả năng ngoại ngữ hoàn hảo có thể làm việc trực tiếp với các đồng nghiệp Pháp và các nước nói tiếng Pháp.
- Đào tạo các chương trình sau đại học và NCS cho các bác sĩ đã tốt nghiệp Khoa Y CNPN.

Quyền lợi của các sinh viên được tuyển chọn vào Khoa Y CNPN.

- Được đảm bảo quyền lợi học tập và mọi ưu đãi như sách học, các giờ học ngoại khoá.

- Được tham gia các kỳ thi lấy bằng quốc tế DELF miễn phí, được cấp chi phí đi lại và lưu trú trong thời gian tham gia thi.
- Được đăng ký cấp học bổng tại CH Pháp hoặc các nước nói tiếng Pháp nếu đó là cơ sở của AUF và được cơ sở đó chấp nhận.
- Được tạo điều kiện công tác tại các cơ sở có sử dụng tiếng Pháp nếu có đầy đủ các văn bằng do AUF cấp trong quá trình học tại các CNPN.

Về phía nhà trường:

- Hàng năm, CNPN tuyển chọn 40 SV có điểm thi vào Đại học cao hơn điểm tuyển.
- Tổ chức giảng dạy tiếng Pháp tại trường, dạy chuyên ngành bằng tiếng Pháp tại các bệnh viện.
- Tạo cơ sở vật chất cho các SV tham gia các hoạt động ngoại khoá do AUF tổ chức, xây dựng Thư viện Espace francophone giúp SV tra cứu và đọc tài liệu, chịu trách nhiệm về xe đưa đón trong những kì thi DELF tại Hà Nội...

Về phía AUF:

- Cung cấp sách vở, trả mọi khoản chi phí cho giảng dạy đảm bảo cho các SV tham gia học tập, thi cử trong điều kiện tốt nhất.
- Tổ chức các lớp ngoại khoá có GV nước ngoài giảng dạy, các hoạt động ngoại khoá giao lưu giữa các trường Đại học Pháp ngữ

Hoạt động của Chuyên ngành Pháp ngữ Đại học Y Hải Phòng:

- Các SV được tuyển chọn sẽ được học Tiếng Pháp tích cực từ năm thứ nhất (học cả 6 năm học), sau đó được thi lấy bằng tiếng Pháp DELF A2 và B1 do BGD Pháp cấp, Từ năm thứ ba được học một số môn chuyên ngành bằng tiếng Pháp và năm thứ sáu Bảo vệ LV tốt nghiệp bằng tiếng Pháp sau khi đã có cả hai bằng DELF và tham gia thi tuyển làm luận văn.
- Sau khi tốt nghiệp, Đã có nhiều SV sau khi bảo vệ tiếp tục học tiếp bậc học cao hơn tại các cơ sở đào tạo trong các nước trong cộng đồng Pháp ngữ theo chương trình học bổng AUF như đã nói ở trên hoặc học tại Viện Y học nhiệt đới của Pháp đặt tại Lào.



Tổ chức hội thi tiếng Pháp- một hoạt động thường xuyên của Đơn vị

- Hàng năm, vào ngày Quốc tế Pháp ngữ, SV HP tham gia các hoạt động do AUF tổ chức về tìm hiểu về khối cộng đồng Pháp ngữ, thi viết bài theo chủ đề hoặc được tham gia các trại hè quốc tế...

Các Lãnh Đạo của Chuyên ngành Pháp ngữ Đại học Y Hải Phòng:

- Từ năm 1995-2000: Người có công đưa trường Đại học Y Hải Phòng gia nhập khối Đại học Pháp Ngữ AUF là Gs. Nguyễn Lung, Hiệu trưởng đầu tiên của Đại học Y Hải Phòng.
 - Từ năm 2000 đến năm 2004: PGS.Ts. Nguyễn Hữu Chinh.
 - Từ năm 2004 đến nay là PGS.TS. Phạm Văn Thức
- Phụ trách về Tiếng Pháp Chuyên ngành Y: Bs Nguyễn Bá Bôi
 Điều phối viên về giảng dạy Tiếng Pháp: Ths. Trần Thị Thanh Hương

CÁC DỰ ÁN HỢP TÁC QUỐC TẾ



PGS.TS. NGUYỄN VĂN THỨC
Hiệu trưởng Đại học Y Hải Phòng
Trưởng ban điều hành dự án



TS. NGUYỄN VĂN HÙNG
Phó trưởng ban điều hành dự án

Trưởng ban điều hành: PGS.TS. Phạm Văn Thức

Phó trưởng ban thường trực: TS. Nguyễn Văn Hùng

Phó trưởng ban:

BS. Nguyễn Đức Thành

NGUYỄN.TS. Trần Quang Phục

NGUYỄN.TS. Phạm Văn Hán

Để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và tạo tiền đề cho công cuộc hội nhập với khu vực và thế giới, trong những năm qua, Trường đại học Y Hải Phòng đã có nhiều cố gắng, năng động và sáng tạo trong việc tranh thủ sự hỗ trợ quốc tế. Các dự án hợp tác quốc tế chủ yếu nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu cho đội ngũ giảng viên của trường. Đào tạo bác sỹ y khoa hướng cộng đồng, phương pháp giảng dạy tích cực, giảng dạy lâm sàng, học tập dựa trên vấn đề, y học dựa trên bằng chứng, xây dựng các chủ đề hoàn chỉnh và cập nhật về HIV/AIDS, sức khỏe sinh sản, giảng dạy đạo đức y học cho sinh viên, tra cứu tài liệu trên mạng và việc sử dụng hinari, đào tạo y khoa liên tục và e-learning.... là những nội dung chính trong hoạt động của các dự án. Bên cạnh đó, một số hỗ trợ trực tiếp về cơ sở vật chất, thông tin, tài liệu cũng rất có ý nghĩa giúp cải thiện điều kiện học tập cho sinh viên.

Thông qua sự hỗ trợ của các dự án, hàng trăm lượt giảng viên đã được tham gia các khóa tập huấn về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu, cập nhật kiến thức... do các chuyên gia quốc tế thực hiện, qua đó, đã tiếp cận được với nền khoa học của khu vực và thế giới, mở ra nhiều cơ hội hợp tác tiếp theo. Cùng với việc triển khai nhiều nghiên cứu, đào tạo hợp tác với các Trường đại học trên thế giới, Trường đại học Y Hải Phòng hiện đang thực hiện 3 dự án chính sau:



1. Dự án tăng cường năng lực giảng dạy cho các trường đại học Y

Điều phối viên: PGS.TS Nguyễn Ngọc Sáng.

Cơ quan tài trợ: Chính phủ Hà Lan

Mục tiêu của dự án: cuối dự án Đại học y Hải Phòng sẽ xây dựng được một Đơn vị Đào tạo và Tư vấn (viết tắt là CoE) về giảng dạy bên giường bệnh và xây dựng được các CoE kỹ năng về giáo dục y học, quản lý, đánh giá kinh tế với các cán bộ có thể giảng dạy và tư vấn cho trường ĐHYHP, các trường khác, các cơ sở dịch vụ y tế và cộng đồng.

Giảng dạy bên giường bệnh là một tiểu dự án nằm trong dự án thành phần với mục tiêu là: xây dựng các CoE trong tám trường đại học y phục vụ cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, góp phần phát triển ngành y tế Việt Nam.

Đến nay, trường ĐHYHP đã củng cố phòng mạng và phòng máy vi tính, tổ chức một số hội thảo nâng cao năng lực cho các thành viên CoE, đồng thời cử các thành viên của trường có tham dự các cuộc hội thảo/lớp tập huấn liên trường để nâng cao năng lực nhằm thực hiện được các mục tiêu của dự án theo như văn kiện đã đề ra.

2. Dự án tăng cường đào tạo về sức khỏe sinh sản

Điều phối viên: Bác sỹ chuyên khoa cấp 2:

Lê Thanh Bình

Cơ quan tài trợ: Tổ chức Pathfinder International

Mục tiêu của dự án: nâng cao chất lượng đào tạo sức khỏe sinh sản trong các trường đại học Y của Việt Nam.



3. Dự án Tăng cường chất lượng phòng chống HIV/AIDS thông qua việc cải thiện chất lượng giảng dạy dự phòng HIV/AIDS tại Trường Đại Học Y Hải Phòng Giai đoạn 1/10/2007 đến 31/12/2008

Cán bộ điều phối: TS Nguyễn Văn Hùng

Cơ quan tài trợ: USAID thông qua Tổ chức Pathfinder International Việt Nam.

- Mục tiêu của dự án: Giáo dục phòng HIV với chất lượng cao hướng tới kỹ năng, chú trọng tư vấn và phòng lạm dụng thuốc và tư vấn được thực hiện tại Trường Đại học y Hải Phòng và Cao đẳng y tế Hải Phòng.

Những hoạt động dự kiến cho giai đoạn tiếp theo (đến quý 3 năm 2009):

- Thực hiện việc giảng dạy HIV theo chuyên đề, đánh giá hết khoá học của sinh viên, rút kinh nghiệm trong giảng viên và hoàn thiện Tài liệu giảng dạy chuyên đề HIV
- Tiếp tục cập nhật kiến thức liên quan đến dự phòng, tư vấn và điều trị nhiễm HIV/AIDS.
- Hoàn thiện tài liệu giảng dạy Y đức và công cụ đánh giá, thực hiện giảng dạy Y đức cho sinh viên theo tài liệu mới từ năm 2009-2010.
- Xây dựng năng lực và các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc triển khai đào tạo HIV từ xa (e-learning) từ năm học 2009-2010.

MỤC LỤC

Các phần thưởng cao quý của Nhà trường.....	3
Đảng ủy - Ban giám hiệu hiện tại.....	8
Ban giám hiệu qua các thời kỳ.....	9
Bí thư Đảng ủy qua các thời kỳ.....	10
Giới thiệu trường Đại học Y Hải Phòng.....	11
Trường Đại học Y Hải Phòng quá trình thành lập và phát triển.....	15
Sứ mạng và phương hướng phát triển trường Đại học Y Hải Phòng đến năm 2020.....	31
Các tổ chức đoàn thể:	
Đảng bộ Trường Đại học Y Hải Phòng.....	35
Công Đoàn Trường Đại học Y Hải Phòng.....	37
Đoàn thanh niên CS HCM Trường đại học Y Hải Phòng	39
Hội sinh viên Trường Đại học Y Hải Phòng.....	43
Các phòng, ban, trung tâm:	
Phòng đào tạo đại học.....	45
Phòng đào tạo sau đại học.....	47
Phòng tổ chức cán bộ.....	49
Phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế.....	51
Phòng Hành chính tổng hợp.....	53
Phòng Công tác Chính trị.....	54
Phòng Tài chính kế toán.....	56
Phòng Vật tư trang thiết bị.....	58
Phòng quản trị.....	60
Ban quản lý ký túc xá.....	61
Trung tâm thông tin thư viện.....	62
Ban quản lý dự án xây dựng trường.....	64
Các bộ môn cơ bản cơ sở	
Bộ môn Toán Tin.....	65
Bộ môn Y vật lý.....	67
Bộ môn Hóa – Hóa sinh.....	68
Bộ môn Y sinh học – Di truyền.....	70
Bộ môn Ngoại ngữ.....	71
Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng.....	73
Bộ môn Lý luận Chính trị.....	75
Bộ môn Y học xã hội.....	77
Các bộ môn Cận Lâm sàng	
Bộ môn Y tế Công cộng.....	79
Bộ môn Y học Biên.....	81
Khoa điều dưỡng.....	83
Bộ môn giải phẫu.....	85
Bộ môn Sinh lý.....	87
Bộ môn Mô phôi.....	89
Bộ môn Giải phẫu bệnh Y pháp.....	90
Bộ môn Vi sinh.....	92
Bộ môn Ký sinh trùng.....	93
Bộ môn Sinh lý bệnh – Dịch ứng - Miễn dịch.....	95
Bộ môn Dược học	97
Bộ môn Tai Mũi Họng.....	99
Bộ môn PHCN.....	101
Bộ môn Y Học Cổ Truyền.....	103

Các Bộ môn Lâm sàng

Bộ môn Nội.....	105
Bộ môn Ngoại-PTTH.....	107
Bộ môn Sản-Phụ.....	109
Bộ môn Nhi.....	111
Bộ môn Thần kinh.....	114
Bộ môn Truyền Nhiễm.....	116
Bộ môn U Bướu.....	117
Bộ môn Mắt.....	118
Bộ môn Lao-Bệnh Phổi.....	119
Bộ môn Tâm thần.....	120
Bộ môn Da liễu.....	121
Bộ môn Răng – Hàm - Mắt	122
Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh.....	123
Bộ môn Kỹ thuật Y học.....	125

Các đơn vị phục vụ đào tạo

Đơn vị phương pháp dạy học.....	126
Ban khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục.....	127
Trung tâm giáo dục thường xuyên.....	129
Trung tâm YHTT và phục hồi chức năng.....	130
Đơn vị Nghiên cứu y học cộng đồng	132
Đơn vị bác sĩ gia đình.....	133
Khoa Y Chuyên ngành Pháp ngữ.....	135
Các dự án hợp tác quốc tế.....	137

*** Ban biên tập:**

* Trưởng ban: NGƯT.PGS.TS. Phạm Văn Thúc: Hiệu trưởng.

* Phó trưởng ban: BS. Nguyễn Đức Thành - Bí thư Đảng ủy: Phó Hiệu trưởng.

* Các ủy viên:

1. + PGS.TS NGƯT. Phạm Văn Hán: Phó Hiệu trưởng
2. + TS. NGƯT Trần Quang Phục: Phó Hiệu trưởng
3. + TS. BSCKII Phạm Văn Liệu: Phó Hiệu trưởng
4. + Th.S Trần Thị Thanh: Chủ tịch Công đoàn trường.
5. + BS. Phạm Quyết Thắng: Bí thư Đoàn trường.

* Ủy viên thường trực: Th.S Đào Nguyên Hùng - Trưởng phòng Công tác chính trị.

*** Ban thư ký:**

- CN Đàm Thị Linh.

- CN Nguyễn Ngọc Mạnh.





**Quy hoạch tổng thể Dự án mở rộng và phát triển
Trường Đại học Y Hải Phòng đến năm 2020**